

## **BẢN TIN VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH HẢI DƯƠNG**

Chịu trách nhiệm xuất bản  
Trưởng Ban biên tập  
**NGUYỄN MINH ĐỨC**

Phó trưởng Ban biên tập  
**ĐỖ THỊ MAI HUỆ**

Ban biên tập:  
**PHƯƠNG THANH, BÁ  
GIANG, XUÂN TRƯỜNG,  
THU HỒNG, THIỆN TÍN**

Thư ký biên tập:  
**TRẦN PHƯƠNG THANH**

Trình bày:  
**NGUYỄN BÁ GIANG**

Sửa bản in:  
**THANH GIANG**

**Ảnh bìa:**

*Múa rồng ngày hội.*

**Ảnh: THIỆN TÍN**

Giấy phép xuất bản số:  
906/GP-XBBT do Sở Thông  
tin và Truyền thông tỉnh Hải  
Dương cấp ngày 06 tháng 7  
năm 2022. In: 2.700 cuốn -  
KT: 19x26,5cm, tại Công ty  
Cổ phần In báo và Thương  
mại Hải Dương.

## **TRONG SỐ NÀY**

- 2.** Phát huy giá trị văn hóa, bản sắc con người xứ Đông thành động lực phát triển
- 5.** Văn hóa và phát triển – khát vọng vươn tới phồn vinh
- 7.** Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn – Kiếp Bạc năm 2023
- 12.** Giải mã lịch sử quanh tấm bia “Thanh hư động”
- 15.** Thăm thẳm bóng thầy Chu trên Phụng Hoàng sơn
- 17.** Quá trình phát hiện, nghiên cứu, khôi phục gốm Chu Đậu, 40 năm sau ngày phát hiện.
- 21.** Trò chơi dân gian giữ bản sắc văn hóa
- 23.** Phong Hanh thiền tự
- 25.** Người lặn lội trong rừng đi tìm “vật báu”
- 27.** Đa dạng hóa các hoạt động nhằm thu hút du khách đến với Bảo tàng tỉnh
- 29.** Khu rừng thiêng có 54 cây di sản
- 31.** Sôi nổi Hội thi bánh chưng, bánh giầy tỉnh Hải Dương 2023
- 33.** Thanh Miện: Huy động nguồn lực xây dựng, sửa chữa nhà văn hóa thôn
- 35.** Sở VH-TDL Những nhiệm vụ trọng tâm công tác Cải cách hành chính Nhà nước năm 2023
- 38.** Giữ gìn và phát huy giá trị Đình làng trong đời sống hiện đại
- 40.** Những di sản văn hóa của làng Nghĩa Phú
- 43.** CLB HAIDUONGRUNNERANTA nơi lan tỏa phong trào chạy bộ
- 45.** Nhà Thi đấu thể dục thể thao Hải Dương: điểm đến lý tưởng đối với các giải thể thao
- 47.** Người Đồng Lạc mê thể thao
- 49.** Hải Dương: nâng cao chất lượng cơ sở lưu trú du lịch để phát triển du lịch
- 51.** Giữ lấy đạo nhà
- 52.** Nghe hát ca trù ngày Xuân
- 58.** Nhất củ khoai đầu vồng

# PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA, BẢN SẮC CON NGƯỜI XỨ ĐÔNG THÀNH ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN

NGUYỄN THÀNH TRUNG

Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh và TP Chí Linh khai bút chữ Quốc ngữ tại Lễ khai bút đền thờ Chu Văn An năm 2023.

Ảnh: TT

**80** năm qua, từ “Đề cương về văn hóa Việt Nam” đến nay, thực hiện các quan điểm, Nghị quyết của Đảng về văn hóa, ngành văn hóa, thể thao và du lịch Hải Dương đã chủ động tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ về phát triển văn hóa.

## Kết quả ấn tượng

Căn cứ chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các cấp ủy đảng, chính quyền các cơ quan, ban, ngành, địa phương trong tỉnh đã cụ thể hóa bằng các nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát huy giá trị văn hóa, bản sắc con người xứ Đông thành động lực phát triển. Nhờ đó lĩnh vực văn hóa trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo thành sức mạnh nội sinh đưa Hải Dương phát triển nhanh và bền vững.

Từ nhận thức về vị trí, vai trò của văn hóa được nâng lên trong toàn hệ thống chính trị, các cấp ủy đảng, chính quyền trong tỉnh đã ngày càng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phát

triển sự nghiệp văn hóa đi đôi với phát triển kinh tế - xã hội, hướng đến mục tiêu xây dựng con người Hải Dương phát triển toàn diện. MTTQ, các ngành, cơ quan, đơn vị, đoàn thể tăng cường phối hợp tuyên truyền, tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật; các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng các phong trào, cuộc vận động... đã tạo nên sức mạnh tập thể, đẩy mạnh phát triển văn hóa.

Sản phẩm văn hóa ngày càng phong phú, đáp ứng tốt hơn nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Nổi bật là các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị trọng đại của tỉnh, của đất nước được tổ chức với nhiều hình thức phong phú, đặc sắc.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” có bước phát triển cả chiều rộng và chiều sâu. Trong đó phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng, khu dân cư văn hóa thu hút các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, đã góp phần nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của người dân, năng lực tự quản cộng

đồng dân cư trong quá trình xây dựng, giữ vững danh hiệu văn hóa. Phong trào xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều thành tựu tích cực, làm thay đổi diện mạo thôn quê; phong trào xây dựng đô thị văn minh, hiện đại đã góp phần thay đổi căn bản đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội từ nông thôn đến thành thị. Đến nay, Hải Dương đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, cả 178 xã và 12 đơn vị cấp huyện đã hoàn thành các tiêu chí và đạt chuẩn nông thôn mới; 11 phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; 91% số gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 96,9% số làng, khu dân cư văn hóa.

Nhiều di sản văn hóa vật thể, phi vật thể được bảo tồn và phát huy giá trị, góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, khơi dậy lòng tự hào trong nhân dân. Hải Dương là một trong những tỉnh sớm hoàn thành tổng kiểm kê, phân loại di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác nghiên cứu, lập hồ sơ xếp hạng di tích, hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, bảo vật quốc gia, xét tặng và tôn vinh nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú. Đến nay, toàn tỉnh có 4 di tích và quần thể di tích quốc gia đặc biệt, 142 di tích quốc gia, 263 di tích cấp tỉnh, 11 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, 8 bảo vật quốc gia, 2 nghệ nhân nhân dân và 23 nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể... Tỉnh quản lý và tổ chức tốt trên 800 lễ hội tại các di tích lịch sử văn hoá, các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, trong đó duy trì, khôi phục nhiều nghi lễ, diễn xướng truyền thống kết hợp các hoạt động văn hóa, nghệ thuật quần chúng, thể thao truyền thống.

Sự nghiệp phát triển văn học, nghệ thuật, báo chí được quan tâm. Tỉnh tạo mọi điều kiện cho các hoạt động sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ để có nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật, phản ánh sinh động, sâu sắc đời sống, lịch sử dân tộc và công cuộc đổi mới. Tổ chức phát động sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí có các nội dung thể hiện về con người xứ Đông – Hải Dương giàu nghị lực, ý chí, khát vọng vươn lên trong học tập, lao động, khởi nghiệp, có nhiều cống hiến cho quê hương, đất nước. Phát huy vai trò của văn học, nghệ thuật trong việc bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm của con người bằng việc thường xuyên tổ chức các hoạt động giới thiệu văn học, nghệ thuật trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức triển lãm, giao lưu trong cộng đồng.

Vai trò của văn hoá trong phát triển kinh tế được chú trọng, kết hợp khai thác tiềm năng của văn hóa với phát triển kinh tế, du lịch. Phát

huy tiềm năng, thế mạnh về hệ thống di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh cho phát triển các hoạt động du lịch, góp phần giới thiệu, quảng bá về văn hóa, con người xứ Đông - Hải Dương đến với đông đảo du khách trong nước và quốc tế. Khai thác, phát triển một số nghề, loại hình nghệ thuật, ẩm thực cổ truyền như sản xuất gốm sứ, thủ công mỹ nghệ, bánh đậu xanh, bánh gai; nghệ thuật hát chèo, ca trù, trống quân, châu văn, múa rối nước... Thông qua việc nghiên cứu phục dựng, tổ chức truyền nghề, quảng bá sản phẩm đã tạo thêm cơ hội giao lưu, mở rộng thị trường, góp phần thay đổi cơ cấu kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm cho nhiều người, phát triển kinh tế trong cộng đồng, tăng thu ngân sách.

Hệ thống thiết chế văn hóa tăng về số lượng và từng bước cải thiện về chất lượng. Cấp tỉnh đã đầu tư xây dựng mới công trình Trung tâm Văn hóa xứ Đông, Thư viện tỉnh; cải tạo, nâng cấp Bảo tàng tỉnh. Cả 12 huyện, thị xã, thành phố và 235 xã, phường, thị trấn có trung tâm văn hóa - thể thao; 1.296 trong tổng số 1.342 thôn, khu dân cư có nhà văn hóa đã phát huy công năng tổ chức các hoạt động, góp phần nâng cao đời sống tinh thần, thể chất, tâm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của nhân dân trong tỉnh.

Thực hiện mục tiêu xây dựng hình ảnh “Người Hải Dương văn minh, hiếu học và khát vọng vươn lên” đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới, các ngành đã tập trung thực hiện nhiều giải pháp trọng tâm. Đó là nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục thể chất, phẩm chất đạo đức, nhân cách và giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng và triển khai đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng yêu cầu đưa Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030; đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Triển khai “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”, Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030, Chương trình quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025... nhằm xây dựng gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hoá, nếp sống văn minh, giáo dục truyền thống văn hiến và những nét đặc trưng của đất và người xứ Đông - Hải Dương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa xứ



► Đông, xây dựng con người Hải Dương đáp ứng yêu cầu phát triển, tỉnh Hải Dương vẫn còn gặp một số khó khăn nhất định. Đó là cơ chế chính sách để phát triển văn hóa còn thiếu và chưa đồng bộ; kinh phí đầu tư cho văn hóa mặc dù đã được tăng cường nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển; hệ thống thiết chế văn hóa chưa được hoàn thiện, chưa phát huy tối đa công năng hoạt động; nhiều di tích còn đang bị xâm hại, xuống cấp; chưa gắn kết xây dựng được các sản phẩm du lịch đặc thù, chất lượng cao...

### **Giải pháp trọng tâm**

Để phát huy tốt hơn nữa tiềm năng, thế mạnh về văn hoá, bản sắc con người xứ Đông thành động lực phát triển quan trọng của tỉnh trong giai đoạn mới, ngành văn hóa, thể thao và du lịch xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trước mắt.

Một là, tăng cường công tác quản lý nhà nước bằng việc tham mưu hoàn thiện cơ chế chính sách; đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền và công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm để góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tạo môi trường văn hoá lành mạnh trên địa bàn tỉnh.

Hai là, tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp và cộng đồng dân cư về vị trí, vai trò, tác động của văn hoá trong đời sống xã hội để gắn các hoạt động văn hóa, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", trọng tâm là xây dựng gia đình văn hóa, làng, khu dân cư văn hóa, cơ quan đơn vị văn hóa, trong đó chú trọng công tác giáo dục đạo đức, nhân cách, lối sống để tiến tới hoàn thành mục tiêu xây dựng hình ảnh "Người Hải Dương văn minh, hiếu học và khát vọng vươn lên" đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

Ba là, quan tâm bảo tồn, tôn tạo, phát huy các giá trị di sản văn hoá phục vụ công tác giáo dục truyền thống xây dựng con người Hải Dương giàu tính nhân văn và hiện đại, gắn với khai thác phát triển du lịch; tăng cường công tác truyền thông, quảng bá, xúc tiến du lịch; xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù trên cơ sở khai thác tiềm năng, lợi thế với mục tiêu mỗi điểm đến đều có điểm nhấn riêng, tạo dựng hình ảnh, thương hiệu du lịch hấp dẫn, ấn tượng nhằm thu hút du khách để từng bước

đưa du lịch Hải Dương thực sự trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

Bốn là, tăng cường công tác xã hội hóa để huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng, phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch; tập trung đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ cơ sở đến cấp tỉnh đi đôi với nâng cao chất lượng nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa và rèn luyện sức khỏe của nhân dân.

Năm là, chú trọng công tác xây dựng, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa, thể thao và du lịch có phẩm chất, năng lực, kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ; khuyến khích sự chủ động, sáng tạo, khơi dậy khát vọng cống hiến của cán bộ, công chức, viên chức; quan tâm bồi dưỡng, tạo điều kiện cho các nghệ sĩ, diễn viên, vận động viên trẻ được phát huy trí tuệ, tài năng để tiếp tục đạt thành tích cao hơn nữa.

Phát huy giá trị văn hoá xứ Đông, xây dựng con người Hải Dương đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới là một nhiệm vụ khó khăn, lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, chung tay góp sức của cả hệ thống chính trị, của mỗi gia đình, cộng đồng và toàn xã hội. Ngành văn hóa, thể thao và du lịch Hải Dương quyết tâm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, phát huy những giá trị văn hóa và truyền thống tốt đẹp của người xứ Đông, góp phần vun đắp nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, giàu bản sắc, tạo sức mạnh, nguồn lực nội sinh để xây dựng quê hương, đất nước phồn vinh và hạnh phúc □



Hội làng truyền thống.

Ảnh: PT

# VĂN HÓA VÀ PHÁT TRIỂN – KHÁT VỌNG VƯƠN TỚI PHỒN VINH

VŨ HOÀNG LUYẾN



Lãnh đạo Bộ VH TTDL cùng lãnh đạo tỉnh Hải Dương cắt băng khai mạc Tuần Văn hóa du lịch và Xúc tiến thương mại tại Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc năm 2023.

Ảnh: PV

Văn hóa và phát triển là một trong những vấn đề trọng tâm, một nội dung nổi bật trong văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Những quan điểm, định hướng lớn, những nhiệm vụ trọng tâm sâu sắc và toàn diện để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phấn đấu xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong giai đoạn mới.

Đại hội XIII xác định: “Văn hóa là động học và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước”. Đại hội đã nhấn mạnh những quan điểm chỉ đạo cốt lõi và xuyên suốt phát triển văn hóa nhằm mục đích:

“Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Xây dựng nền văn hóa, con người Việt Nam, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất” (Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng).

Từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta luôn coi trọng vai trò của văn hóa, xác định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là sức mạnh nội sinh, động lực quan

trọng để phát triển đất nước. Xác định văn hóa đồng bộ, hài hòa với tăng trưởng kinh tế và tiến bộ xã hội là định hướng quan trọng của Đảng, Nhà nước ta.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã đề ra nhiệm vụ về văn hóa: “Phát huy giá trị văn hóa và chăm lo xây dựng con người xứ Đông phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng về tinh thần yêu nước, lòng tự tôn dân tộc, khát vọng phát triển, đạo đức, lối sống, nhân cách, trách nhiệm xã hội; về trí tuệ, về thể lực; từng bước hình thành



►► “công dân điện tử”, quan tâm đầu tư, tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa, cách mạng phát triển và hoàn thiện đồng bộ các thiết chế văn hóa, thể thao...”

Văn hóa có khái niệm rất rộng, là nền tảng tinh thần, vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển đất nước. Bản chất văn hóa là sáng tạo, hướng tới các giá trị nhân văn, vì con người. Phát triển kinh tế bền vững phải đi đôi với những giá trị văn hóa, thể hiện qua những chuẩn mực hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu dùng...

“Văn hóa soi đường cho quốc dân đi” như lời dạy của Bác Hồ kính yêu. Trải qua mấy ngàn năm dựng nước và giữ nước, nền văn hóa dân tộc đã được hun đúc trong bề dày lịch sử truyền thống yêu nước của Nhân dân từ thế hệ này đến thế hệ khác được vun trồng và nở hoa, kết trái. “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi” là nguồn lực, quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội. Hàm lượng chất xám trong các sản phẩm từ nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến, chế tạo, sinh học được nâng cao, đó là văn hóa đang là xu thế tất yếu trong cạnh tranh cơ chế thị trường, phát triển xanh, tăng trưởng số hòa nhập thế giới, trong đó bản sắc văn hóa con người Việt Nam được tôn trọng, thử thách trong gian khó mang đậm phong cách, lối sống, đạo đức, văn hóa người Việt Nam luôn tỏa sáng. Có câu: “Không có ăn, không thể bước đi. Không có chữ không nhìn thấy đường”. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước

và bảo vệ Tổ quốc”.

Thực hiện Nghị quyết của Trung ương và của tỉnh, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong những năm qua đã có nhiều, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn thử thách, cùng với các ngành, các cấp trong tỉnh thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đảng bộ và Nhân dân giao phó. Công tác Văn hóa - Thể thao - Du lịch đã có những bước phát triển khá toàn diện trên các lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, sân khấu, thể thao, bảo tồn bảo tàng, tạo đà cho những bước phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh có công đóng góp không nhỏ của văn hóa, là động lực thúc đẩy sự phát triển của tỉnh. Các thiết chế văn hóa, các quy định về xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư, làng văn hóa, bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình hay những quy định về xây dựng văn hóa ở cơ sở là tiền đề đóng góp vào việc xây dựng con người mới với đạo đức, trí tuệ, nhân cách con người xứ Đông trong việc xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới. Cần tiếp tục

hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật để tạo động lực, khơi thông nguồn lực cho phát triển. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Trong công cuộc kiến thiết nước nhà, có bốn vấn đề cần được coi trọng ngang nhau, đó là chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa”. Người còn khẳng định: chính trị nghỉ rộng cũng là văn hóa và văn hóa nghỉ sâu cũng là chính trị. Do vậy văn hóa cần được hiểu là động lực và nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội. Cho nên cần khẩn trương triển khai, phát triển có trọng tâm, trọng điểm ngành công nghiệp văn hóa và dịch vụ văn hóa trên cơ sở xác định và phát huy sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam mà Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã chỉ ra.

Với chức năng, nhiệm vụ của ngành, cũng như của địa phương, cơ sở, đơn vị cần bám sát các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền để phát triển văn hóa tương xứng với phát triển kinh tế - xã hội.

Văn hóa và phát triển, khát vọng vươn tới đất nước phồn vinh, hạnh phúc là yêu cầu tất yếu trong giai đoạn cách mạng hiện nay. □



Thi pháo đất.

Ảnh: PT

# LỄ HỘI MÙA XUÂN CÔN SƠN – KIẾP BẠC NĂM 2023

P.V



*Đại biểu lãnh đạo Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch, Hội đồng trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, đại diện lãnh đạo các bộ, ban, ngành trung ương, Đoàn đại biểu tỉnh Suwon, Hàn Quốc, đơn vị kết nghĩa với tỉnh Hải Dương cùng các đồng chí lãnh đạo Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và đông đảo tăng ni, Phật tử, Nhân dân, du khách thập phương dâng hương khai hội mùa Xuân Côn Sơn – Kiếp Bạc năm 2023.*

**S**au 3 năm chỉ thực hiện các nghi thức truyền thống rút gọn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, năm nay. Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn – Kiếp Bạc năm 2023 được tổ chức với đầy đủ phần lễ và phần hội. Khoảng 11 vạn lượt du khách thập phương đã về trải hội, cho thấy sức lan tỏa của lễ hội ngày càng rộng lớn.

## **Từ chuẩn bị chu đáo...**

Tháng 8 giỗ Cha, tháng 3 giỗ Mẹ, Lễ hội mùa Xuân chủ yếu diễn ra tại khu di tích Côn Sơn. Về quy mô, lễ hội mùa Xuân năm nay đã phục dựng đầy đủ như khi chưa có dịch

Covid-19 và nâng cao tính chuyên nghiệp về công tác tổ chức. Qua đó sẽ phát huy, nâng tầm giá trị di tích, khi Hải Dương cùng Quảng Ninh, Bắc Giang hoàn thiện hồ sơ Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc trình UNESCO công nhận là di sản thế giới.

Năm nay, lễ hội diễn ra với quy mô, tầm vóc vốn có, với các nghi lễ chính đã được chuẩn hóa như: Trước lễ khai hội diễn ra ngày 6.2 (14 tháng Giêng) là Hội thi gói bánh chưng, giã bánh giầy; Lễ dâng bánh, Lễ tế tại đền thờ Nguyễn Trãi, đền thờ Trần Nguyên Đán. Sau Lễ khai mạc là Lễ tế

trời đất trên núi Ngũ Nhạc (ngày 7.2) và Lễ giỗ Đệ tam Tổ Trúc Lâm Huyền Quang tôn giả, Lễ Mông Sơn thí thực (ngày 13.2). Và các trò chơi dân gian: pháo đất, cờ tướng, vật dân tộc, hát quan họ... điểm nhấn là Tuần lễ Văn hóa, Du lịch và Xúc tiến thương mại năm 2023.

Để tổ chức Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc chu đáo, an toàn, được các cơ quan liên ngành đã chủ động vào cuộc từ sớm. Ban tổ chức lễ hội đã thành lập các tiểu ban, đoàn thanh tra liên ngành và khẩn trương triển khai các phần việc với hơn 100 thành viên, tổ chức tuần tra, ►►



► kiểm soát nhằm bảo vệ cổ vật, đồ thờ, công trình kiến trúc trong di tích; phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm... Ngay từ những ngày giáp Tết Nguyên đán, các tuyến đường dẫn vào khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc đã được trang hoàng bởi 3.000 băng rôn, khẩu hiệu, cờ thần, đèn lồng, cờ dây, các biểu tượng Phật giáo. Ban tổ chức, Ban Quản lý di tích phối hợp chính quyền các phường, xã và lực lượng thanh tra giao thông (Sở Giao thông Vận tải) kiểm tra các tuyến đường nhằm bảo đảm an toàn giao thông, an ninh trật tự trước, trong và sau lễ hội. Trong thời gian diễn ra lễ hội mùa Xuân, việc phân luồng giao thông được đặc biệt chú trọng, không để xảy ra tình trạng lộn xộn, ùn tắc giao thông như đã từng diễn ra tại một số kỳ lễ hội trước đây. Việc cải tạo cảnh quan, chỉnh trang vườn viên di tích, các điểm tổ chức nghi lễ cũng được hoàn thiện sớm để đón du khách. Các vật phẩm, thuyền rước, ngũ cốc, hương đăng, hoa, sớ đồ, thẻ đại biểu, giấy mời... được

chuẩn bị đảm bảo đầy đủ để phục vụ lễ hội. Việc quản lý dịch vụ, hàng quán, bến bãi, xe ôm, thợ ảnh, vệ sinh môi trường... được thực hiện tốt góp phần tạo nên một kỳ lễ hội chu đáo, an toàn.

Công tác tuyên truyền được chú trọng, Ban tổ chức đã phối hợp với một số công ty quảng cáo thiết lập hệ thống biển, bảng tuyên truyền ở khu di tích; phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài tỉnh tuyên truyền, quảng bá hình ảnh lễ hội. Ngoài ra, tại khu vực di tích còn tổ chức triển lãm, giới thiệu về truyền thống lịch sử của dân tộc, thành tựu kinh tế - xã hội của tỉnh và giới thiệu về cảnh quan khu di tích... Anh Nguyễn Văn Cường, Phó trưởng Ban Quản lý di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc cho biết: công tác tuyên truyền về lễ hội mùa Xuân năm nay đã được tăng cường để du khách hiểu thêm về lễ hội và tầm vóc, quy mô của khu di tích quốc gia đặc biệt này. Du khách đến với Lễ hội Côn Sơn - Kiếp Bạc đều tỏ ra phấn khởi khi cảnh quan di tích ngày một xanh - sạch - đẹp. Nhiều người cho biết sẽ

trở lại Lễ hội mùa Xuân năm sau để được tham gia các nghi lễ truyền thống và các trò chơi dân gian đặc sắc.

### Những con số ấn tượng

Theo Ban tổ chức lễ hội năm nay, công tác chuẩn bị đã được thực hiện chu đáo. Ban tổ chức gồm đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm trưởng ban và thành viên lãnh đạo các sở, ngành, địa phương đã vào cuộc tích cực, phối hợp nhịp nhàng để tổ chức các nghi lễ, các trò chơi dân gian. Do có sự chuẩn bị kỹ càng, chu đáo nên các sự kiện tại lễ hội đã được tổ chức thành công. Tính từ ngày 31.1 (tổ chức Lễ cáo yết xin mở hội mùa Xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc năm 2023) đến hết ngày 13.2, di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn - Kiếp Bạc đã đón hơn 11 vạn lượt khách tới tham quan, chiêm bái.

Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc năm nay, ngoài sự tham gia của hàng vạn du khách trong nước còn có các vị khách đại diện cho chính quyền TP Suwon (Hàn Quốc). Các thành viên trong đoàn đã tham dự nhiều sự kiện như Lễ khai hội, Lễ tế trời đất trên núi Ngũ Nhạc, Liên hoan pháo đất... Qua tất cả các sự kiện, đoàn khách đến từ TP Suwon đều có chung một cảm nhận về mảnh đất, con người Hải Dương giàu truyền thống văn hóa, hiếu khách, cởi mở cùng những di sản đặc sắc. Lần thứ ba đến Việt Nam và đều tham dự Lễ hội Côn Sơn - Kiếp Bạc, ông Lee Hyung Seok, chuyên viên quan hệ quốc tế, Phòng Hỗ trợ hành chính chính quyền TP Suwon cho biết: sau 4 năm mới quay trở lại và nhận thấy sự thay đổi rõ nét về cảnh quan, không khí, quy mô



Lễ rước nước hội Xuân Côn Sơn 2023.

(Xem tiếp trang 11)



## THỂ LỆ CUỘC THI ẢNH THỜI SỰ - NGHỆ THUẬT TỈNH HẢI DƯƠNG NĂM 2023

**T**hực hiện Kế hoạch liên ngành số 118/KHLN-SVHTTDL-HVHNT ngày 18/01/2023 giữa Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh tổ chức Cuộc thi sáng tác tranh cổ động và Cuộc thi ảnh thời sự - nghệ thuật tỉnh Hải Dương năm 2023; Quyết định số 24/QĐ-SVHTTDL ngày 18/01/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi sáng tác tranh cổ động và Cuộc thi ảnh thời sự - nghệ thuật tỉnh Hải Dương năm 2023, Ban Tổ chức ban hành Thể lệ Cuộc thi ảnh thời sự - nghệ thuật tỉnh Hải Dương năm 2023 như sau:

### 1. Đối tượng và quy định chung khi tham dự

Các nhà nhiếp ảnh chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp là công dân Việt Nam và người Việt Nam sinh sống, làm việc ở trong nước và nước ngoài.

Thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo nếu gửi tác phẩm dự thi được xét chọn trưng bày triển lãm, không được tham dự xét giải thưởng.

**2. Chủ đề:** “Phát huy giá trị văn hóa xứ Đông và xây dựng con người Hải Dương đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới”.

### 3. Nội dung cụ thể

Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước và của tỉnh năm 2023. Phản ánh những thành tựu trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng, tăng cường giao lưu, hội nhập quốc tế... của tỉnh Hải Dương, góp phần cùng cả nước đẩy mạnh công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch triển khai Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới; Thành tựu xây dựng nông thôn mới và triển khai phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu của tỉnh Hải Dương. Thực hiện mục tiêu: Hải Dương tăng trưởng xanh, chuyển đổi số, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, phát huy tiềm năng, lợi thế về vị trí địa lý, di sản văn hóa, bản sắc con người xứ Đông để phát triển nhanh, bền vững, nâng tầm vị thế Hải Dương. Phấn đấu đến năm 2025 là tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, năm

2030 là tỉnh công nghiệp hiện đại, tạo nền tảng để Hải Dương sớm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

Các sự kiện diễn ra của tỉnh trong thời gian qua. Những hình ảnh diện mạo mới đổi thay ở các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh.

Giới thiệu, quảng bá hình ảnh, tiềm năng thế mạnh về phát triển kinh tế, những nét đẹp trong đời sống văn hoá - xã hội của đất và người Hải Dương đến bạn bè trong nước và quốc tế như:

+ Những hình ảnh quảng bá tiềm năng phát triển du lịch của tỉnh. Hình ảnh toàn cảnh các khu di tích Quốc gia đặc biệt của tỉnh, các danh lam thắng cảnh; các nhà hàng, khách sạn lớn, các lễ hội đặc sắc; các di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; hình ảnh du khách khám phá, trải nghiệm những địa điểm du lịch đặc trưng của tỉnh; những đặc sản nổi tiếng, sản phẩm, làng nghề truyền thống của các địa phương trong tỉnh; giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của tỉnh Hải Dương.

+ Những tấm gương tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội ở địa phương góp phần thúc đẩy các phong trào: Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”; “Xóa đói giảm nghèo”; “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; Phong trào thể dục thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao; Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; Phong trào thi đua học tập, lao động sáng tạo, quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII.

### 4. Qui định về tác phẩm

Các tác phẩm nhiếp ảnh dự thi phải là những tác phẩm được sáng tác trong phạm vi không gian tỉnh Hải Dương, có nội dung sâu sắc với góc nhìn sáng tạo, phản ánh đa dạng, phong phú cuộc sống, đất và người Hải Dương.

Các tác phẩm dự thi phải là những ảnh chưa được treo, chưa từng đoạt giải thưởng tại bất kỳ cuộc thi, liên hoan ảnh nghệ thuật từ cấp tỉnh trở lên.

Mỗi tác giả được phép gửi tối đa 30 tác phẩm.

► Tác phẩm dự thi không phải là tác phẩm tranh chấp bản quyền tác giả, quyền liên quan.

Kích thước ảnh khổ (25cm x 38cm) đến (30cm x 45cm); tác phẩm dự thi có thể là ảnh màu hoặc đen trắng, không dán lên bìa cứng. Ngoài ra, tác giả cần gửi kèm file các ảnh tham gia dự thi với định dạng JPG, độ phân giải 300 DPI, dung lượng mỗi ảnh từ 3M-5M gửi vào địa chỉ

gmail: anhthoisunghethuathaiduong2023@gmail.com để Ban giám khảo chọn vào vòng trung bày triển lãm trước khi tổ chức Hội nghị tuyển chọn và chấm giải. Đồng thời, để thuận tiện cho việc in, phóng ảnh tuyên truyền đạt chất lượng cao và Ban Tổ chức làm hồ sơ cấp giấy phép triển lãm theo quy định, đồng thời gửi Hội Nghệ sỹ Nhiếp ảnh Việt Nam làm căn cứ cấp Bằng chứng nhận giải thưởng và tính điểm theo quy định của Hội (nếu có).

Đối với ảnh bộ: Mỗi bộ ảnh dự thi phải có từ 03 đến 10 ảnh; ảnh màu hoặc ảnh đen trắng, có thể được chụp từ máy ảnh kỹ thuật số hoặc điện thoại, có tên, chủ đề tác phẩm và lời giới thiệu về tác phẩm, bộ ảnh tham gia dự thi không được sử dụng các phần mềm để can thiệp, chỉnh sửa, ghép, chỉnh sửa (do làm mất tính chân thực của ảnh), Ban Tổ chức sẽ kiểm tra file gốc khi cần thiết.

Ảnh dự thi cần thể hiện chân thật, không ghép thêm hoặc xóa các chi tiết trong ảnh làm sai lệch hình ảnh thực tế; không sao chép trên mạng xã hội, internet, các diễn đàn và các phương tiện thông tin đại chúng (tác giả chỉ được phép dùng các phần mềm chuyên dụng chỉnh sửa độ sáng tối, độ tương phản, kích thước ảnh).

Những tác phẩm đoạt giải sẽ là các ảnh đảm bảo nội dung có tính thời sự cao, sự kiện tiêu biểu, điển hình; có chất lượng nghệ thuật cao; cấu tứ, nội dung ảnh rõ ràng, có sự tìm tòi, sáng tạo trong sáng tác và đặt tên tác phẩm...

## **5. Quyền lợi và trách nhiệm của tác giả tham gia dự thi**

Các tổ chức, cá nhân dự thi có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về lĩnh vực nhiếp ảnh và Thể lệ này.

Tác giả dự thi phải chịu trách nhiệm về bản quyền tác phẩm và các quyền liên quan theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp việc tranh chấp bản quyền tác giả phát sinh sau khi tác phẩm dự thi đoạt giải, tác giả của tác phẩm đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

## **6. Cơ cấu, giá trị giải thưởng**

### **6.1. Giải thưởng**

Ban Tổ chức sẽ trao 11 giải thưởng, trong đó: 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba và 05 giải Khuyến khích. Giá trị giải thưởng gồm giấy chứng nhận của Ban tổ chức và tiền thưởng như sau:

+ 01 giải Nhất trị giá: 3.000.000 đồng/tác phẩm.

+ 02 giải Nhì trị giá: 2.000.000 đồng/tác phẩm.

+ 03 giải Ba trị giá: 1.000.000 đồng/tác phẩm.

+ 05 giải Khuyến khích trị giá: 500.000 đồng/tác phẩm.

Ngoài ra, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Hải Dương sẽ trao tặng một số giải thưởng cho các tác phẩm tiêu biểu, có sự sáng tạo nghệ thuật (theo quy định riêng của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Hải Dương).

### **6.2. Tác phẩm trưng bày triển lãm**

Ban Tổ chức sẽ tuyển chọn khoảng 60 - 70 tác phẩm để trưng bày triển lãm. Các tác phẩm được trưng bày, hưởng nhuận bút: 200.000đ/tác phẩm.

## **7. Sử dụng tác phẩm**

Những tác phẩm đoạt giải và xét trưng bày triển lãm thuộc quyền sở hữu của Ban Tổ chức, Sở VH TTDL tỉnh Hải Dương.

Cuộc thi ảnh thời sự - nghệ thuật tỉnh Hải Dương năm 2023 không nhằm mục đích kinh doanh. Ban Tổ chức, Sở VH TTDL tỉnh Hải Dương và các cơ quan báo chí được quyền sử dụng những tác phẩm được tuyển chọn để trưng bày triển lãm, in ấn tài liệu phục vụ hoạt động tuyên truyền không nhằm mục đích thương mại và không phải trả bất cứ một khoản thù lao nào khác.

Các tác phẩm không được Ban Tổ chức xét chọn sẽ được trả lại tác giả sau khi kết thúc cuộc thi sáng tác 01 (một) tháng.

## **8. Thời gian, nơi nhận tác phẩm; xét giải và tổng kết trao thưởng**

Từ ngày 25/7/2023 đến ngày 05/8/2023: Ban Tổ chức nhận tác phẩm của các tác giả tại Phòng Tuyên truyền Cổ động, Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh Hải Dương (Nhà Triển lãm, số 109, phố Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương). Điện thoại: 0220.3852.553.

Đối với các tác phẩm dự thi gửi qua đường bưu điện, được tính theo dấu bưu điện.

Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về việc hư hỏng, thất lạc trong quá trình tác giả gửi tác phẩm tham gia dự thi.

Từ ngày 09/8/2023 đến ngày 12/8/2023: Ban Tổ chức tiến hành tuyển chọn, chấm giải.

Dự kiến tổ chức trưng bày các tác phẩm được tuyển chọn và trao giải cho các tác giả tại Triển lãm chào mừng kỷ niệm 78 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2023) và Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2023), tại Nhà Triển lãm, số 109, phố Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương.

### 9. Ban Giám khảo

Trưởng Ban tổ chức cuộc thi ban hành quyết định thành lập Ban Giám khảo gồm một số nhà chuyên môn thuộc các cơ quan: Hội Nghệ sỹ Nhiếp ảnh Việt Nam, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Hải Dương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh.

Khi thấy cần thiết phải thẩm định tác phẩm tuyên truyền, giới thiệu về lĩnh vực chuyên môn của ngành nào đó, Ban Tổ chức có thể

mời thêm đại diện của đơn vị chuyên môn có liên quan tham gia cùng Ban Giám khảo.

### 10. Quy định khác có liên quan

Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về những tranh chấp quyền tác giả, quyền liên quan. Nếu phát hiện tác phẩm đoạt giải, được tuyển chọn trưng bày triển lãm vi phạm bản quyền, Ban Tổ chức có quyền thu hồi giải thưởng bao gồm: tiền giải thưởng, tiền nhuận bút tác phẩm, giấy chứng nhận và thông báo tới các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Ban Tổ chức Cuộc thi mong nhận được sự ủng hộ, tham gia nhiệt tình của các nhà nhiếp ảnh chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp, những công dân yêu thích nghệ thuật nhiếp ảnh trong và ngoài tỉnh để Cuộc thi ảnh thời sự - nghệ thuật tỉnh Hải Dương năm 2023 thành công tốt đẹp □

## Lễ hội mùa Xuân...

(Tiếp theo trang 8)

lễ hội cũng như cách sắp xếp, bài trí trong di tích. Lần đầu đến với di tích Côn Sơn vào năm 2017, khu di tích vẫn còn khá lộn xộn, nhưng nay được sắp xếp gọn gàng, sạch sẽ, khoa học và vẫn bảo đảm tính trang nghiêm của một nơi thờ tự, tương tự như các di tích ở Hàn Quốc.

Năm nay do dịch Covid-19 đã được kiểm soát, lượng du khách về di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn - Kiếp Bạc đông hơn. Tính từ mừng 1 Tết, trung bình mỗi ngày có 1,2 vạn lượt khách tới tham quan, chiêm bái. Khách đông kéo theo lượng rác thải ra cũng lớn, nhất là trong những ngày chính hội. Năm nay, Ban Quản lý di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc đã bố trí 16 người thường xuyên quét dọn, vệ sinh môi trường, tăng gấp đôi so với những năm trước dịch Covid-19. Từ ngày 22.1-13.2 (từ mừng 1 Tết đến 23 tháng giêng), trung bình mỗi ngày, Ban Quản lý di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc phối hợp với Công ty

CP Giao thông, Môi trường và Đô thị Chí Linh thu gom, xử lý 8,5 m<sup>3</sup> rác thải. Tổng lượng rác đã thu gom, xử lý trong 23 ngày là hơn 195m<sup>3</sup>. Ngoài ra, mỗi ngày, nhân viên Ban Quản lý di tích còn thu gom, xử lý tại chỗ số lượng không nhỏ rác hữu cơ, đa số là lá cây, hoa, quả hỏng...

Tuần Văn hoá, du lịch và Xúc tiến thương mại năm 2023 diễn ra từ ngày 6 đến 8.2 (16 - 18 tháng Giêng) với 18 gian hàng trưng bày, giới thiệu trên 150 sản phẩm tiêu biểu, phong phú về sản phẩm, đa dạng về mẫu mã, chất lượng cao của các huyện, thị, thành phố trong tỉnh và một số tỉnh lân cận như: Hưng Yên, Bắc Giang, Quảng Ninh nhằm giới thiệu, quảng bá các sản phẩm đặc trưng tiêu biểu, của tỉnh Hải Dương và tỉnh bạn như: Di sản văn hóa, di tích và lễ hội, ẩm thực, nghề thủ công truyền thống tiêu biểu; sản phẩm đặc trưng của tỉnh; các sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu của các địa phương; sản phẩm của doanh nghiệp Hiệp hội Du lịch; sản phẩm thủ công mỹ nghệ của các làng nghề... Qua

3 ngày diễn ra tại khu di tích Côn Sơn, Tuần Văn hoá, du lịch và Xúc tiến thương mại đã thu hút hàng nghìn lượt du khách đến tham quan, trải nghiệm, mua sắm.

Di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn - Kiếp Bạc không những có giá trị về lịch sử văn hóa mà còn là chốn “tùng lâm đẹp đẽ”. Khung cảnh Phật giáo nơi đây hòa quyện với thiên nhiên tạo nên một bức tranh đa sắc màu, thu hút du khách ghé thăm. Mùa Xuân trải hội Côn Sơn, bên cạnh phần lễ là phần hội rất náo nhiệt, tưng bừng được tổ chức với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao. Người đi hội mùa Xuân Côn Sơn chủ yếu dâng hương, niệm Phật cầu phúc, cầu tài, cầu lộc và vãng cảnh chùa, thiên nhiên. Để chiêm ngưỡng cảnh núi non một vùng rộng lớn, mây trời mờ ảo, khi đậm, khi mờ để vừa thưởng thức, vừa khám phá, tìm hiểu nhiều dấu ấn của di tích để hiểu và tự hào dân tộc để rồi càng thêm yêu quê hương đất nước □



# GIẢI MÃ LỊCH SỬ QUANH TẤM BIA “THANH HƯ ĐỘNG”

GS.TS. TRINH SINH

**T**ấm bia do các vị Hoàng đế nhà Trần tự tay viết chữ, tự tay làm bài minh. Bia có niên đại thuộc loại sớm của kỷ nguyên Đại Việt, có lẽ một phần vì vậy mà tấm bia được Nhà nước xếp hạng là Bảo vật quốc gia trong đợt 3, theo Quyết định công nhận vào ngày 23/12/2015.

Tấm bia được bảo tồn nguyên vẹn, hiện đang có nhà bia che mưa nắng, tọa lạc ở sân chùa Côn Sơn, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Bia có hình chữ nhật, hai mặt, có trán bia cong, đế bia là tượng con rùa đá, được miêu tả hiện thực, mai cong vòng, nổi rõ, đầu rùa tròn, mắt mở to, mũi gỗ cao, miệng rộng, rùa còn có chân và mỗi chân có 4 móng nổi, có đuôi được vát ngược lên mai rùa. Toàn bộ tấm bia được làm từ đá xanh. Chiều cao bia là 165cm, rộng 98cm, dày 17cm.

Tấm bia cổ này có giá trị về lịch sử, văn hóa, có thể giúp chúng ta giải mã nhiều vấn đề lý thú và dựng lại được một giai đoạn lịch sử quan trọng của nhà Trần.

**1. Bia Thanh Hư Động, trong chữ Hán:** Thanh có nghĩa là thanh cao, Hư có nghĩa là hư vô, thoát tục, động có nghĩa là hang động hoặc cũng có nghĩa là một vùng đất ở miền núi. Có thể coi bia này nói về một miền đất thoát tục, hư vô mà Trần Nguyên Đán đã chọn để ở ẩn. Nghiên cứu về bia này, có thể thấy mang hai phong cách nghệ thuật của hai thời kỳ khác nhau: một là thời Trần (thế kỷ XIV), hai là thời Lê Trung Hưng (thế kỷ XVII).

Theo thư tịch, Trần Nguyên Đán (1325 - 1390) hiệu là Băng Hồ, tướng quốc của 3 triều vua Trần Dụ Tông, Trần Nghệ Tông, Trần Duệ Tông. Ông có công dẹp nội loạn, sau đó, năm 1369 xin triều đình “một khu đất hoang ở Côn Sơn, sắp đặt cất một ngôi nhà để làm nơi lui về nghỉ ngơi”<sup>(1)</sup>. Vì thế, Trần Nguyên Đán được coi là người đầu tiên dựng “am” ở vùng mà ngày nay được gọi là Côn Sơn, một khu du lịch trọng điểm không những của Hải Dương mà của cả nước. Chưa đầy một tháng “phật bụi, san đồi, một khu động vây bọc những cánh kỳ lạ và đẹp đẽ, gọi chung là Thanh Hư Động. Vua Duệ Tông và Thái Thượng hoàng Nghệ Tông đã đến thăm. Tự tay vua Duệ Tông đã viết 3 chữ đại tự

và cho khắc vào bia “Thanh Hư Động” nay vẫn còn. Trán bia còn có chữ triện “Long Khánh ngự thư” (chữ của vua Duệ Tông viết, niên hiệu Long Khánh”. Diềm bia còn trang trí hình tượng rồng theo phong cách hồi văn gãy khúc. Vì thế, có thể khẳng định niên đại của tấm bia này là thời Trần, thế kỷ XIV. Thậm chí, có thể xác định chính xác năm mà hai vị vua Trần này đề chữ vào bia là năm niên hiệu Long Khánh thứ nhất (niên hiệu của Duệ Tông), là năm mà Trần Nguyên Đán vừa dựng nhà xong, hai vua đến thăm và cho khắc bia Thanh Hư Động, tức là năm 1373 Dương lịch. Lúc này vua cha Nghệ Tông đã nhường ngôi cho vua con Duệ Tông thì không còn sử dụng niên hiệu Thiệu Khánh nữa và cũng là lúc Duệ Tông mới đổi niên hiệu Thiệu Khánh ra Long Khánh. Theo thư tịch thì việc tạo dựng Thanh Hư Động chỉ chưa đầy 1



Mặt trước bia Thanh Hư Động.

tháng là xong thì hai vua đến thăm vị đại thần của mình và có lưu bút tích trên bia.

Tuy nhiên, ở mặt sau của bia lại có bài minh “Côn Sơn Tư Phúc tự bi” (bia chùa Tư Phúc ở Côn Sơn) có niên hiệu Hoàng Định tam niên (1602) của triều vua Lê Kính Tông. Bài minh có 29 cột, mỗi cột có từ 2 đến 45 chữ. Trán bia trang trí hình mặt trời, diềm bia trang trí hoa dây đơn. Đó là những đặc trưng nghệ thuật trang trí bia của thời Lê Trung Hưng.

Vậy là mặt trước bia Thanh Hư Động có niên đại thời Trần, mặt sau lại có niên đại thời Lê Trung Hưng, cách nhau những 229 năm. Tại sao lại có chuyện vô lý đến vậy? Giải mã điều này, chúng tôi tìm đến bài ký “Thanh Hư Động ký” (làm năm Xương Phù thứ tám, tức năm 1384) của Nguyễn Phi Khanh, là con rể của Trần Nguyên Đán và là cha của anh hùng dân tộc Nguyễn Trãi. Bài ký có một đoạn nói về chuyện lưu bút trên bia của hai vua Trần: “Sau khi làm xong, Duệ Tông Hoàng đế tự mình khắc bia (thân lạc bi, 親勒碑) khắc vào trước cửa động, Thái Thượng Hoàng đế tự mình làm bài minh, khắc ở mặt sau bia đá (lạc vu nham âm, 勒于岩陰)”<sup>(2)</sup>. Rất tiếc, người dịch bài ký này đã dịch sai nghĩa của đoạn này, câu “lạc vu nham âm” thành “khắc dưới lên đá”, khiến cho nhiều nhà nghiên cứu sau này hiểu rằng: vua Trần Duệ Tông thì khắc bia Thanh Hư Động còn vua Trần Nghệ Tông lại khắc ở... dưới lên đá một cái bia nào đó khác. Thực ra, là hai vị vua đến Côn Sơn đều tự mình sai khắc bia, một vua lưu chữ Đại tự “Thanh Hư Động” ở mặt trước bia, còn một vua làm bài minh cho khắc ở mặt sau bia này mà thôi. Tôi tin rằng, ông con rể Nguyễn Phi Khanh viết về tấm bia của ông bố vợ Trần Nguyên Đán là phải chính xác. Đó là tấm bia Thanh Hư Động được Duệ Tông viết chữ Đại tự ở mặt trước, còn Nghệ Tông làm bài minh ở mặt sau. Bài minh không còn trên bia, nhưng vẫn lưu trong kho tàng thơ văn Lý Trần và có tên là “Côn Sơn Thanh Hư Động bi minh” (Bài minh khắc vào bia Thanh Hư Động ở Côn Sơn). Dịch nghĩa là: Tư Đồ (tức Trần Nguyên Đán) dựng am trên núi thâm nghiêm, há phải muốn riêng mình vui thú? Chính là để ngụ cái ý lên cao, ngôi trên bàn đá là muốn đặt thế nước yên ổn. Cúi nhìn dòng nước trong là muốn bàn sâu vào việc nước. Nương dưới bóng cây là muốn mở rộng được sự che chở cho dân. Tựa vào khóm trúc là muốn đến với nhiều hiền sĩ. Ông giúp ta (ở đây là vua Trần Nghệ Tông) trị nước, chứ không có tâm địa gì. Trầm thương tiếc, nên tìm hòn đá đẹp ghi vào lời này. Thu

tịch còn ghi rõ trước đầu đề bài minh còn có dòng chữ: Nghệ Tông ngự chế (vua Trần Nghệ Tông tự viết).

Vậy là, bằng chứng về việc mặt sau của bia Thanh Hư Động vẫn còn đến ngày nay chắc hẳn phải từng có bài minh của vua Trần Nghệ Tông. Nhưng bây giờ người xem chỉ thấy có mỗi bài minh của thời Lê Trung Hưng thế chỗ. Tại sao bài minh của Nghệ Tông lại biến mất như vậy?

## 2. Hai bài minh cùng tên ở hai tấm bia chùa Côn Sơn

Trùng tên với bài minh “Côn Sơn tư phúc tự bi” thấy ở mặt sau bia Thanh Hư Động còn có bài minh được khắc trên một tấm bia khác, cũng đang được tọa lạc ở sân chùa Côn Sơn. Đó là tấm bia nổi tiếng có 6 cạnh, mỗi cạnh có một chữ trong tên bài minh “Côn, Sơn, Tư, Phúc, Tự, Minh”. Bia sáu cạnh này đã được xếp hạng là Bảo vật quốc gia ngày 25 tháng 12 năm 2017. Tuy cùng tên, nhưng nội dung hai bài minh này khác nhau và nghệ thuật tạo hình cũng khác. Tấm bia bằng đá xanh hình lục lăng, 6 mái, chóp mái nhọn, chân bia tạc hình cánh sen. Các họa tiết trang trí trên bia được chạm khắc tinh xảo. Chữ trên bia thể hiện theo lối chân thư, 6 chữ tiêu đề bia được chạm to dưới trán. Bia được trang trí hình ảnh những con rồng được tạc theo phong cách thời Mạc-Lê Trung Hưng với thân dài, mảnh, uốn lưng ngựa, mặt quỷ, sừng trâu... Bia này được làm vào năm Hoàng Định thứ 8 (tức năm 1607), cũng vào thời vua Lê Kính Tông.

Như vậy, dưới thời Lê Kính Tông, có hai bài minh văn “Côn Sơn tư phúc tự bi” được làm gần niên đại với nhau: năm 1602 khắc ở mặt sau bia Thanh Hư Động, chỉ 5 năm sau đó (1607) lại có bài minh văn trùng tên khắc trong một tấm bia sáu cạnh. Vì sao lại có sự việc hai minh văn của một chùa lại trùng tên trong cùng một thời như vậy?

Giải mã sự việc này, chúng tôi lần lại thư tịch và thấy có một đợt chùa Côn Sơn được trùng tu rất lớn, sau khi giặc Minh xâm lược phá chùa tan hoang. Đó là đợt trùng tu sau khi Thánh tổ Huệ Pháp thiền sư Mai Trí Bản (còn được dân gian gọi là Cụ Tổ Sáu, vì có công diệt trừ sâu bọ giúp dân sản xuất nông nghiệp). Hiện tượng của ngài còn được thờ Tổ đường chùa Côn Sơn. Ông trụ trì chùa từ năm 1601 đến 1653.

Vào năm 1602, sư Huệ Pháp bắt tay vào việc khuyến khích các bậc hiền nhân, quân tử cùng góp tiền mở rộng quy mô chùa như tu tạo tam

► quan, phòng oản, xây tường, khắc bia, mua ruộng cúng. Lúc này cũng là lúc ngài tìm lại được tấm bia Thanh Hư Động, mặt sau bị mờ chữ nên ngài cho mài lại mặt rồi soạn bài minh “Côn Sơn tư phúc tự bi” khắc lên ghi công quả của người đóng góp cho chùa, cho đến ngày nay còn lưu lại. Vì thế mà bài minh của vua Nghệ Tông trước đó bị “mất tích” là nguyên do vậy, tiếc thay!

Sau đó 5 năm, sư Huệ Pháp lại mở rộng việc xây chùa Côn Sơn hoành tráng hơn, khuyến khích quan lại, quý chức, cung tần, thái nữ cùng phát gia tài mua các thửa ruộng, đóng góp công của xây dựng thiêu hương, tiền đường, hậu đường, tả hữu hành lang, tam quan, trùng tu thượng điện, trùng tu tượng Phật, khắc các kinh. Vì thế, sau đợt quyên góp này, ngài đã cho dựng tấm bia trùng tên với minh văn trước đó là “Côn Sơn tư phúc tự bi”. Mặc dù vậy, ngài vẫn cho giữ nguyên bài minh văn cũ ở mặt sau bia Thanh Hư Động được làm trước đó.

### 3. Vài kiến nghị

Qua nhiều đợt đi điền dã và nghiên cứu văn bản, chúng tôi đã có căn cứ để dựng lại đôi điều cần giải mã quanh tấm bia Thanh Hư Động. Một tấm bia quý, có dấu tích của ngự bút hai vua Trần. Bia cũng đã được xếp hạng Bảo vật quốc gia, đã là một điểm nhấn du lịch mà bất cứ ai đến Côn Sơn cũng phải chiêm ngưỡng. Tiếc là tấm bia chỉ còn lưu lại dấu tích của Duệ

Tông ở 3 chữ Đại Tự mặt trước, còn dấu tích minh văn của Nghệ Tông mặt sau không còn nữa. Đây là một vị vua được sử sách khen “Vua khôi phục được cơ đồ to lớn (nhà Trần). Công nghiệp lớn lao, sáng lòa vũ trụ” (Đại Việt sử ký toàn thư).

Để ghi dấu ấn của Nghệ Tông tại nơi ông từng có bài minh nổi tiếng, theo tôi, không cần phục hồi lại bài minh ở đúng nơi vốn có ở mặt sau bia Thanh Hư Động vì cũng nên tôn trọng lịch sử, đã được thay bằng một bài minh thời Lê Trung Hưng rồi. Vì thế, nên làm một phiến đá có kích thước bằng kích thước của mặt bia hiện có để cạnh và cho khắc lại bài minh cả phần chữ Hán và dịch nghĩa tiếng Việt thì giá trị biết bao. Công việc này thuận lợi vì bài minh này còn lưu trong tác phẩm “Văn thơ Lý Trần, tập 3 của Nhà xuất bản Khoa học Xã hội”.

Việc khắc lại bài minh như vậy sẽ tỏ lòng tưởng nhớ một vị vua hiền, một cách rất bài bản, khoa học và sẽ góp phần thu hút du lịch ở một sản phẩm du lịch mới, có ý nghĩa, nhất là trong lúc đất nước ta đang lấy du lịch làm mũi nhọn kinh tế và phục vụ công nghiệp văn hóa□

### GHI CHÚ

<sup>①</sup>Nguyễn Phi Khanh, Bài ký động Thanh Hư, Văn thơ Lý Trần, tập 3, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, tr. 494

<sup>②</sup>Văn thơ Lý Trần, tập 3, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, tr. 497

## Khu rừng thiêng...

(Tiếp theo trang 30)

nghiêm ngặt. Trong đó đáng kể nhất là Lễ giao quan vào mồng 2 Tết; Lễ khâu áo Thánh ngày 18 tháng Giêng; Lễ hội chính ngày 21-25 âm lịch; Lễ xin Trùm ngày 15/10 (âm lịch); Lễ Đại Kỳ phước ngày 26/10... Ngoài ra nơi đây còn là chốn linh thiêng, là địa danh cổ nơi vua Lê Đại Hành đóng đại bản doanh trong cuộc kháng chiến chống Tống. Năm 2003 với sự giúp đỡ của các cấp, ngành, đặc biệt là sự đầu tư của Bộ Quốc phòng với số vốn 10 tỉ đồng bước đầu đã xây dựng được nơi thờ phụng vua Lê Đại Hành với các hạng mục công

trình: Đền thờ chính, sân đền, đường lên đền.

Ngày 25-2-2011, tại di tích Đền Cao, Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam đã tổ chức công nhận 54 cây lim cổ thụ Đền Cao là Cây di sản Việt Nam. Đại diện Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam, cho biết 54 cây lim cổ thụ tại núi Thiên Bồng được gắn với di tích lịch sử đền Cao cách ngày nay hàng nghìn năm. Vì vậy, việc tổ chức công nhận "Cây di sản Việt Nam" có ý nghĩa quan trọng trong việc thúc đẩy bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn gen sinh học ở những cây quý hiếm.

Đầu Xuân nếu có dịp về An Lạc, đứng trên đồi lim phóng

tâm mắt ra bốn bề ta như đang thấy lại lịch sử xưa tái hiện. Vẫn còn đó các địa danh: cánh Đổng Dinh, Núi Gạo, Núi Tiên, Lò ván, Nội xưởng nơi từng có các dinh thự, hành cung và nhiều vị trí đồn trú cùng với các kho quân lương, vũ khí để sử dụng trong việc nuôi quân, tập luyện, bài binh bố trận trong các cuộc kháng chiến chống giặc Tống. Với lịch sử hình thành và phát triển hơn 1000 năm, cùng những nét độc đáo hiếm có, đặc biệt là sự tồn tại của cánh rừng lim cổ độc nhất vô nhị với 54 cây lim di sản, khu di tích Đền Cao đã trở thành chốn thiêng để ai cũng ước một lần ngưỡng vọng tìm về□



# Thăm thăm bóng thầy Chu trên PHƯỢNG HOÀNG SƠN

THIÊN GIA TRANG

**T**ôi không nhớ rõ bao lần đã về Phượng Hoàng sơn. Lần thì cùng đoàn quay phim, vác máy lên tận mộ phần thầy Chu trong phóng sự truyền hình “thầy giáo của muôn đời”. Lần thì về dự Hội mùa Xuân xin chữ... Nhưng rất lạ, cứ mỗi lần đến chân đồi, ngược lên ngôi đền, tự nhiên nghe văng vẳng trong không gian, giữa vi vu rừng thông, có tiếng thơ ngâm trầm lắng:

*Đứng đỉnh đạo bờ thông,  
Làng quê bát ngát trông.  
Chim đậu tan sương lạnh,  
Cá bơi vẫy nước trong.  
Tiếng sênh đầu vắng tá,  
Hieu quạnh một non không?  
Ấy là tiếng lòng, là nỗi niềm*

của thầy khi đã về ở ẩn, làm một “tiêu ẩn”, xa lánh chốn vàng son... thầy vẫn làm thơ như thế.

Chu Văn An sinh năm 1292 ở làng Văn, Quang Liệt, huyện Thanh Đàm (nay thuộc xóm Văn, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội). Đó là những năm cuối cùng của thế kỷ XIII, khi mà triều Trần đã vào buổi hoàng hôn. Ông từng đỗ Thái học sinh (Tiến sĩ) nhưng không ra làm quan mà mở trường dạy học ở làng Huỳnh Cung, bên kia sông Tô Lịch. Ông học vấn tinh thông, nổi tiếng khắp vùng, học trò đầy cửa, có kẻ đồ đại khoa như: Phạm Sư Mạnh, Lê Quát. Biết ông là người chính trực sức học uyên thâm, vua Trần Minh Tông (1300 – 1357) mời ông ra làm Tư nghiệp Quốc Tử Giám, dạy cho Thái tử Trần Vương, tức là vua Trần Hiến Tông sau này.

Đến đời Trần Dụ Tông là ông vua ham chơi lười chính sự, quyền thần nhiều kẻ làm trái phép nước. Chu Văn An khuyên can, nhà vua không nghe, ông bèn dâng sớ xin chém bảy tên nịnh thần, đều là những kẻ quyền thế được vua yêu. Sớ dâng lên nhưng không được trả lời, ông thất vọng liền treo mũ về quê.

Chu Văn An về núi Phượng Hoàng lấy núi rừng làm bạn, xưng là “Tiêu ẩn” (người tiêu



*Tượng thầy Chu.*

phu ở ẩn). Ở đây, thầy vào rừng hái thuốc chữa bệnh cho kẻ nghèo và mở lớp dạy học. Khi nào có triều hội lớn thì về kinh sư.

Đến năm vua Dụ Tông mất, thầy chống gậy về kinh bái yết vua mới, xong lại xin trở về Phượng Hoàng sơn, kiên quyết không nhận chức gì.

Tuy ẩn dật ở Phượng Hoàng sơn, thầy Chu vẫn canh cánh niềm ưu dân ái quốc, vẫn theo dõi vận mệnh của nước nhà.

Thời ấy Phượng Hoàng sơn phong cảnh non nước hữu tình. Tháng ngày vượn kêu chim hót. Ngút ngàn rừng thông động gió thiên nhiên. Ở đây có giếng son, dưới đáy có lớp bùn màu đỏ thắm, thầy dùng để viết chữ.

Người đời sau đã làm thơ miêu tả tâm trạng thầy Chu những năm tháng ở Phượng Hoàng:

*Non nước phong tình  
Núi sông yên bình  
Rộng dài mắt trông muôn dặm gió lành  
ngàn xa*

*Ánh hoàng hôn chiều tím loang ra  
Con diều sáo giữa lưng trời véo von da diết  
Nhu nổi thầy tha thiết với quê hương  
Có ai biết trong ánh nắng nơi này  
Rừng thông gửi muôn lời tâm can rỉ máu* ➡

➡ *Một niềm riêng đau đáu  
 Vẩn canh cánh năm canh đoạn trường  
 Thấy ở ẩn, nhưng dạ vẫn xốn xang  
 Khi hướng về kinh đô thăm thăm  
 Dù xa xôi ngàn dặm  
 Trữ nặng lòng yêu dấu muôn dân  
 Thấy ráng sức mang hơi thở héo hắt đôi theo  
 vận trời  
 Nguyễn sông núi thanh bình yên vui đời  
 hạnh phúc.*

Chu Văn An sống dưới bốn triều vua: Minh Tông, Hiến Tông, Dụ Tông và Nghệ Tông. Mùa đông năm Canh Tuất (1370) thầy tạ thế, thọ 78 tuổi. Vua Trần Nghệ Tông ban cho ông tên thụy là Văn Trinh (ý nghĩa là kết hợp hai mặt của đạo đức, bên ngoài thuần nhã, hiền hòa với bên trong chính trực, kiên trinh). Lại ban cho tên hiệu là Khang Tiết, được cùng thờ ở Văn Miếu, ngang hàng với các bậc tiên nho. Cả triều đình tiếc nhớ, học trò cả nước tìm về thay nhau tước trực bên mộ thầy hương khói hàng năm trời.

Nhân dân địa phương lập đền thờ ngay trên nhà ở ẩn có tên Phụng Sơn linh từ. Ở Chí Linh thời ấy nổi tiếng một thành ngữ “Chí Linh bát cổ” tức là 8 di tích cổ kính gần như là huyền thoại. Ví như “Trạng nguyên cổ đường” (nhà dạy học của lương quốc trạng nguyên Mạc Đĩnh Chi); “Tinh Phi cổ tháp” (Ngôi tháp thờ bà chúa Sao Sa - Nguyễn Thị Duệ); “Thượng tế cổ trạch” (nhà cũ của quan Thượng tế Trần Quốc Chấn), “Nhạn Loan cổ độ” (bến đò Nhạn Loan, nơi Trần Khánh Dư bị cách chức làm thứ dân, quảng chà, bán than kiếm sống)... trong đó có “Tiêu ẩn cổ bích”, tức là bức tường nhà của Chu Văn An.

Đền thờ thầy Chu trên Phụng Hoàng Sơn qua thời gian dài bị hư hỏng rất nhiều do thiên nhiên khắc nghiệt mài mòn, đổ gột, nhưng vẫn được trùng tu. Đặc biệt năm 2008 đền được trùng tu mới. Bây giờ trong quần thể Đền thờ có nhiều di tích: Lăng mộ, điện Lưu Quang (nơi dạy học), Miết trì (ao thả ba ba), giếng sơn... Trước đền có núi Ngọc làm tiền án, phía sau có núi Phụng làm hậu chẩm, hai bên là núi Kỳ Lân và núi Phụng Hoàng như dải cánh của con chim phụng. Phong cảnh hữu tình, non xanh nước biếc, hàng năm có nhiều đoàn tìm đến tham quan du ngoạn...

Thời xưa, Sử gia Ngô Sĩ Liên đã nhận định về thầy Chu: “Thờ quân vương dám phạm long nhan mà không nịnh, xử quân thần lấy đạo liêm chính mà không tà. Gây dựng nhân tài thì có cả công khanh là học trò, cao thượng phong tiết thì thiên tử chẳng hề khinh như bọn bấy tôi. Thế mạo chùng chạc, đạo thầy đáng tôn,

thanh khí oai nghiêm khiến bọn nịnh thần khiếp sợ. Kể ngàn năm sau, khi nghe tiếng, dẫu người ngoan ngu cũng thành liêm chính, kẻ uơ hèn cũng muốn lập công”.

Hẳn không ai còn có thể ca tụng tài đức của thầy Chu hơn thế.

Từ sau khi thầy Chu mất, đền thờ vẫn được dân sở tại quanh năm hương khói. Giáo giới, học trò quanh vùng đến tế lễ rất đông như là ngày hội, thể hiện lòng tri ân. Gần đây nhất, nhân kỷ niệm 650 năm Ngày mất thầy giáo Chu Văn An (ngày 26.11 năm Canh Tý) chính quyền thành phố Chí Linh đã tổ chức rất trọng thể, có cả diễn xướng dân gian, ôn lại những năm tháng thầy Chu sống ẩn dật trong núi Phụng Hoàng.

Giữa bát ngát thông reo trên núi Phụng Hoàng, trong gió nghe dạt dào khe suối, tiếng chiêng, tiếng trống và đàn bát âm, tiếng đọc tế văn thăm thăm vọng vào núi sông:

*Thuở hàn vi, đức độ không hai  
 Buổi quan trường, chính liêm bậc nhất  
 Tấm gương trong, đời đời sĩ tử soi mình  
 Ngọn đuốc sáng, mãi mãi thế gian chuẩn mực.  
 Thuở trước tôn vinh  
 Đời sau ngưỡng mộ  
 Chữ Cương thường sáng vẻ trăng sao  
 Tấm Trung liệt hoà trong mây gió!*

“Đại Việt sử ký toàn thư” đánh giá Chu Văn An là “ông tổ của các nhà nho nước Việt: “Thờ vua tấ thẳng thần can ngăn, xuất xử thì làm theo nghĩa lý, đào tạo nhân tài thì công khanh đều ở cửa ông mà ra, tiết tháo cao thượng thì thiên tử cũng không thể bắt làm tôi được. Ngàn năm về sau, nghe phong độ của ông, há không làm cho kẻ điêu ngoa thành liêm chính, người yếu hèn biết tự lập được hay sao? Ông thực đáng được coi là ông tổ của các nhà Nho nước Việt ta mà thờ vào Văn Miếu.

Hàng năm đến mùa Xuân lễ hội tung bưng, khách du lịch tham quan đưa con em về đây vãng cảnh, viếng thầy và xin chữ thầy để làm chỗ dựa tinh thần trên con đường học tập. Những bà mẹ trẻ dắt con đến trước mộ thầy Chu lâm râm khấn vái, rồi trở lại bàn ông đồ xin chữ về treo lấy khước. Thầy Chu mất đến nay đã hơn 650 năm, nhưng tư tưởng của thầy sống qua thời gian, đi suốt không gian, trường tồn cùng tuế nguyệt.

Chu Văn An, vạn thế sư biểu, người thầy của muôn đời, tấm gương mẫu mực về tâm đức sáng ngời, thăm thẳm bóng người trên dãy Phụng Hoàng sơn□

# QUÁ TRÌNH PHÁT HIỆN, NGHIÊN CỨU, KHÔI PHỤC GỐM CHU ĐẬU 40 NĂM SAU NGÀY PHÁT HIỆN

**TẶNG BÁ HOÀNH**



Một số đồ Gốm Chu Đậu cổ.

Ảnh: TT

## Vai trò, vị thế, gốm sứ Hải Dương trong lịch sử dân tộc

Gốm sứ Việt Nam từng nổi tiếng trong lịch sử, được xuất cảng đến nhiều nước trên thế giới, nhất là thời Lê Sơ và Mạc. Nó biểu hiện một phương diện văn minh của dân tộc và còn được coi như niên biểu của lịch sử để xác định những di vật cùng tầng văn hoá.

Hải Dương là quê hương của những lò gốm cổ truyền với những sản phẩm và nghệ nhân nổi tiếng, được thừa kế và duy trì cho đến ngày nay. Đến nay, ngành khảo cổ học đã phát hiện và nghiên cứu gần 20 trung tâm sản xuất đồ gốm khá lớn trên đất Hải Dương ở thời đại phong kiến Việt Nam. Không phải ngẫu nhiên mà Nhà máy sứ hiện đại nhất đất nước lại được đặt trên đất Hải Dương.

## Công tác sưu tầm, nghiên cứu gốm sứ cổ ở Hải Dương

Để nghiên cứu gốm sứ cổ

Hải Hưng trong thời gian tỉnh hợp nhất (1968-1996) và cũng như khi đã chia tách (1997) đến nay, Bảo tàng tỉnh và Ban Thông sứ Hải Hưng đã có một chương trình nghiên cứu lâu dài, các nhà khảo cổ học của tỉnh đã phát hiện 20 trung tâm sản xuất gốm sứ cổ có niên đại từ TK XIII-XVII), tập trung nhất là thuộc các tả ngạn sông Kinh Thầy, Thái Bình, Kê Sặt, Đĩnh Đào và Phố Hiến. Trong số những di tích được phát hiện và nghiên cứu thì Chu Đậu là một điển hình.

Trước tháng 8 năm 1983, địa danh Chu Đậu ít khi xuất hiện trên mặt báo chí, nếu có thì nó lại gắn liền với một làng có nghề dệt chiếu cổ truyền - chiếu Chu Đậu, hay một công trình thủy lợi - trạm bơm Chu Đậu, hơn là một địa danh lịch sử về gốm sứ cổ. Vì thế, trước khi nghiên cứu về di tích gốm nổi tiếng này, chúng ta cần tìm hiểu về địa lý - lịch sử làng Chu Đậu.

Chu Đậu là một xã nhỏ

thuộc huyện Thanh Lâm thời Lê Sơ, nay là một thôn thuộc xã Thái Tân, huyện Nam Sách.

Chu Đậu cách sông Thái Bình 300m về phía Đông, qua một làng nhỏ, thời Lê gọi là Đặng Xá (鄧舍), có nghĩa là làng của những người họ Đặng, thực tế họ Đặng ở đây còn khá nhiều, nhất là di duệ của nghệ nhân Đặng Huyền Thông. Đến cuối TK XIX, Đặng Xá đổi thành Mỹ Xá, nay là một thôn của xã Minh Tân, huyện Nam Sách. Phía Bắc Chu Đậu có sông Kê Đá, một nhánh nhỏ của sông Thái Bình. Sông này đã bị vùi lấp dần kể từ khi đắp đê sông Thái Bình (1942). Như vậy, Chu Đậu nằm liền kề với tả ngạn sông Thái Bình, một con sông có 6 nhánh lớn ở thượng lưu, có tên là Lục Đầu giang. Từ đây có thể lên Bắc, xuống Nam, về Thăng Long hoặc ra biển bằng đường thủy thuận lợi.

## Quá trình phát hiện di tích Gốm Chu Đậu

Qua những đồ gốm có chữ lưu ở Bảo tàng tỉnh và Trung ương, nhiều hiện vật ghi rõ niên hiệu sản xuất, tên họ, quê hương của nghệ nhân, người đặt hàng, nơi đặt hàng, đặc biệt là sưu tập gốm mỹ nghệ của Đặng Huyền Thông đã gợi mở cho các nhà khảo cổ học về một lò gốm mỹ nghệ tại Thanh Lâm, Nam Sách xưa. Chúng tôi đã nghiên cứu trên 20 tiêu bản của Đặng Huyền Thông đều nhất quán ghi rằng: Sinh đồ Đặng Huyền Thông, tự Mậu Nghiệp, quê phủ Nam Sách, huyện Thanh Lâm, xã Hùng Thắng là người



► tạo ra những sản phẩm đó, có tiêu bản còn ghi rõ ông cùng vợ là Nguyễn Thị Đình cùng sáng tạo ra những đồ gốm theo đơn đặt hàng của những người cung. Nghiên cứu bản đồ cổ, chúng tôi xác định được Hùng Thắng nay thuộc xã Minh Tân, Nam Sách, cách Chu Đậu 2km về phía Nam. Những tác phẩm gốm mỹ nghệ của họ Đặng đều được làm vào thời Mạc Mậu Hợp, nghĩa là dao động trong khung niên đại Diên Thành và Hưng Thái (1578-1592).

Năm 1980, ông Anabuki, nguyên là Bí thư Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam, sau khi về Bộ Ngoại giao Nhật Bản, đi công cán tại Thổ Nhĩ Kỳ, thấy một bình gốm hoa lam trưng bày trong bảo tàng quốc gia Takapi Saray ở Istanbul, cao 54,9cm, ở vai có đề 13 chữ Hán:

太和八年南策州匠人裴氏戲筆  
(Thái Hòa bát niên, Nam Sách châu, tượng nhân Bùi Thị Hý bút).

Dòng chữ trên có nghĩa là: Năm Thái Hòa thứ 8 (1450), tại châu Nam Sách, người thợ gốm Bùi Thị Hý viết (cũng có thể hiểu là vẽ).

Một số học giả hiểu chữ Hý là chơi bời, du hí, nên đã dịch là: Năm Thái Hòa thứ 8(1450), tại châu Nam Sách, người thợ gốm họ Bùi vẽ chơi. Cách dịch này là nội suy, đó là nội suy tức là võ đoán, có thể đúng và cũng có thể sai, trong từ điển Hán Việt hoặc Hán Hán không có thành ngữ hý bút.

Trong thực tế ở TK XV-XVI, khá nhiều phụ nữ là nghệ nhân được ghi tên trên đồ gốm, như: Nguyễn Thị Đình (vợ Đặng Huyền Thông), cùng chồng tạo một chân đèn vào niên đại Diên Thành thứ 4 (1581); trên một chân đèn do Nguyễn Thị Bản cùng chồng, ở lò gốm Bát Tràng, tạo năm

Đoan Thái thứ 2 (1586). Vì vậy, có một bà Bùi Thị Hý sản xuất bình gốm nói trên cũng là điều không lạ. Chúng ta biết rằng, ở Việt Nam, xưa cũng như nay, phụ nữ giữ vai trò quan trọng trong việc sản xuất đồ gốm, kể cả đồ gốm cao cấp.

Năm 1972, qua cuộc khai quật ở Kiếp Bạc, đã phát hiện dấu vết lò gốm thời Trần, hơn thế, sưu tập gốm Đặng Huyền Thông còn chỉ chỗ sát hơn bình gốm hoa lam ở Istanbul, vì rằng, trên các bát hương và chân đèn do Đặng Huyền Thông tạo đều ghi rõ địa chỉ xã Hùng Thắng, huyện Thanh Lâm, tức chỉ cách Chu Đậu khoảng 2km. Tuy nhiên, từ những tư liệu nói trên đến phát hiện di tích còn là một quá trình dài và không đơn giản.

Ngày 17/1/1983, Ban Thông sử Hải Hưng được thành lập, Ban thực hiện chuyên đề nghiên cứu đầu tiên là Nghề cổ truyền. Trong đề cương nghiên cứu có những tiêu chí mà cán bộ thực hiện phải đặc biệt quan tâm, đó có nguồn gốc và di tích liên quan đến các nghề. Di tích gốm Chu Đậu được phát hiện trong quá trình thực hiện chương trình nghiên cứu này vào trung tuần tháng 8 năm 1983 cùng với một số di tích gốm khác trong tỉnh.

Cách đây chưa lâu, học giả trong và ngoài nước nghiên cứu gốm Việt Nam thường chỉ quan tâm đến gốm Bát Tràng (Gia Lâm - Hà Nội) và một vài di tích ở Thanh Hóa mà chưa biết đến những trung tâm sản xuất khác của Việt Nam. Tại làng Chu Đậu, trước khi chúng tôi khai quật, cư dân ở đây chưa hề biết làng mình đã từng có gần 2 thế kỷ làm đồ gốm. Những mâm bông, con kê vành khăn trẻ em thường nhật làm đồ chơi cũng không

ai nghĩ nó là công cụ chống dính của lò gốm cổ. Ở địa phương có một đồng lò, nhưng không ai rõ là lò gì. Bốn thế kỷ qua đi, không ai còn ký ức về một làng gốm cổ truyền. Nghề thủ công cổ truyền hiện diện lại là nghề dệt chiếu có từ những thế kỷ trước.

Về phương diện khảo cổ học, ngay sau khi phát hiện di tích của lò gốm đặc biệt này, chúng tôi đã thấy ý nghĩa to lớn của nó trong lịch sử gốm sứ dân tộc thông qua chất lượng và niên đại của hiện vật. Vì vậy trước khi khai quật phải được chuẩn bị chu đáo về mọi mặt.

### **Quá trình khai quật, nghiên cứu Gốm Chu Đậu**

Cuộc khai quật lần thứ nhất tiến hành vào ngày 23/4/1986, mở 2 hố cùng một lúc với tổng diện tích 35m<sup>2</sup>, kết quả thật phi thường. Lần đầu tiên chúng ta lấy lên khỏi lòng đất những di vật của một trung tâm gốm mỹ nghệ cao cấp của TK XV-XVI mà trước đó chưa từng được phát hiện. Liên tiếp trong các năm 1986, 1987, 1989, 1990, 1991, 1996, 2001, Ban Thông sử và Bảo tàng tỉnh được phép của Bộ Văn hóa - Thông tin đã tiến hành nhiều cuộc khai quật, chủ yếu tập trung tìm hiểu đồ gốm, thu về kho bảo tàng hàng vạn hiện vật có giá trị nghiên cứu. Trong thời gian nói trên, không chỉ phát hiện trung tâm sản xuất gốm mỹ nghệ Chu Đậu mà còn phát hiện 14 di tích khác tại các triền sông của huyện: Chí Linh, Nam Thanh, Cẩm Bình và thị xã Hưng Yên, tức Phố Hiến xưa, trong đó có một số lò sản xuất theo truyền thống Chu Đậu.

Những cuộc khai quật nói trên đều được thông báo tại Hội nghị Khảo cổ học toàn quốc hàng năm và in trong kỷ

yếu của Viện Khảo cổ học. Báo chí nước ngoài lần lượt đưa tin về việc phát hiện gốm Chu Đậu. Tiếp đó nhiều đoàn nghiên cứu của Mỹ, Nhật, Úc, châu Âu, đặc biệt là của khu vực Đông Nam Á vào Việt Nam, đến thăm Chu Đậu. Qua tư liệu của các đoàn quốc tế, chúng ta biết được có trên 40 bảo tàng lớn trên thế giới đang lưu trữ và trưng bày gốm Chu Đậu.

Năm 1993, tại một eo biển ở Philippines, các nhà khảo cổ học đã trục vớt một con tàu đắm ở cuối thế kỷ XV, trong đó có 3.000 đồ gốm. Những tư liệu này đã được các học giả xác định phần lớn là đồ gốm của Chu Đậu. Cũng năm 1993, một số ngư dân đã vớt được một số đồ gốm tại biển Cù Lao Chàm, cách đất liền 40km, ở độ sâu 70m. Năm 1997, Chính phủ ta cho Công ty tàu biển Malaysia, đầu tư trục vớt. Người chỉ huy trục vớt là Tiến sĩ Menson Bao (Mensun Bound), Giám đốc Trung tâm khảo cổ học dưới nước của Anh. Dự kiến ban đầu là 70.000 hiện vật, sau khi thực hiện được 240.000 hiện vật lành, khoảng 100.000 hiện vật vỡ. Người ta ước tính con tàu đắm nói trên chở khoảng 500.000 hiện vật. Cùng thời gian này, dân chài còn vớt

được hàng vạn hiện vật khai quật sót. Sau khi nghiên cứu, các nhà khoa học đều nhất trí nhận định rằng, con tàu đắm ở biển Cù Lao Chàm chở hiện vật gốm mỹ nghệ chủ yếu của Chu Đậu. Nếu không có con tàu đắm này thì ngày nay chúng ta thật khó xác định được sự phong phú về loại hình và hoa văn, sự tinh xảo về kỹ thuật và quy mô sản xuất. Cho đến nay, các học giả nghiên cứu về đồ gốm cổ đều thừa nhận rằng gốm Chu Đậu là một dòng gốm đẹp trên thế giới ở TK XV-XVI.

Để đáp ứng nhu cầu nghiên cứu gốm Chu Đậu của các học giả trong và ngoài nước, năm 1993, chúng tôi đã cho xuất bản cuốn “Gốm Chu Đậu” bằng song ngữ Việt và Anh, được độc giả trong và ngoài nước hoan nghênh. Năm 1999, chúng tôi cho tái bản bằng Việt, Anh, Nhật ngữ, với nội dung phong phú hơn cũng đã phát hành rộng rãi trong và ngoài nước. Để có thể nghiên cứu sâu về Gốm Chu Đậu, độc giả có thể tìm đọc cuốn sách trên. Nay chúng tôi chủ trương cho xuất bản lần thứ ba để bổ sung những phát hiện mới.

Qua điền dã, khảo sát, khai quật, đã xác định Chu Đậu là một trung tâm sản xuất gốm mỹ nghệ xuất khẩu phát triển

rực rỡ vào thế kỷ XV-XVI, có số lượng lớn, chất lượng cao, loại hình phong phú, nhiều loại hình là hàng đặt của nước ngoài. Dòng gốm này thừa kế xuất sắc gốm Lý - Trần và đã đạt tới đỉnh cao trong thời đại phong kiến Việt Nam.

Điểm mạnh của Gốm Chu Đậu là hoa văn đã thể hiện đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc, phản ánh một cách sinh động thiên nhiên và cuộc sống của cư dân ở đồng bằng châu thổ, thể hiện bằng những nét bút thần kỳ, từ tả thực đến siêu thực, trên chất liệu men trắng hoa lam hay men màu tam thái. Một số mẫu vật thừa kế của nước ngoài nhưng đã được thể hiện với một phong cách mới, tức Việt hóa. Nhiều sản phẩm được thể hiện như những bức tranh, tuy đã trải qua 4-5 TK, đến nay vẫn còn như mới. Chính vì thế mà Gốm Chu Đậu cổ trên thị trường thế giới có giá khá cao, có hiện vật đã được đấu giá đến 523.000 USD tại Anh, năm 1999.

Gốm Chu Đậu tàn lụi vào đầu năm 1593 bởi chiến tranh Trịnh Mạc. Trịnh Tùng là người chỉ huy tàn phá vùng Nam Sách, trong đó có lò gốm Chu Đậu.

## Quá trình khôi phục Gốm Chu Đậu

Sau 4 lần khai quật thành công, chúng tôi đó cho tái tạo Gốm Chu Đậu như cổ bản tại làng Gốm Cậy và đã đạt yêu cầu bước đầu. Sau đó, Xí nghiệp Gốm Chu Đậu hiện đại được khởi công vào ngày 01/10/2001, sau 408 năm thất truyền. Xí nghiệp đã đi vào sản xuất, tuy có nhiều khó khăn nhưng đã thành công, sản phẩm được khách hàng ưa chuộng và nay bán khá chạy. Nhiều loại hình sản phẩm tái tạo không kém thời xưa, thậm chí



Sản xuất Gốm Chu Đậu.

Ảnh: TL

► chí còn hoành tráng hơn, tất nhiên thừa kế và phát huy được truyền thống gốm đặc biệt này là vấn đề không đơn giản. Nhà trưng bày Gốm Chu Đậu hiện đại tại xí nghiệp được khánh thành vào ngày 23/9/2004, trên diện tích 1.000m<sup>2</sup>, đã trở thành “Nhà bảo tàng gốm mỹ nghệ hiện đại”. Công ty Gốm Chu Đậu hiện nay phát triển chưa từng có, không chỉ thừa kế và phát huy cao độ truyền thống gốm sứ cổ.

Tại Bảo tàng tỉnh đã cho xây dựng “Bảo tàng gốm sứ Hải Dương”, trước mắt trưng bày gốm Hải Dương và một số sưu tập gốm cổ tiêu biểu của đất nước, nhưng trọng tâm là trưng bày Gốm Chu Đậu, tương lai đây sẽ là Bảo tàng gốm Việt Nam.

Mặc dù được phát hiện và nghiên cứu đã qua 40 năm, song vấn đề Gốm Chu Đậu vẫn còn những tồn tại phải tiếp tục sưu tầm, nghiên cứu.

Một số vấn đề tưởng như đáy bể mò kim, nhưng mọi việc rồi cũng sáng tỏ dần.

Từ di vật đặc biệt ở Bảo tàng Hoàng gia Thổ Nhĩ Kỳ, chúng ta phát hiện gia phả họ Bùi trang Quang Anh, nay thuộc huyện Gia Lộc. Văn bản phát hiện vào ngày 29/5/2006, cho biết nhiều thông tin quan trọng về nghệ nhân Bùi Thị Hỷ, sự kiện mà học giả trong và ngoài nước đã quan tâm nhiều năm. Như vậy, để giải mã được thông tin đó, chúng ta đã mất 26 năm, trong một trường hợp may mắn hiếm có. Từ gia phả này, chúng ta không chỉ biết tiểu sử Nghệ nhân Bùi Thị Hỷ, những di tích gốm sứ có liên quan, mà còn biết nhiều vấn đề lịch sử quốc gia đương thời.

Đến nay, qua 40 năm nghiên cứu, những vấn đề cơ bản của Gốm Chu Đậu đã sáng tỏ, nhưng không phải là

tất cả, nhất là các mẫu vật mà Chu Đậu đã từng sản xuất chúng ta biết chưa nhiều. Trên 7ha di tích, hiện mới khai quật 400m<sup>2</sup>, 14 lò vệ tinh phục vụ cho trung tâm Chu Đậu xuất khẩu cũng đã được phát hiện qua Sự tích làng Quang Anh.

### **Ý nghĩa của việc phát hiện di tích Gốm Chu Đậu**

1- Đồ gốm có một đặc điểm ưu việt mà các loại sản phẩm khác không có được: Sản xuất nhanh, giá thành hạ, kiểu dáng, màu sắc vô cùng phong phú và rất thực dụng, nhất là ở thời đại phong kiến. Đặc biệt là, sau khi đã qua độ nung trên 1000°C, sản phẩm sẽ tồn tại vượt qua thiên niên kỷ, trở thành sứ giả, mang trên mình cả một nền văn hóa, để giao lưu với mọi dân tộc, không phân biệt chính kiến, biên giới quốc gia, chính vì thế mà nhiều học giả trên thế giới thích sưu tập và nghiên cứu đồ gốm. Khi đã qua lửa, đồ gốm định hình, không thể tái sinh như đồ vật bằng kim loại, vì thế nó trở thành đại biểu của thời đại sinh ra nó.

2- Việc phát hiện, nghiên cứu thành công Gốm Chu Đậu có một ý nghĩa lớn về lịch sử trên phương diện văn hóa và kinh tế. Cuối TK XV là thời kỳ phát triển cực thịnh của Nhà nước phong kiến Việt Nam, nhưng di vật của thời kỳ này còn lại không nhiều, thật khó chứng minh cho một nền văn minh mà không có chứng cứ vật chất. Gốm Chu Đậu là một bằng chứng hùng hồn về một đỉnh cao thủ công nghiệp, một bộ phận của kinh tế và văn hóa Việt Nam đương thời. Từ Gốm Chu Đậu khai quật tại nơi sản xuất mà xác định được nguồn gốc những sưu tập gốm lấy lên từ các hố khai quật, trong các con tàu đắm và trong các bảo tàng trong và ngoài nước, tạo cho những

sưu tập này một lý lịch minh xác, từ đó mà giá trị của chúng được nâng cao.

3- Cũng từ di tích đồ gốm này mà chúng ta biết được một phần tình hình ngoại thương Việt Nam ở TK XV-XVI một cách khách quan và thuyết phục. Kết quả nghiên cứu cho thấy, ở TK XV, ông cha ta rất chủ động trên con đường xuất cảng hàng mỹ nghệ của Việt Nam, đặc biệt là đồ gốm.

4- Không dừng lại ở việc nghiên cứu khảo cổ học, Gốm Chu Đậu đã tái sinh, góp phần phát triển kinh tế hiện tại và cho tương lai. Từ việc nghiên cứu gốm Chu Đậu, chúng ta tìm ra quân doanh của Bùi Quốc Hưng trong kháng chiến chống Minh đầu thế kỷ XV. Thương hiệu Chu Đậu đã được thông tin rộng rãi trên thế giới, vấn đề là sản phẩm đương đại của nó sẽ xâm nhập các châu lục như thế nào. Từ kết quả nghiên cứu trên, 28/10/2017, “Cúp Bông hồng vàng” của Nhà nước đã được trao cho cố nữ doanh nhân tiêu biểu Việt Nam Bùi Thị Hỷ.

Tháng 2/1995, trong dịp trưng bày Gốm Chu Đậu tại thành phố Hồ Chí Minh, đồng chí Nguyễn Văn Linh, khi đó là Cố vấn của Ban chấp hành Trung ương Đảng, đã nói với chúng tôi: “Gốm Hải Dương ở TK XV-XVI đã xuất cảng hầu khắp các nước Đông Nam Á và Trung Đông, tại sao ngày nay chúng ta không làm được việc đó? Các đồng chí lãnh đạo địa phương cần quan tâm, suy nghĩ...”. Ý tưởng của đồng chí Nguyễn Văn Linh nay đã thành hiện thực. Gốm Chu Đậu đã tái sinh, mang trên mình những thông điệp văn minh quá khứ và hiện đại của Việt Nam đến các dân tộc trên thế giới và sẽ bất hủ cùng năm tháng □



# Trò chơi dân gian giữ bản sắc văn hóa

VĂN DUY



*Bịt mắt đập niêu.*

Ảnh: XT

**C**ùng với thơ ca dân gian, hát múa dân gian, y phục dân gian, ấn phẩm dân gian, kiến trúc dân gian... Trò chơi dân gian (TCDG) góp công tạo nên bản sắc độc đáo của văn hóa Việt Nam.

Nghiên cứu TCDG ta thấy có rất nhiều đặc điểm. Nổi bật, thứ nhất là TCDG do dân gian sáng tạo, chơi và truyền lưu cho lâu dài. Đố ai tìm được tác giả của một TCDG nào đó. Hai là: số lượng TCDG vô cùng phong phú. Mỗi lứa tuổi thích những trò chơi khác nhau. Tâm lý giới cũng có sở thích trò chơi giới tính khác nhau. Mỗi vùng miền do đặc điểm của hoàn cảnh sống sẽ tạo ra những trò chơi khác nhau. Mỗi dân tộc cũng có những trò chơi mang tính riêng. Có lẽ không ai thống kê được các dân tộc trên đất nước ta có bao nhiêu trò chơi còn lại đến ngày nay, chỉ biết ước đoán là nhiều, rất nhiều. Ba là: dụng cụ để chơi thường đơn giản, dễ làm, dễ kiếm bằng những chất

liệu tự nhiên có sẵn ở mọi nơi, hầu như không tốn tiền mua sắm. Một nắm lá mít cũng cài thành chiếc mũ "thất Phật"; mỗi chiếc có thể thành con trâu có hai sừng và cũng dương lên hạ xuống rất sinh động. Một mảnh lá chuối cuộn thành cái kèn. Dọc chuối cắt xước làm khẩu súng. Nửa cái lá dứa thành cái chong chóng, bện thành con cào cào. Hòn đất làm cái pháo, làm quả chuyên để đánh chắt hoặc nặn các con vật, nặn hình người... Rồi thì dây, gỗ, tre, giấy, sắt, nước, đá, xà phòng, bột, vải vụn, các chất liệu cũ như ống bơ, hộp diêm, chai lọ, quần áo, ni lông... đều có thể thành đồ chơi được. Bốn là: TCDG rất dễ chơi, ai thích là chơi được. Hầu hết TCDG không kén người chơi. Người chơi không phải đi học qua trường lớp hoặc phải có huấn luyện viên. Chỉ cần tinh ý bắt chước là làm được đồ chơi và chơi thạo ngay, không khó khăn vì luật chơi. Vì vậy TCDG có tính

phổ biến cao, thu hút nhiều người chơi và người xem cũng rất hào hứng bởi dễ hiểu. Năm là: TCDG không yêu cầu cao về địa điểm chơi. Từ trong nhà đến ngoài sân, từ cổng ngõ, đường đi, bên sông bờ đê, đồi núi, bãi, đầm, ao chuôm, ruộng mạ đã nhổ chưa cày... đâu đâu cũng thành địa điểm chơi, rất đơn giản mà vẫn đạt yêu cầu của người chơi. Sáu là: TCDG có tính linh hoạt rất cao: tổ chức chơi, đơn giản và dễ dàng. Các trò chơi hầu như không cần ban tổ chức. Nhiều trò chỉ cần hẹn nhau cá nhân hoặc nhóm là được, miễn là đúng giờ, đúng nơi. Số người tham gia có khi chỉ một người, có khi một nhóm dưới chục người, cũng có khi là một tập thể đông hơn. Số người chơi ở mỗi trò cũng hầu như không quy định cứng, rất linh hoạt. Dụng cụ chơi cũng không quá cầu kỳ và chính xác. Có dụng cụ chơi chung, có dụng cụ của riêng người chơi mang đi, đều tham gia chơi được. Bảy là giờ chơi: có thể chơi bất kỳ lúc nào nếu hết việc làm hoặc những ngày nghỉ, giờ nghỉ hoặc lễ hội đình đám, lễ hội đền chùa... Không hề có quy định trò chơi này chơi bao nhiêu lần hay chơi vào tháng nào, ngày nào. Tám là: TCDG không có tính bạo lực hoặc khiêu dâm. Tất cả có thể nói TCDG rất tiết kiệm và lành mạnh. Tất cả tám đặc điểm ấy tạo nên sức hấp dẫn và sức bền tồn tại trong cuộc sống với tuyệt đại đa số người dân lao động Việt Nam, nhất là nông nghiệp cấy lúa, trồng màu và chăn nuôi.

Trò chơi dân gian tồn tại lâu bền và được dân gian hưởng ứng chắc chắn nó phải

► có những ý nghĩa tốt đẹp của nó. Qua nghiên cứu, chúng tôi thấy nổi bật là ý nghĩa vui chơi và giải trí. Đã chơi thì phải vui, thoải mái mới hợp lẽ. Vui chơi giải trí xua tan cái mệt nhọc trong lao động sản xuất, xua đi những suy tư, dằn vặt, ảm ức trong đời thường làm cho tâm hồn thanh thản hơn, yêu đời hơn. Ý nghĩa thứ hai là tạo ra mối quan hệ gắn bó giữa người với người, người với tự nhiên. Con người đoàn kết hơn, thân tình hơn, tính tập thể cao hơn (Trò kéo co mà không thống nhất ý chí và sức lực thì kéo làm sao?). Trò pháo đất mà tự nhiên không cho đất sét thì đánh bằng gì? Trò chơi thả diều thì mong gió từng giây từng phút. Không có gió trời thì chịu. Thứ ba là trò chơi dân gian góp phần rèn trí tuệ, sức lực, sự bền bỉ, khéo léo. Đánh bài tam cúc, đánh cờ phải có trí tuệ. Vật mà yếu hoặc không biết miếng thì vật ai. Làm cái diều giấy, làm bộ sáo diều không dễ đâu. Ở trò chơi ấy cần độ chính xác cao... Trò chơi dân gian còn góp phần giáo dục tình cảm trong sáng lành mạnh, ý thức tập thể, kỷ luật tự giác cho người chơi và cả người xem. Trong khi chơi, ai gian lận hoặc tham lam, ganh đua, xấu tính đều bị cả người chơi và người xem lên án và cho ra ngoài cuộc chơi. Cuối cùng là giá trị văn hóa của TCDG. Đó là sự sáng tạo ra các trò chơi theo lứa tuổi, giới tính, vùng miền. Có trò chơi đơn giản của trẻ con như chơi chong chóng, nặn pháo đất, trốn tìm, chồng nụ chồng hoa, đánh chuyên... Có trò chơi mang sắc thái riêng của dân tộc như ném còn của đồng bào miền núi. Có trò chơi dành hầu hết cho tuổi già như cờ tướng. Có những trò chơi dành cho nam là chủ yếu như bắt vịt, leo cột mỡ. Có những trò vừa chơi vừa hát đồng dao

hoặc hát và múa như trò “thả đĩa ba ba”, “rồng rắn lên mây, đánh chuyên”... của trẻ con; trò múa khèn, nhảy sạp, múa xòe... nếu không có âm nhạc thì không thành. Cao hơn nữa trong lao động, một số việc cũng được gắn với trò chơi, có nhạc, có lời hát như hò giã gạo, hò kéo thuyền, hò kéo gổ... Có những trò chỉ chơi ở lễ hội và Tết như cây đu, ném còn, vật. Cuối cùng phải khẳng định rằng TCDG là tiền đề của những bộ môn thể thao hiện đại. Ta hãy xem những trò như bơi dân gian và bơi ở thể thao hiện đại; nhảy cầu, nhảy cao, nhảy xa, pháo đất, đánh bi, vật, đá bóng, đá cầu... của dân gian xưa với hiện đại sẽ thấy rất rõ cái cốt lõi và cái mới được nâng cao. Và đội ngũ cầu thủ của thể thao hiện đại cũng từ những trẻ em có năng khiếu dân gian mà ra rồi được huấn luyện bài bản mà thành vô địch.

Ngày nay, do xã hội phát triển, khoa học kỹ thuật phát triển, con người có sự giao lưu rộng không chỉ các vùng miền trong nước mà còn ra nước ngoài nữa. Vì thế các TCDG cũng có nhiều thay đổi. Một số TCDG bị mai một, ít người chơi hoặc bị bỏ quên. Nhiều trò chơi hiện đại lợi thế hơn trò chơi dân gian. Tiêu biểu là các trò chơi điện tử, chơi game. Nhiều đồ chơi mang tính bạo lực được bày bán rất nhiều như: súng nhựa, dao, kiếm... được làm to như thật. Súng bắn nước, bắn đạn giấy, đạn nhựa rất dễ gây sát thương. Tuy nhiên nếu không có tiền thì muốn cũng không được. Trò chơi hiện đại khá tốn kém. Tổ chức chơi công kênh. Nơi chơi là sân bãi, nhà thi đấu, nhà thể thao đa năng, bể bơi... muốn chơi phải trả tiền. Không có tiền không chơi được. Đồ chơi hiện đại mang tính khoa học cao, nên không

dễ chơi. Chiếc ô tô nhựa có thể tháo lắp thành xe cầu, xe tải... Bộ đồ gỗ xếp hình tưởng đơn giản nhưng xếp được hình theo bản vẽ không hề dễ. Đồ chơi hiện đại du nhập khá nhiều nhất là những hình mẫu gây nỗi sợ hãi như rắn, trăn, cá sấu, hổ, khủng long những nhân vật tưởng tượng từ các truyện mang tính hảo hán chuyên đâm đá, súng đạn như siêu nhân, người nhện... Tất cả tạo nên sự vui chơi kém đi sự lành mạnh và tính phổ biến so với trò chơi dân gian.

Giữ được và thực hành các TCDG là góp phần giữ bản sắc văn hóa dân tộc. Muốn vậy, trong các gia đình và trường học cần tăng cường cho trẻ tiếp cận, tìm hiểu và thực hành các TCDG, dần lấy lại hứng thú cho các em. Đồng thời ngăn chặn bớt các trò chơi điện tử, chơi game. Ở các lễ hội, cần định hướng cho sự vui chơi bằng các TCDG vừa cá nhân vừa tập thể. Các cơ quan có chức năng nhưng cần kiểm soát để dần loại bỏ các trò chơi bạo lực và khiêu dâm cũng như việc bán các đồ chơi có nội dung không lành mạnh. Đồng thời các cơ quan chuyên môn cần nghiên cứu đưa các trò chơi dân gian tiếp cận với khoa học hiện đại về dụng cụ chơi, sân bãi, cách chơi, giờ chơi với định hướng hiện đại mà vẫn phổ biến, chặt chẽ mà vẫn linh hoạt, khoa học mà không gây khó cho người chơi, tận dụng thế mạnh của thiên nhiên Việt Nam, tâm lý người Việt để sáng tạo trò chơi mới, cải tiến trò chơi cũ... Có như vậy, tôi tin là TCDG ngày nay không bị mất. Hơn thế nữa, từ các TCDG còn phát hiện được những năng khiếu thể thao cho ngành thể thao thành tích cao của nước nhà phát triển mạnh hơn □

# Phong Hanh thiền tự

PHẠM CHỨC



Chùa Phong Hanh TP Hải Dương.

**H**ải Dương là vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử. Vì vậy mà bất cứ ở đâu trên mảnh đất này, đều hiện hữu những công trình thâm đậm nét văn hóa truyền thống. TP Hải Dương - thủ phủ của một tỉnh văn hiến, hiện vẫn còn bảo tồn được nhiều di tích, trong đó có nhiều ngôi chùa. Có một ngôi chùa cổ nằm giữa lòng TP, đó là: Phong Hanh thiền tự.

Chùa Phong Hanh trước kia là một chùa nhỏ, phía Đông là phố Quang Trung, phía Tây là phố Bắc Sơn, phía Nam giáp với Trụ sở UBND tỉnh và cổng chùa phía Bắc đối diện với Trường trung học Nguyễn Bình Khiêm (nay là Trường THCS Ngô Gia Tự) bên một con phố cũng nhỏ bé khiêm tốn mang tên học giả Nguyễn Văn Tố.

Chùa Phong Hanh là một ngôi cổ tự được khởi nguồn từ ngôi miếu, xây dựng vào thời nhà Lý. Khoảng đầu thế kỷ 20, nơi đây là khu ruộng của ông Tiên Hải thuộc xóm Hàn Giang. Gia đình ông Tiên Hải có tám lòng mộ đạo và tu tại gia. Khoảng những năm đầu của thập niên 30 của thế kỷ trước, bằng nguồn tài chính tự túc, gia đình đã cúng khoảng 800m<sup>2</sup> đất, mời Hòa thượng Thích Thông Cẩn đứng lên “cải miếu vi tự”, (cải miếu làm chùa), xây thêm chính điện thờ Phật và điện thờ Mẫu. Việc cúng lễ vẫn do gia đình đảm nhiệm. Khoảng 10 năm sau (1942) gia đình lên Hà Nội, thỉnh giáo Hội

Phật giáo cử pháp tăng về trụ trì. Sau này, có sự chỉ dạy trực tiếp của cố Trưởng lão Hòa thượng đệ nhất Pháp chủ GHPGVN Thích Đức Nhuận về quy hoạch địa lý và đặt tên. Từ đó chùa có tên gọi là Phong Hanh tự.

Chùa tuy nhỏ song số lượng tượng Phật khá đầy đủ, phong phú như mọi ngôi chùa Việt Nam khác ở châu thổ sông Hồng. Thời kỳ đầu là tượng đất, sau mới làm tượng mộc.

Trong những năm kháng chiến, chùa Phong Hanh là cơ sở che chở bảo vệ cho tổ quân báo nội thành đi lại, ra vào tiếp cận Dinh Tỉnh trưởng (Trụ sở UBND tỉnh ngày nay), truyền

tài liệu mật từ cơ quan chỉ huy đầu não của địch ra vùng hậu phương. Sư cụ Thích Đàm Liên là người trực tiếp đưa tài liệu từ nội thành ra ngoài. Nhờ đó, kế hoạch đánh ra vùng tự do, hoặc những trận càn lớn của Pháp ta đều nắm được tỉ mỉ từ quân số, vũ khí, đơn vị đến thời gian hành quân của địch, từ đó đề ra đối sách để hạn chế thiệt hại, làm thất bại âm mưu của địch...

Cùng với lịch sử, chùa đã đi qua những tháng năm tiêu thổ kháng chiến, đồng hành cùng địa phương trong chiến tranh, góp một phần nhỏ bé vào ngày non sông ca khúc khải hoàn, năm 1975.

Trong suốt chiều dài phát triển, chùa đã được các vị cao tăng đại đức, các vị ni trưởng, ni sư hết lòng hoàng dương Phật pháp...

Từ khi đất nước thực hiện chính sách đổi mới, nhất là từ khi ra đời Nghị quyết TW5 khóa VIII, chùa Phong Hanh theo đó phục hưng... Được sự ủng hộ của chính quyền các cấp, Sư thầy Thích Diệu Hương trụ trì và Phật tử, Nhân dân chùa Phong Hanh đã được gìn giữ, tu bổ, tôn tạo ngày một khang trang.

Năm 1996, để tri ân công đức ban vui cứu khổ vô tận của mẹ hiền Quán Thế Âm, nhà chùa đã cùng Nhân dân quy hoạch hồ Tịnh Tâm và xây dựng Quan Âm Các (tức tháp Quan Âm).

Hồ Tịnh Tâm trước cửa chùa được kê đá, thả sen... Hè về, hương sen thoang thoảng len lỏi



► giữa tán lá bồ đề, ngọc lan cổ thụ trong tiếng mõ đều đều tụng niệm, làm khung cảnh thêm u tịch.

Do sự biến thiên của thời gian, tòa bảo điện cùng các công trình khác của chùa Phong Hanh bị xuống cấp trầm trọng. Trước nhu cầu về tâm linh và tín ngưỡng của Phật tử, được sự đồng ý của các cấp thẩm quyền, Ni sư Thích Diệu Hương đã khởi công xây dựng lại Ngôi Đại hùng Bảo điện của chùa. Vào đúng dịp Đại lễ Phật Đản Liên hợp quốc (Vesak) lần đầu tiên được tổ chức tại Việt Nam, nhà chùa đã được chư tôn đức đặt viên đá đầu tiên để xây dựng lại... Và rồi, khi hội đủ nhân duyên, ngày 21 tháng 4 năm 2013 (tức 12 tháng 3 năm Quý Tỵ), chùa Phong Hanh đã chính thức động thổ khởi công trùng tu, tôn tạo.

Sau hơn 3 năm xây dựng, ngày 6 tháng 11 năm 2016 (tức mùng 7/10 Bính Thân), đã được hoàn thiện viên mãn và làm Lễ cất bằng khánh thành Tổng diện tích hiện có của chùa là gần 2.500m<sup>2</sup>, trong đó tổng diện tích xây dựng là 870m<sup>2</sup>. chùa được cấu trúc bằng vật liệu hiện đại bê tông, cốt thép, kiến trúc theo kiểu cổ lầu quy mô bề thế 3 tầng.

Chánh điện chùa có nhiều bậc cấp dẫn lên, được trang trí lộng lẫy với nhiều hoa văn, họa tiết, bánh xe luân xa, sen cách điệu... Mái của chính điện được cấu tạo gồm nhiều lớp chồng lên nhau làm nên khoảng không gian cao vút. Trên cùng có Bảo tháp Diệu Pháp Liên Hoa là điểm nhấn tâm linh cao nhất của công trình.

Tầng 1 bài trí thờ phật, thờ anh quân, minh quân, anh hùng liệt sĩ và tổ tiên tâm linh huyết thống và giảng đường...

Tầng 2 là ngôi chùa truyền thống, được lưu giữ những bảo tượng từ chư vị tiền bối để lại. Ngôi Tam bảo thờ tam Thân tam Thế Phật là biểu tượng của chư Phật: Quá khứ - Hiện tại và Tương lai, luôn vì lòng thương tưởng cho đời mà hằng hiện để giáo hóa chúng sinh. Tiếp đến là 3 pho tượng Tây Phương tam thánh gồm có: Đức Phật A Di Đà, Bồ tát Quán Thế Âm, Đại Thế chí Bồ tát, Đức chúa ông...

Tầng 3, không gian khoáng đạt, được bài trí uy nghiêm... đưa mọi người trở về với thế giới Pháp Hoa nhiệm màu... Tại đây có pho bảo tượng đức Phật thế tôn Bản sư Thích Ca mâu ni Phật, an tọa nơi chính điện...

*"Mắt thế tôn nhìn xa ngoài muôn dặm  
Lòng thế tôn như biển thẳm không bờ  
Tay hiền từ đốt đuốc giữa đêm thâu  
Với Pháp như đây vàng châu cảm mến".*

Xung quanh tòa là bảo tượng 18 vị tổ La Hán truyền bá Kinh Pháp hoa... Hai bên thờ hai vị

Kim Cương...

Vậy là, ngôi chùa Phong Hanh đã được đại trùng tu, tôn tạo lại ngay trên chính nền ngôi chùa cũ, song uy nghi hơn và vẫn mang một vẻ đẹp hài hòa với quần thể kiến trúc, cân xứng với không gian. Các công trình thiết kế xây dựng bên trong chùa được thiết kế với các lối đi, sân vườn và những hàng cây. Trong một khuôn viên không thực sự rộng rãi như chùa vùng nông thôn, nhưng cũng có những khu vườn với nhiều loại cỏ hoa rất bình dị, cũng đủ điểm tô cho chốn cửa Phật.

Điều bất ngờ từ ngoài bước qua cổng chùa, ai cũng sẽ có cảm giác như mình vừa tới một chốn làng quê yên ả, dù rằng cách đó chỉ vài trăm mét thôi là chốn đô thành nhộn nhịp. Tuy tọa lạc giữa phố xá đô thị nhưng bên trong khuôn viên chùa hoàn toàn tĩnh lặng, mỗi người lặng lẽ ngắm cảnh, thấp hương cúng dường chư Phật trong sự trang nghiêm.

Dạo bước trong khuôn viên nhà chùa, thi thoảng tiếng chuông chùa văng vẳng bên tai làm cho tâm hồn con người nhẹ vui bớt những nhọc nhằn, đồng thời sẽ còn tìm thấy ở nơi đây sự thư thái của tâm hồn và một điều gì đó ở sâu thẳm chốn tâm linh

Điểm nhấn khi vào chùa Phong Hanh là Quan Âm các (tức Lầu Quan Âm). Tượng Phật Quán Thế Âm mặt hướng tòa Tam Bảo, một tay bắt ấn tam muội, tay kia cầm bình nước cam lộ như tưới an bình cho phật tử cùng Nhân dân. Cảnh quan kết hợp với lầu tượng Phật Quán Thế Âm đã tạo nên một bức tranh toàn cảnh linh thiêng, thanh tịnh nhưng cũng không kém phần tao nhã.

*"Như mẹ hiền yêu thương con một  
Dám hy sinh tất cả cho con  
Với muôn loài ân cần không khác  
Lòng ái từ như biển, như non..."*

Chùa Phong Hanh mới với nhiều nét kiến trúc tinh tế, sẽ tiếp tục khẳng định là một trong những ngôi chùa đẹp ở TP Hải Dương và cả tỉnh, là minh chứng cho thành quả công cuộc đổi mới của Đảng-Nhà nước, bản sắc văn hóa dân tộc được bảo tồn, phát huy. Đời sống tâm linh được phát triển như hiện tại là nhờ sự quan tâm của các cấp, các ngành, trong đó nổi bật là ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, sự nỗ lực hoàng dương chính pháp và xây dựng, tu tạo cảnh giới của các thế hệ tăng ni cùng sự hàng tâm - hàng sản, cung tiến công đức của các thế hệ phật tử. Hy vọng chùa Phong Hanh cũng như tất cả các ngôi chùa trên khắp mọi miền đất nước sẽ được gìn giữ và tôn tạo ngày

*(Xem tiếp trang 42)*

# Người lặn lội trong rừng đi tìm “vật báu”

KHÚC HÀ LINH

Khởi nghiệp trên đất cảng Hải Phòng, thành danh ở Hà Nội... nhưng nơi chôn rau cắt rốn lại ở làng Giành, huyện Nam sách, tỉnh Hải Dương. Ấy là Tiến sĩ - soạn giả Trần Đình Ngôn.

Tôi từng công tác với Trần Đình Ngôn khi ông còn làm việc tại Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Hải Hưng. Rồi băng đi mấy chục năm ít gặp. Nay gặp ông ở Liên hoan Chèo toàn quốc vẫn thấy ông khỏe mạnh và cởi mở ân tình... Tại Liên hoan Chèo toàn quốc năm 2022 có 27 vở diễn, thì riêng ông có 3 vở được dàn dựng.

**H**ọc hết phổ thông, Trần Đình Ngôn vào Đoàn chèo Tả Ngạn, làm giáo viên dạy bổ túc văn hoá. Trong môi trường nghệ thuật chèo truyền thống với vốn liếng văn hóa ấy, anh tiếp cận với chèo và bắt đầu sáng tác, rồi lấy vợ và lập nghiệp. Gần ba chục năm sau (1989) mới đẩy cả con thuyền từ bến cảng về Hà Nội, tìm đất lập danh.

Còn nhớ năm 2005, Viện Sân khấu đã công bố một tài liệu: Sau 50 năm hoạt động sân khấu (1955-2005) riêng Trần Đình Ngôn đã đóng góp số kịch bản chiếm 33% Huy chương Vàng, 25% Huy chương Bạc của các vở chèo được tặng giải thưởng. Danh xưng “ông vua chèo” trong làng chèo hiện đại xuất hiện.

Ông vua chèo Trần Đình Ngôn có sức tung hoành ngang dọc các liên hoan, hoặc các hội diễn chuyên nghiệp toàn quốc. Ấy là khi các đoàn chèo thay nhau dựng vở của ông. Vở “Trình phụ hai chồng” có 12 đoàn dàn dựng. Còn những vở có 4-5 đoàn dựng thì khá nhiều. Hiện tại cả nước có 18 đoàn chèo, nhà hát chuyên nghiệp hoạt động. Nhưng tác giả viết chèo có chất lượng cao thì ít, thế nên có liên hoan toàn quốc, chỉ tác phẩm của ông tham gia đã chiếm ngót 50%. Có bạn nghề đã nói vui: Đây là “Liên hoan chèo Trần Đình Ngôn...”.

Có một chuyện thú vị thế này: Hội diễn sân khấu chèo chuyên nghiệp 2009, quy chế ghi rõ: “Mỗi tác giả, đạo diễn

chỉ được tham gia sáng tạo không quá 3 tác phẩm”. Nhưng vào Hội diễn thì các đoàn đã sử dụng của Trần Đình Ngôn và đạo diễn NSND Bùi Đắc Sĩ tới 5 vở! Cứ tưởng gặp rắc rối. Rồi sau cũng được giải quyết, bởi tác giả chỉ có quyền sáng tạo, còn dự thi hay không lại do các đoàn. Có ông Trưởng đoàn chèo nói thẳng tưng tưng rằng: “Được vở của ông Ngôn, bàn tay đạo diễn ông Sĩ, không chỉ là chất lượng, mà việc được duyệt kinh phí dựng vở cũng dễ...”.

Năm ấy hai cha con Trần Đình Ngôn và Trần Đình Văn (nay đã mất) có tới 8/19 vở tham gia. Ngồi ghế trong Ban giám khảo, Trần Đình Ngôn đề nghị BTC cho mình rút khỏi đối tượng xét tặng tác giả xuất sắc, kể cả con trai cũng rút khỏi diện xét giải tác giả, để tránh tiếng vừa đá bóng vừa thổi còi?.

Năm 2011, Liên hoan Sân khấu chèo hiện đại tổ chức ở Thái Bình, Trần Đình Ngôn được dàn dựng 4 vở (cả Liên hoan có 16 vở), thì 1 vở giành Huy chương Vàng, 1 vở Huy chương Bạc.

Còn tại Liên hoan chèo toàn quốc năm 2022 có 27 vở diễn, riêng Trần Đình Ngôn là tác giả 3 vở được dàn dựng: “Hong Hà nữ sĩ”, “Nguyễn Đình Nghi” và “Duyên nợ cùng chèo”.



Một cảnh trong vở “Duyên nợ cùng chèo”.

► Sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo, cầm tinh con ngựa (Nhâm Ngọ - 1942), học hết bậc phổ thông, giỏi văn, từng đi thi văn miền Bắc, Trần Đình Ngôn đã phải đi làm, để bớt gánh nặng cho gia đình, cũng là chí nam nhi lúc bấy giờ. Thân phụ là con một nhà nho có uy tín trong vùng. Từ nhỏ ông được nghe người cha kể lại nhiều tích truyện, ngợi ca tiết tháo của các bậc tiền liệt anh hùng; những câu ca dao, tục ngữ và truyện dân gian thấm đẫm chất nhân văn. Giống như giọt nước mát lành cứ thấm dần vào gốc cây non trên nền đất ẩm, để sau này bật nở nụ hoa nghệ thuật. Trần Đình Ngôn là người hiếu học, học từ lớp ngắn hạn đến dài hạn, cả chuyên tu và tại chức; học mỹ học, triết học và nghiên cứu sân khấu một cách bài bản... Ông kể, thời trẻ từng trải nghiệm từ chân kéo mìn, nhắc vở, chạy cờ, đóng vai quần chúng... Trải qua các chức danh Phó phòng Văn nghệ, Sở Văn hóa, Phó Trưởng đoàn chèo Hải Phòng. Nhờ ham học, nên có bằng cử nhân văn chương, rồi trở thành Tiến sĩ ngữ văn.

Từng là Viện trưởng Viện Sân khấu, lại là giảng viên khoa chèo, trường Sân khấu Điện ảnh, Tiến sĩ Trần Đình Ngôn vẫn không ngừng niềm đam mê sáng tác. Bình quân mỗi năm ông cho ra đời 2 vở chèo dài. Tính ra có hơn 100 kịch bản, được dàn dựng và xuất bản. Số lượng đồ sộ, nhiều hơn cả kịch gia Lưu Quang Vũ và cố nghệ nhân Nguyễn Đình Nghi.

Trong số hơn 100 vở chèo ấy, gần 20 tác phẩm thuộc văn học dân gian, còn lại là về danh nhân văn hoá lịch sử, về đề tài hiện đại và các đề tài khác...

Năm 1964 Trần Đình Ngôn



Tác giả và Tiến sĩ Trần Đình Ngôn (bên phải).

đã có vở “Cô gái bên sông” và “Lửa thử vàng” viết về cuộc sống nông dân trong kháng chiến chống Pháp và công cuộc xây dựng hợp tác xã. Tiếp đến là “Tiếng sáo quê hương” (1970), “Chuyện lạ của người quen” (1975), “Chiếc nón bài thơ” (1979) đậm nét sinh hoạt nông nghiệp nông thôn trên miền quê lúa. Những chuyện thời hậu chiến “Những tiếng đàn bầu” (1982) và những tháng năm lao động trên mặt trận công nghiệp, xây dựng Nhà máy Nhiệt Điện Phả Lại “Người trong giai thoại” (1987), đã bước vào tích chèo hiện đại rất ấn tượng.

Năm 1999, Trần Đình Ngôn chuyển sang sáng tác về danh nhân lịch sử văn hóa. Những tên đất tên làng, địa linh nhân kiệt đã vào các vở chèo làm cho mảnh đất và con người thêm sang trọng, thiêng liêng.

Đối với tỉnh Hải Dương, quê ông thì Trần Đình Ngôn thể hiện tình cảm đặc biệt. Những vở chèo như “Vạn Kiếp truyền thư” kể về Anh hùng Trần Quốc Tuấn, là “Nguyễn Trãi với Côn Sơn”, có tấm lòng vàng vạc Sao Khuê; là “Khúc hát tri ân” về Khúc Thừa Dụ -

vị vua độc lập, mở nền tự chủ cho Đại Việt... được ông nghiên cứu và khai thác thành tác phẩm sân khấu cổ truyền.

Những nhân vật nổi tiếng, như: Chu Văn An, Tuệ Tĩnh, Nguyễn Thị Duệ, Sư tổ thiền phái Trúc Lâm (Pháp Loa), Huyền Quang, đến các nghệ sĩ nhân dân Cả Tam, Minh Lý... đều được sân khấu hóa.

Những tác phẩm ấy đã đóng đỉnh trong lịch sử sân khấu hiện đại bằng nhiều giải thưởng cho tác giả và những nghệ sĩ sắm vai. Vở “Côn Sơn hiền sĩ” và “Chiếc nón bài thơ” là hai trong ba tác phẩm của Trần Đình Ngôn để ông dự xét và nhận Giải thưởng Nhà nước. “Đào lý một cành” đã mang lại cho hai diễn viên Hồng Tươi và Mạnh Thắng (Nhà hát chèo Hải Dương) Huy chương Vàng. Vở “Nam dược Thánh nhân” là nơi thi thố tài năng của Minh Phương và Mạnh Thắng giành Huy chương vàng, vở “Vạn Kiếp truyền thư”, cũng là mảnh đất mỡ màu để Minh Phương, Ngọc Bảo mang về tấm Huy chương Vàng cao quý...

Nhiều không thể kể hết...

(Xem tiếp trang 37)



# ĐA DẠNG HÓA CÁC HOẠT ĐỘNG NHẪM THU HÚT DU KHÁCH ĐẾN VỚI BẢO TÀNG TỈNH

ĐẶNG THỊ THOAN

Các bảo tàng trên thế giới, từ lâu đã đặc biệt chú trọng để khách tham quan có điều kiện trực tiếp trải nghiệm và tương tác. Ở nước ta, trong những năm gần đây, các bảo tàng cũng bắt đầu đẩy mạnh hoạt động trải nghiệm và tương tác. Các hoạt động này đã trở thành một xu hướng quan trọng trong việc phát huy những giá trị của bảo tàng, tạo sự quan tâm và hấp dẫn đối với công chúng.

**Đ**ể tổ chức tốt các hoạt động tại Bảo tàng tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đưa di sản văn hóa đến gần với công chúng, đặc biệt là các em học sinh, sinh viên. Từ năm 2017 đến nay, Bảo tàng tỉnh Hải Dương đã nghiên cứu, xây dựng và đưa vào hoạt động chương trình trải nghiệm nghề thủ công truyền thống như: nghề làm gốm (năm 2017) và làm cốm (năm 2018) đã được đông đảo khách tham quan, đặc biệt là các em học sinh đón nhận và đánh giá cao. Bên cạnh các hoạt động trải nghiệm, cán bộ Bảo tàng tỉnh đã nghiên cứu và tổ chức một số trò chơi dân gian như: bịt mắt đánh trống, kéo co, ô ăn quan, chơi chuyên, nhảy dây, bịt mắt đập niêu, bắt chạch trong chum... nhằm tạo bầu không khí vui vẻ, gắn kết giữa các thành viên tham gia nghiên cứu, học tập tại Bảo tàng.

Nhằm tiếp tục đổi mới hoạt động, từ năm 2020 - 2022, Bảo tàng tỉnh đã tổ chức 05 hoạt động trải nghiệm và nhiều trò chơi dân gian như: trải nghiệm xay lúa, giã gạo; gói bánh chưng nhân dịp Tết Nguyên Đán; làm bánh trôi, bánh chay nhân dịp Tết mồng Ba tháng 3; gói bánh gai truyền thống và



Học sinh tham quan Bảo tàng tỉnh.

Ảnh: TT

trải nghiệm “Lắp lánh ánh sao đêm Rằm” nhân dịp Tết Trung Thu cho các em thiếu niên, nhi đồng có điều kiện tìm hiểu về nguồn gốc, ý nghĩa và các công đoạn trang trí chiếc đèn ông sao truyền thống. Các hoạt động trải nghiệm này đã thu hút thầy cô giáo, phụ huynh và các em học sinh, đồng thời mang lại một không khí tươi mới trong hoạt động tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương tại Bảo tàng tỉnh.

Song song với việc đổi mới hoạt động trải nghiệm, Bảo tàng tỉnh Hải Dương đã có nhiều nỗ lực nhằm thu hút khách tham quan, thông qua việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo,

đài, mạng xã hội facebook, zalo... Đặc biệt, là đưa hệ thống Website chính quy vào hoạt động. Đây được coi là kênh thông tin chính thống của Bảo tàng Hải Dương với công chúng.

Đặc biệt, từ năm 2020 đến nay, hoạt động tuyên truyền đã được đưa vào kế hoạch hoạt động hàng năm của Bảo tàng tỉnh. Tính đến tháng 6/2022, Bảo tàng tỉnh đã tổ chức thực hiện ghi hình 34 clip ngắn; viết gần 300 tin bài tuyên truyền các sự kiện chính trị tiêu biểu của tỉnh, của đất nước, giới thiệu các giá trị di sản văn hóa, danh nhân tiêu biểu... nhằm góp phần tôn và phát huy, lan tỏa các giá trị di sản văn hóa của tỉnh nhà, ➡

► góp phần đưa Bảo tàng đến gần hơn với công chúng.

Ngoài ra, Bảo tàng tỉnh đã chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng như: Báo Hải Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Bản tin VHTTDL,... tuyên truyền, quảng bá các giá trị lịch sử, văn hóa, danh nhân, các tài liệu - hiện vật, các hoạt động trải nghiệm tại Bảo tàng. Chủ động phối hợp với 01 tổ chức (Group Chợ Đông) - Nhóm có số lượng người theo dõi đông và uy tín để tuyên truyền các hoạt động của Bảo tàng nói riêng và giới thiệu các di sản văn hóa lịch sử của tỉnh nhà nói chung. Các hoạt động bước đầu có sự lan tỏa và nhận được sự phản hồi tốt từ quần chúng nhân dân trong và ngoài tỉnh.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong việc nâng cao chất lượng, nội dung hoạt động nhưng số lượng khách đến tham quan, học tập, nghiên cứu, trải nghiệm tại Bảo tàng chưa thực sự tương xứng với thế mạnh, tiềm năng văn hiến của tỉnh nhà. Có nhiều nguyên nhân, trong đó có cả nguyên

nhân chủ quan và khách quan. Do diện tích và nguồn kinh phí có hạn nên chưa có khu vực dành riêng cho các hoạt động trải nghiệm, chủ yếu vẫn tận dụng các khoảng sân trống hoặc dưới các tán cây có bóng mát. Khi thời tiết xấu đều ảnh hưởng tới chất lượng các hoạt động trải nghiệm; đội ngũ cán bộ phục vụ công tác hướng dẫn trải nghiệm còn thiếu, chưa đáp ứng được nhu cầu khách tham quan; công tác marketing, quảng bá cho các hoạt động của Bảo tàng mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng vẫn còn hạn chế.

Để khắc phục tình trạng này, trong thời gian tới Bảo tàng tỉnh mong muốn các cấp, ngành cần có sự quan tâm hơn nữa và tăng cường đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, cải tạo không gian tổ chức hoạt động trải nghiệm, mua sắm phương tiện, trang thiết bị đồng bộ phục vụ cho các hoạt động tại Bảo tàng. Cùng với đó, các cán bộ Bảo tàng thường xuyên nghiên cứu, xây dựng bổ sung các nội dung trải nghiệm mới có sức hấp dẫn,

khác biệt, bổ ích và mang tính giáo dục hơn hẳn so với những trò chơi đang có ở những khu vui chơi, giải trí hiện đại. Bổ sung cán bộ chuyên môn để làm tốt công tác thuyết minh, hướng dẫn hoạt động trải nghiệm và trò chơi dân gian. Đặc biệt là đẩy mạnh các hoạt động phối hợp với các trường học, cơ sở giáo dục, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tỉnh. Tăng cường mối quan hệ với các công ty du lịch, lữ hành để Bảo tàng Hải Dương trở thành một điểm ưu tiên trong tour du lịch nội tỉnh Hải Dương hoặc tour tham quan Hà Nội - Hải Dương - Hải Phòng. Đồng thời xây dựng chiến lược tiếp thị, quảng bá như marketing thông qua các ấn phẩm (sách giới thiệu về Bảo tàng, các hoạt động trải nghiệm và trò chơi dân gian, catalogue, tờ rơi...), thông qua báo chí, truyền thông, phương tiện thông tin đại chúng, các fanpage... và thông qua khách tham quan, trải nghiệm tại Bảo tàng cũng chính là một kênh hữu ích trong việc đưa thông tin qua các trang mạng cá nhân về hoạt động trải nghiệm đến được với công chúng một cách kịp thời.

Trong thời gian tới, chúng tôi hy vọng, với sự quan tâm, đầu tư của tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan đối với hoạt động của Bảo tàng tỉnh nói chung và công tác trải nghiệm, tuyên truyền giáo dục lịch sử địa phương nói riêng; Bảo tàng tỉnh Hải Dương không chỉ trở thành “Địa chỉ đỏ” trong giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng mà còn là một điểm du lịch hấp dẫn, thu hút đông đảo mọi tầng lớp nhân dân trong và ngoài tỉnh □



Các em học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm tại Bảo tàng tỉnh.

Ảnh: TT

# Khu rừng thiêng có 54 cây di sản

ĐINH NGỌC HÙNG

An Lạc được biết đến là vùng kỳ địa của thành phố Chí Linh (Hải Dương) với 99 ngọn núi cùng quần thể di tích đền thờ 5 vị tướng quân họ Vương có công giúp vua Lê Hoàn đánh giặc Tống. Đặc biệt, trên núi Thiên Bồng, nơi tọa lạc di tích Đền Cao còn có rừng lim cổ, với 54 cây lim di sản cổ thụ nhiều trăm năm tuổi khiến ta ngỡ ngàng. Lưu giữ trong mình huyền tích, cùng với vẻ đẹp tự nhiên, rừng lim đã trở thành linh vật tạo sức cuốn hút kỳ lạ cho vùng di tích.



Một cây lim cổ thụ được công nhận là cây di sản ở di tích đền Cao An Lạc.

Từ cầu Thiên trên quốc lộ 37 bắc qua dòng Nguyệt Giang đi vào 300m, chúng tôi đặt chân đến miền đất nhiều sử thoại An Lạc. Dưới tầm quan sát, núi Thiên Bồng cùng rừng lim cổ hiện ra xanh thẫm. Ấn mình trong đó là di tích Đền Cao. Qua tam quan, không khỏi ngỡ ngàng khi bắt gặp cạnh lối đi hàng chục gốc lim cổ thụ, mỗi gốc mang một hình, thế, uy nghi, lẫm liệt như được tạc hóa khắc tạc. Lại có gốc vài người ôm, hình thù cổ quái, biu trên, mấu dưới, mình long, đầu hổ sống động như chục nhào, chục uốn. Dưới những gốc lim già còn hàng trăm thế hệ lim hậu sinh từ

mỏng mảnh như nén hương đen đến căng tràn sức trường sinh như cột đền, cột miếu. Từ đỉnh núi nhìn xuống bốn bề thấy tán lim như lũy thành chắn che cho ngôi đền. Kinh ngạc, ngỡ ngàng! Đó là những xúc cảm khó tả khi đứng trước rừng lim cổ thụ An Lạc.

Từ bao giờ đất An Lạc xuất hiện rừng lim cổ? Tại sao 99 ngọn núi chỉ duy nhất núi Thiên Bồng có rừng lim? Khi được hỏi, người dân địa phương bảo: Rừng lim có từ bao giờ người cao tuổi nhất làng cũng không nhớ nổi. Chỉ nghe các cụ kể nó có từ lâu đời lắm rồi. Còn lâu cơ nào cứ nhìn cây lim 10 năm to bằng

cái chuôi liềm, cao độ 2m mà suy. Mang thắc mắc đó hỏi các vị cao niên làm thủ nhang đền thì ai cũng nói: “Từ lúc chúng tôi còn cùng chúng bạn chăn trâu rừng lim đã cổ thụ thế này. Mà ông nội chúng tôi kể ngày xưa ông sinh ra rừng lim cũng đã vậy. Đến người sống trăm tuổi cũng không lý giải được sao cây lim chỉ ở núi Thiên Bồng”. Cũng như xuất xứ, độ tuổi lim cũng trở thành điều bí ẩn. Có người cho rằng tuổi của lim có thể đạt 300-400 năm. Các cụ già khẳng định: “Ngọt nghét nghìn năm”. Phỏng đoán đó không phải không có căn cứ. Theo ngọc phả thì Đền Cao thờ Thiên Bồng Đại tướng quân đại vương Vương Đức Minh. Ngôi đền cùng với đền Cẩ, đền Bến Trảng, đền Bến Cẩ tạo nên một cụm di tích danh thắng gắn liền với cuộc đời của 5 vị tướng là 5 anh em ruột họ Vương đã có công giúp vua Lê Đại Hành đánh quân xâm lược Tống (năm 981): Vương Thị Đào; Vương Thị Liễu; Vương Đức Minh; Vương Đức Xuân; Vương Đức Hồng. Ngôi đền được xây dựng từ thời tiền Lê, sau khi 5 vị tướng qua đời. Vào thời Nguyễn, ngôi đền được trùng tu lại với kiến trúc kiểu chữ tam và giữ nguyên hiện trạng cho đến nay. Hệ thống cổ vật, đồ thờ tự có giá trị như bia, long đao, bát bửu, ngai các bức đại tự, câu đối còn giữ



► được khá nguyên vẹn. Trong hậu cung đền hiện còn lưu giữ được 12 đạo sắc phong qua các triều vua. Nếu cứ theo sử mà xét có thể rừng lim được trồng sau khi đền thờ được lập.

Những người công tác tại Ban Quản lý di tích thành phố Chí Linh cũng cho biết: Rừng lim cổ Đền Cao là rừng lim duy nhất ở tỉnh Hải Dương hiện nay. Mặc dù không ngừng tìm kiếm song chúng tôi vẫn chưa tìm được sử liệu nào ghi chép về xuất xứ, lai lịch. Tuy nhiên với giá trị tâm linh, từ lâu rừng lim trở thành điểm nhấn quan trọng trong quần thể di tích. Hiện rừng lim cổ còn 54 cây có đường kính hai, ba người ôm. Số lượng cây nhỏ hơn chưa có số liệu thống kê. Theo Trạm Quản lý rừng nam Chí Linh, diện tích rừng lim cổ ở An Lạc có khoảng 1,2ha, được quy vào rừng đặc dụng (Loại rừng dùng để bảo tồn thiên nhiên; bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa danh lam thắng cảnh...). Về độ tuổi của lim chưa có tài liệu xác định. Năm 2000, rừng lim được tiến hành trồng nâng cấp 12 ha, mật độ 330 cây/ha ở khu vực vành đai tiếp giáp với rừng lim cổ.

Với mọi người, rừng lim chỉ như bao cánh rừng bình thường khác. Nhưng với người dân An Lạc từ lâu rừng lim đã trở thành rừng thiêng gắn liền với huyền thoại về 5 vị Thánh họ Vương. Chuyện kể: Vào thời Đinh có hai vợ chồng ông Vương Đức Tĩnh đến Dục Đậu Trang (An Lạc hiện nay) thấy vùng đất bình yên, thuận hậu đã ở lại sinh cơ lập nghiệp. Một hôm bà vợ ra bờ sông tắm giặt chợt thấy con giao long ngũ sắc nổi lên quấn lấy bà 5 vòng. Từ đó bà có thai, đủ tháng sinh ra một bọc 5 trứng,

nở ra 2 gái, 3 trai. 5 người con lớn lên học hành binh thư chữ nghĩa rất tinh thông. Năm 981 quân Tống xâm lấn bờ cõi nước ta, vua Lê Đại Hành đem quân đánh giặc đã chọn Dục Đậu Trang lập đồn trại đóng quân. Một hôm thấy những người con họ Vương đi qua, người nào cũng dung mạo khác thường vua liền gọi vào thử tài và phong 5 anh em làm tướng. Nhận tước phong các ngài thay thánh giá cầm quân đánh giặc, quân giặc thua to, bỏ cả đồn tháo chạy về nước. Bờ cõi Đại Việt được giữ vững. Nhà vua cho mở tiệc khao thưởng quân sĩ và nhân dân sau đó dẫn quân trở về kinh đô. 5 ngài khi đó vì vương tang cha mẹ xin ở lại chịu tang. Không ngờ đêm 24 tháng giêng bỗng trời đất tối tăm, mưa gió âm âm, 5 ngài đều thăng, hoá về trời. Biết tin nhà vua vô cùng thương xót liền phong 5 ngài là “Thượng đẳng phúc thần” và giao cho nhân dân địa phương xây đền thờ. Người dân An Lạc kể: rừng lim lạ lắm, tránh được bao hòn tên mũi đạn trong các cuộc chiến chống ngoại xâm. Thời Pháp, đất An Lạc từng chịu nhiều trận càn của giặc, hàng trăm quả đại bác phá tan hoang làng xóm nhưng không quả nào rơi trúng rừng lim. Thời chống Mỹ 8 quả bom trút xuống đền, xuống rừng đều rơi ra đồng bãi. Đền Cao và rừng lim còn là cứ địa đánh Pháp của đội du kích An Lạc. Mỗi lần đội đánh trận vào đền thấp hương thì đi đều thắng. Còn một chuyện về rừng lim thiêng An Lạc mà không phải ai cũng biết ấy là mấy mươi năm về trước khi người ta có ý định phá đền, đốn rừng lim, hàng trăm cụ ông cụ bà thôn Đại kéo lên, cứ 3 cụ ôm một gốc cây để ngăn cản những kẻ làm

càn. Các cụ tuyên bố: “Nếu cưa được các cụ thì cưa được rừng lim, phá được đền”. Cuộc tàn sát rừng lim được chặn đứng. Thế nhưng đã có 16 cây lim cổ thụ bị đốn ngã. Nhựa lim đặc quánh, ứa ra như máu. Nghe dân làng nói, gỗ những cây lim ấy sau đó được người ta xẻ ra làm bàn, làm ghế... Nhưng tất cả những người dùng nó đều gặp rủi ro nên cứ một dạo lại có người mang tới đền trả. Còn những kẻ phá lim, đốn con, đốn cháu sau này đều phải nhận quả báo ghê gớm lắm. Với người dân An Lạc rừng lim và ngôi đền là thần hộ mệnh, chốn linh ứng, trở che cho họ trong cuộc sống. Mỗi khi các gia đình, dòng họ trong vùng có việc mọi người lại mang lễ vật đến đền làm lễ cầu xin. Ý thức, trách nhiệm bảo vệ rừng lim cũng tự nhiên hình thành trong mỗi người dân địa phương. Lễ hội Đền Cao diễn ra vào đầu tháng Giêng. Hàng năm, khu di tích Đền Cao được rất đông du khách thập phương tìm đến thắp hương, văn cảnh. Chính vì thế rừng lim luôn tiềm ẩn nguy cơ bị hủy hoại. Đặc biệt đền vốn là nơi linh thiêng nên vào các đêm giao thừa hay có tình trạng người dân đến bẻ cành hái lộc. Nhưng do làm tốt công tác tuyên truyền cộng ý thức người dân, rừng luôn được bảo tồn nguyên vẹn, trên địa bàn chưa từng xảy ra cháy rừng.

Di tích Đền Cao có giá trị lớn về văn hóa dân gian, tín ngưỡng, được Sở Văn hóa-Thể thao và Du lịch Hải Dương đánh giá là một trong những lễ hội cổ nhất của vùng Hải Dương với nhiều tục lệ có niên đại trên 1000 năm. Một năm, tại Đền Cao có 21 sự lễ được duy trì và thực hiện một cách

*(Ngược về trang 14)*

# Sôi nổi Hội thi bánh chưng, bánh giầy TỈNH HẢI DƯƠNG NĂM 2023

THIỆN TÍN

Theo truyền thuyết bánh chưng, bánh giầy tượng trưng cho trời, đất có từ thời Hùng Vương thứ 18. Trải qua hàng ngàn năm, bánh chưng, bánh giầy là đặc sản truyền thống không thể thiếu mỗi dịp Tết đến, Xuân về. Năm 2012, Côn Sơn-Kiếp Bạc được công nhận là Khu di tích quốc gia đặc biệt. Từ năm 2013 đến nay (những năm có dịch Covid-19 không tổ chức), vào dịp Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn-Kiếp Bạc, BTC Lễ hội tổ chức các hội thi, trò chơi dân gian mang đậm nét văn hóa truyền thống, trong đó có Hội thi bánh chưng, bánh giầy. Đây là hoạt động mang đầy ý nghĩa giáo dục đối với thế hệ trẻ về đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa đồng thời hấp dẫn du khách thập phương về với Lễ hội.



Ông Nguyễn Trường Thắng, Phó Giám đốc Sở VH-TTDL, Trưởng Ban tổ chức Hội thi bánh chưng, bánh giầy tỉnh Hải Dương năm 2023, tặng Giấy khen cho các đội có thành tích xuất sắc trong Hội thi.

Sau 03 năm tạm dừng hoạt động lễ hội do đại dịch Covid-19. Năm nay Hội thi bánh chưng, bánh giầy tỉnh Hải Dương lại được tổ chức tại di tích Côn Sơn. Hội thi bánh chưng, bánh giầy là nội dung đầu tiên, khai màn chuỗi sự kiện của Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn-Kiếp Bạc năm 2023, được tổ chức tại sân ngoài, tam quan chùa Côn Sơn.

Hội thi diễn ra trong 02 ngày, từ ngày mồng 4 -

5/2/2023 (ngày 14 - 15 tháng Giêng âm lịch). Tham gia Hội thi có 12 đội thi bánh chưng và 7 đội thi bánh giầy, với trên 100 nghệ nhân được lựa chọn từ 12 huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Bên cạnh đó, nhiều đơn vị đã đưa những sản phẩm truyền thống của địa phương như: bánh chưng, bánh lòng, bánh gai, giò, chả... đến bán, giới thiệu, quảng bá với du khách thập phương về những đặc sản ẩm

thực quê hương.

Đối với phần thi bánh chưng, mỗi đội gồm 05 người, thi gói 10 bánh chưng, trong đó 05 bánh nhân đỗ xanh với thịt lợn (bánh mặn) và 05 bánh nhân đỗ xanh (bánh chay). Với nguyên liệu: gạo nếp được ngâm để ráo nước là 6,8 kg; đỗ xanh đã bóc vỏ, đồ chín là 1,5 kg; thịt lợn 0,8 kg để gói 05 bánh mặn. Thời gian được Ban tổ chức quy định là 30 phút. Đội nào hoàn thành xong phần thi gói bánh của mình, được trọng tài xác nhận thì đánh công để xác định thời gian thi, sau đó mang bánh đi luộc, thời gian luộc bánh là 06 giờ. Kết thúc phần thi bánh chưng, Ban giám khảo tiến hành chấm điểm: gói bánh (hình thức bánh khi chưa luộc); chất lượng bánh, hình thức bánh khi luộc xong, Ban giám khảo sẽ chọn ra 15 giải thưởng trong đó có 12 giải chính và 03 giải phụ (01 giải Nhất, 01 giải Nhì và 10 giải Ba; 01 giải gói bánh chưng nhanh nhất, 01 giải bánh chưng đẹp nhất và 01 giải bánh chưng ngon nhất).

Sau màn múa rồng đẹp mắt, các nghệ nhân bắt tay

► vào phần thi. Với 60 nghệ nhân đại diện cho các đội đã trở tài cho du khách phần thi gói bánh bằng những động tác nhanh thoăn thoắt, chính xác, khéo léo gói những chiếc bánh chung đẹp đẽ, bắt mắt. Đội nghệ nhân khu 11, phường Thanh Bình, TP Hải Dương đã về đích, hoàn thành phần thi gói bánh đầu tiên, trong thời gian chỉ có 4 phút 30 giây, đã đoạt giải gói bánh chung nhanh nhất. Phần luật bánh cũng rất quan trọng. Để có những chiếc bánh rền, thơm ngon đòi hỏi nghệ nhân phải có kinh nghiệm để điều lửa cho phù hợp (lửa to quá, hay nhỏ sẽ làm ảnh hưởng chất lượng bánh, có thể vỡ bánh). Phần thi này gia đình nghệ nhân Bùi Quốc Thái, khu dân cư Tống Xá, phường Thái Thịnh, thị xã Kinh Môn đã đoạt giải Nhất về nội dung bánh chung, đồng thời đoạt giải bánh chung ngon nhất. Đội nghệ nhân phường An Lạc, thành phố Chí Linh đoạt giải gói bánh chung đẹp nhất.

Đối với phần thi bánh giấy có 07 đội tham gia (TP Hải Dương, TP Chí Linh, TX Kinh

Môn, các huyện: Nam Sách, Cẩm Giàng, Tứ Kỳ, Gia Lộc). Mỗi đội thi có 06 người, nguyên liệu là 6,8 kg gạo nếp đã ngâm để ráo nước. Thời gian cho phần thi này là 50 phút cho đồ xôi, giã bánh để hoàn thiện 05 chiếc. Các đội hoàn thành xong phần thi của mình được giám khảo xác nhận thời gian và đánh công. Sau đó Ban giám khảo tiến hành chấm điểm. Dựa vào thang điểm được quy định, Ban giám khảo chọn ra 10 giải thưởng trong đó có 07 giải chính và 03 giải phụ (01 giải Nhất, 01 giải Nhì và 05 giải Ba; 01 giải đồ xôi, giã bánh giấy nhanh nhất, 01 giải bánh giấy đẹp nhất và 01 giải bánh giấy ngon nhất).

Đây là phần thi rất sôi nổi và hào hứng. Không khí Hội thi tung bùng, náo nhiệt, cổ động viên và du khách thập phương cổ vũ rất nhiệt tình cho các đội dự thi, tạo nên bầu không khí rất đặc sắc. Ngoài việc cổ vũ bằng tiếng trống, tiếng kèn, hò reo, nhiều người còn chụp ảnh, live streams những phần thi, những đội thi ấn tượng, quảng bá hình ảnh

đi muôn nơi. Đầu tiên các nghệ nhân nhanh chóng nhóm lửa, đồ xôi, khi xôi đã chín tới đến công đoạn giã. Có đội dùng võ để giã, cũng có đội dùng chày tay (chày dài khoảng 1,7m) để giã. Thường thì nghệ nhân giã bánh là trai tráng có sức khỏe, dùng sức lực mạnh mẽ, nhanh nhẹn giã bánh đến khi bột bánh mịn màng, quánh dẻo. Sau khi giã nhuyễn, các nghệ nhân (thường là nữ) nhanh tay cắt, nặn tạo hình bánh tròn đều, đẹp mắt. Với thời gian 13 phút, 44 giây, đội nghệ nhân phường An Lạc, thành phố Chí Linh đã hoàn thành xong, đoạt giải Nhất, đồng thời đoạt giải bánh giấy nhanh nhất và ngon nhất. Đội nghệ nhân khu 3, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương đoạt giải bánh giấy đẹp nhất.

Ông Hoàng Xuân Ban, là du khách thành phố Hải Dương khi xem Hội thi đã phải thốt lên: Thật là tuyệt vời! Không khí Hội thi thật cuốn hút, năm tới tôi sẽ cho cả gia đình đến xem Hội...

Bà Phạm Ngọc Nhân là du khách Quảng Ninh về với Lễ hội cho biết: Tôi đã đi nhiều nơi, mỗi nơi tôi đến đều có những nét đặc sắc riêng. Đối với Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn-Kiếp Bạc năm nào tôi cũng đến. Qua các năm tôi thấy có sự đổi mới rõ rệt, các hàng quán được quy hoạch quy củ, môi trường phong quang, sạch đẹp, an ninh trật tự được đảm bảo. Lễ hội tổ chức ngày càng bài bản, các trò chơi dân gian, truyền thống được đưa vào chương trình Lễ hội phong phú tạo nên sức hút đối với du khách về chiêm bái. Hội thi bánh chung, bánh giấy đã tạo điểm nhấn cho Lễ hội, đồng

(Xem tiếp trang 34)



Thi giã bánh giấy.



# THANH MIỆN: Huy động nguồn lực xây dựng, sửa chữa nhà văn hóa thôn

HOÀNG NẾT

Những ngày đầu năm 2023 về xã Lê Hồng (huyện Thanh Miện) ai cũng cảm nhận rõ sự chuyển mình của một vùng quê đang nỗ lực thực hiện xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao. Cùng với việc triển khai hoàn thiện các hạng mục, công trình theo Bộ tiêu chí quy định, Lê Hồng cũng rất chú trọng đầu tư, quan tâm xây dựng, sửa chữa nhà văn hóa. Đây là một trong những thiết chế có vai trò quan trọng và vô cùng gần gũi, không thể thiếu trong đời sống văn hóa của người dân nơi đây.

Hoành Bồ là một thôn lớn của xã Lê Hồng với hơn 1.700 nhân khẩu. Trước đây, thôn đã có nhà văn hóa nhưng xây dựng từ nhiều năm trước, diện tích nhỏ, trong khi số dân ngày càng tăng, việc tổ chức các hoạt động hội họp, sinh hoạt và vui chơi của người dân không còn phù hợp. Để xây nhà văn hóa ở vị trí mới đảm bảo mục tiêu khang trang, rộng rãi, đáp ứng các hoạt động chung của thôn kể cả trước mắt cũng như lâu dài thì cần có sự đồng lòng của Nhân dân. Sau khi họp chi bộ thống nhất chủ trương, sau đó họp thôn để tuyên truyền, bàn bạc công khai, dân chủ trong Nhân dân. Khi hiểu ý nghĩa của chương trình, người dân trong thôn đều đồng tình đóng góp tiền, ngày công xây dựng nhà văn hóa. Tháng 9 năm 2022, thôn tiến hành xây dựng nhà văn hóa ra vị trí mới với tổng kinh phí khoảng 1,4 tỷ



Nhà văn hóa thôn Lâm Kiều, xã Lê Hồng.

đồng. Trong đó xã đầu tư 800 triệu đồng, huyện hỗ trợ 300 triệu đồng, còn lại nhân dân đóng góp 300 triệu đồng. Ông Vũ Văn Hiến người dân thôn Hoành Bồ chia sẻ: Nhà văn hóa cũ nhỏ hẹp, giờ xây dựng được nhà văn hóa mới người dân chúng tôi rất phấn khởi. Tới đây, chúng tôi vừa có nơi sinh hoạt rộng rãi vừa đầy đủ trang thiết bị.

Với người dân thôn Lâm Kiều (xã Lê Hồng), việc xây dựng được nhà văn hóa rộng, đáp ứng yêu cầu sinh hoạt của nhân dân là niềm mong mỏi từ rất lâu. Được khởi công từ tháng 10 năm 2022 với diện tích hơn 200m<sup>2</sup>, công trình nhà văn hóa thôn đã hoàn thiện, tổ chức khánh thành trước Tết nguyên đán, Quý Mão 2023. “Để chung tay xây dựng nhà văn hóa mới, cùng với sự hỗ trợ của các cấp, người dân đồng thuận đóng

góp 350 nghìn đồng/khẩu. Do chủ trương đúng đắn và hợp lòng dân nên chỉ trong 2 ngày đã có trên 80% số hộ đóng góp tiền làm nhà văn hóa. Riêng con em xa quê và cán bộ đảng viên đã tích cực ủng hộ với số tiền 100 triệu đồng. Niềm vui nhân lên gấp bội khi công trình hoàn thiện và đưa vào sử dụng trong đúng dịp Tết nguyên đán. Trong quá trình triển khai, thôn luôn phát huy dân chủ, bàn bạc công khai, minh bạch tài chính nên người dân rất tin tưởng, phấn khởi”- Bà Phan Thị Hồng, Bí thư chi bộ, Trưởng thôn Lâm Kiều nói.

Xác định văn hóa là nền tảng tinh thần, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, trong quá trình xây dựng Nông thôn mới nâng cao, Nông thôn mới kiểu mẫu, huyện Thanh Miện đã quan tâm bố trí

■ nguồn lực, triển khai nhiều giải pháp đẩy mạnh thực hiện. Riêng năm 2022 địa phương đã trích ngân sách hỗ trợ 8 thôn xây mới, sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa. Cụ thể: hỗ trợ 300 triệu đồng đối với nhà văn hóa xây mới có quy mô từ 150 chỗ ngồi trở lên (tương ứng với 150m<sup>2</sup> sàn nhà, không bao gồm diện tích sân khấu); hỗ trợ 200 triệu đồng đối với nhà văn hóa xây mới có quy mô từ 100 - 150 chỗ ngồi (tương ứng với 100 đến dưới 150m<sup>2</sup> sàn nhà, không bao gồm diện tích sân khấu); Hỗ trợ 100 triệu đồng cho mỗi nhà văn hóa tiến hành sửa chữa, nâng cấp có thiết kế với kinh phí sửa chữa từ 300 triệu trở lên. Ngoài ra, từ năm 2022-2025, mỗi năm huyện sẽ bố trí ngân sách hỗ trợ cho 10 thôn - khu dân cư mua sắm trang bị,

cơ sở vật chất, với mức hỗ trợ 50 triệu đồng/nhà văn hóa.

Cùng với việc xây mới, sửa chữa nhà văn hóa, cũng trong năm 2022 nhiều địa phương của huyện Thanh Miện đã quan tâm hoàn thiện các công trình phụ trợ nhà văn hóa. Tiêu biểu như xã Tứ Cường: 4/4 thôn của xã đều huy động kinh phí từ 50 triệu đồng - 200 triệu đồng để đổ sân, xây mới công trình vệ sinh khép kín, mua sắm bổ sung trang thiết bị... Ông Vũ Văn Thủy, Chủ tịch UBND xã Tứ Cường cho biết: Nhận thức rõ vai trò nòng cốt của nhà văn hóa trong việc tổ chức các cuộc hội họp, tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương; đây cũng là nơi người dân hưởng thụ văn hóa thông qua các hoạt động:

tập luyện thể dục thể thao, giao lưu văn nghệ, dân vũ; đồng thời cũng là nơi người dân được tiếp thêm sức mạnh, tinh thần đoàn kết, gắn bó cùng nhau xây dựng và phát triển quê hương... nên UBND xã khuyến khích các thôn huy động nguồn lực hoàn thiện các hạng mục công trình phụ trợ nhà văn hóa thôn. Các hạng mục công trình sau khi hoàn thành đã và đang phát huy công năng, hiệu quả hoạt động, góp phần cải thiện đời sống tinh thần cho nhân dân...

Nhà văn hóa các thôn - khu dân cư được xây dựng, sửa chữa là sự minh chứng cho sức mạnh của tinh thần đoàn kết toàn dân, đồng thời góp phần thực hiện hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trên địa bàn huyện Thanh Miện □

## Sôi nổi Hội thi...

(Tiếp theo trang 32)

thời có ý nghĩa trong giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, góp phần phát huy nét đẹp văn hóa trong lễ hội. Là du khách chúng tôi mong muốn về với Lễ hội, ngoài việc lễ Phật-Thánh còn được thưởng ngoạn cảnh quan núi rừng Côn Sơn-Kiếp Bạc thơ mộng, đồng thời được hòa mình với các trò chơi phân hội vô cùng phần khích...

Đánh giá về Hội thi bánh chưng, bánh giầy tỉnh Hải Dương năm 2023, ông Nguyễn Minh Đức, Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật, Phó Ban tổ chức, Trưởng Ban giám khảo Hội thi cho biết: Hội thi bánh chưng, bánh giầy là dịp tuyên truyền quảng bá các giá trị của Khu di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn

- Kiếp Bạc, góp phần thu hút khách du lịch về với Lễ hội, đồng thời nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, Nhân dân trong việc thực hành, gìn giữ và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc. Hội thi Bánh chưng, bánh giầy tỉnh Hải Dương đã trở thành truyền thống, một nét đẹp văn hóa, được các sở, ban, ngành của tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố tích cực phối hợp, tổ chức thực hiện mỗi dịp tổ chức Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc. Đây cũng là một trong những hoạt động hướng về quốc lễ giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch), thể hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn". Hội thi đã thu hút được những nghệ nhân gói bánh chưng, già bánh giầy xuất sắc ở các địa phương trong tỉnh tham dự, đem đến Hội thi nhiều phong cách khác

nhau trong nghệ thuật gói, nấu bánh chưng, nấu xôi, già bánh giầy, đã làm nên những giây phút cực kỳ sôi động, ấn tượng trong các phân thi, với sự đua tài quyết liệt đến những phút giây cuối cùng. Năm nay, Ban Tổ chức tiếp tục đặt trọng tâm vào hình thức và chất lượng bánh.

Hội thi Bánh chưng, bánh giầy tỉnh Hải Dương năm 2023 đã khép lại, nhưng dư âm và ấn tượng của nó vẫn sẽ còn đọng mãi. Thông qua Hội thi, những sản vật nông nghiệp quý giá của quê hương đã trở thành bánh chưng, bánh giầy thơm ngon, đẹp mắt thành kính dâng lên Phật-Thánh, thể hiện tấm lòng tri ân của con cháu đối với các bậc tiền nhân, những người đã có nhiều công lao trong công cuộc dựng nước và giữ nước của dân tộc... □

SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

# NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

THANH LOAN



Bộ phận một của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Hành chính công tiếp công dân.

**X**ác định công tác Cải cách hành chính (CCHC) là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của cơ quan, hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã sớm triển khai kế hoạch thực hiện trong công tác CCHC Nhà nước năm 2023.

Trong đó, chú trọng các giải pháp nâng cao hiệu quả, chất lượng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa, thể thao và du lịch chuyên nghiệp đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cũng như đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công

trực tuyến, ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin để cải tiến phương thức, lề lối làm việc và nâng cao năng lực điều hành, quản lý,... đảm bảo điều hành thông suốt, hiệu quả, tạo bước chuyển biến mới trong ngành. Đồng thời, đẩy mạnh việc đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), từng bước xóa bỏ các TTHC không cần thiết, giảm thời gian giải quyết TTHC và tăng cường kiểm soát TTHC, 100% TTHC được cập nhật, công bố, niêm yết công khai theo quy định. Thực thi theo hướng gọn nhẹ, dễ tiếp cận, nâng cao chất lượng phục vụ và tạo điều kiện tốt nhất cho các tổ chức, cá nhân khi đến cơ quan liên hệ công tác. Phấn đấu đạt tối thiểu từ 55% hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ

của các TTHC được UBND tỉnh công bố thực hiện trực tuyến mức độ 3, 4 đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Từ mục đích trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch yêu cầu các phòng quản lý Nhà nước, các đơn vị trực thuộc Sở nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Nâng cao chất lượng toàn diện trong công tác CCHC tại Sở. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động toàn ngành về tầm quan trọng của CCHC; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, áp dụng các giải pháp đổi mới, tạo sự chuyển biến rõ nét trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

Gắn kết chặt chẽ công tác CCHC với nhiệm vụ quản lý Nhà nước, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Nâng cao năng lực, kỹ năng làm việc đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở; nâng cao đạo đức công vụ đối với công chức, đạo đức nghề nghiệp đối với viên chức. Và lấy CCHC là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức cũng như bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

Từ những yêu cầu và mục đích, Sở VH-TT-DL đã đưa ra 7



► nhiệm vụ cụ thể trong năm. Trong công tác chỉ đạo, điều hành cần tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2023 của các đơn vị; gắn CCHC với thi đua khen thưởng; vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động toàn ngành mạnh dạn xây dựng và áp dụng các sáng kiến, mô hình hay về CCHC vào hoạt động của cơ quan. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các văn bản, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước trong đó có lồng ghép nội dung, văn bản về CCHC, kiểm soát TTHC với các hình thức đa dạng. Nâng cao trách nhiệm giải trình, đạo đức công vụ, ý thức chấp hành, kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan Nhà nước của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức ngành văn hóa, thể thao và du lịch...

Đối với Cải cách thể chế, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu, xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch phù hợp với điều kiện thực tế của ngành, của tỉnh. Tăng cường rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch nhằm kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những văn bản có nội dung chồng chéo, trái quy định, không còn phù hợp, góp phần xây dựng và hoàn thiện thể chế. Tập trung triển khai thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực VHTTDL.

Về Cải cách thủ tục hành chính, Sở đã Xây dựng kế hoạch Kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023. Đẩy mạnh việc đơn giản hóa TTHC, tiếp tục rà soát TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ các TTHC không cần thiết, không phù hợp, không đáp ứng được các nguyên tắc về quy định TTHC nhằm đơn giản hóa TTHC, cắt giảm chi phí về thời gian và tài chính cho các cá nhân, tổ chức; thường xuyên bổ sung xây dựng quy trình nội bộ để giải quyết TTHC trong cơ quan hành chính Nhà nước khi có Quyết định công bố mới, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính của Bộ và UBND tỉnh.

Đa dạng hóa các hình thức công khai, minh bạch thủ tục hành chính để tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp nắm bắt kịp thời, dễ hiểu và dễ thực hiện. Tham mưu công bố kịp thời danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của ngành khi nhận được quyết định công bố của Bộ VHTTDL. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tăng cường giải quyết gắn với kiểm soát, đánh giá, giám sát việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, đẩy mạnh việc số hóa kết quả giải quyết TTHC.

Trong Cải cách tổ chức bộ máy. Sở tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy như: Xây dựng phương án sắp xếp đầu mối các đơn vị sự nghiệp công lập; rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở VHTTDL. Tham mưu

cho UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở VHTTDL. Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức bảo đảm phù hợp với biên chế được giao và Đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

Sở VHTTDL cũng đã xây dựng hoàn thiện Đề án vị trí việc làm cơ quan Sở, Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp trong Cải cách công vụ, đồng thời thực hiện việc quản lý, sử dụng biên chế, số lượng người làm việc theo đúng vị trí việc làm, bảo đảm cơ cấu hợp lý giữa công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo và công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo. Rà soát, điều chỉnh các quy định liên quan đến quy chế làm việc, văn hóa công vụ phù hợp thẩm quyền quản lý của Sở; đưa nội dung thực hiện văn hóa công vụ vào tiêu chí đánh giá thi đua các đơn vị thuộc Sở. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở thường xuyên rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế làm việc phù hợp với hoạt động của từng đơn vị.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, trách nhiệm người đứng đầu nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị xử lý nghiêm minh. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng gắn đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch cán bộ, tiêu chuẩn chức vụ, chức danh, vị trí việc làm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023. Nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ, công chức trẻ; cán bộ,

công chức cấp lãnh đạo, quản lý đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế. Đổi mới, nâng cao hiệu quả trong việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục triển khai thực hiện Quy định về chính sách thu hút, ưu đãi người có tài năng giai đoạn 2021-2025 trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch.

Trong Cải cách tài chính công, triển khai dự toán ngân sách Nhà nước (NSNN) gắn với mục tiêu đẩy mạnh thực hiện chính sách tài khóa hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật Phòng chống tham nhũng trong việc sử dụng kinh phí từ ngân sách và kinh phí có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước. Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Nghiêm túc thực hiện các quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Nhà nước. Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành về công khai ngân sách Nhà

nước; công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, công tác thanh tra, kiểm tra tài chính, xử lý nghiêm các hành vi gây lãng phí trong sử dụng ngân sách, trong quản lý và sử dụng tài sản công tại các cơ quan; đa dạng hóa các hình thức công khai ngân sách Nhà nước. Thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ và minh bạch hóa về chi ngân sách Nhà nước đối với cơ quan Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và đảm bảo thực hiện chế độ báo cáo theo quy định...

Trong năm 2023, Sở tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ VHTTDL, kế hoạch của Sở về quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của ngành và hội nhập quốc tế.

Hiện đại hóa hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin gắn với CCHC, hướng đến một hệ thống quản lý điện tử, không giấy tờ, thực hiện hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, cung

cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử,... Tiếp tục duy trì áp dụng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các phòng quản lý Nhà nước. Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC đạt tối thiểu từ 55% trở lên hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ của các TTHC được UBND tỉnh công bố. Phát triển các hệ thống nền tảng và dữ liệu số và các ứng dụng, dịch vụ. Đảm bảo duy trì ổn định, tăng cường hoạt động Trang tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ([sovh.ttdl.haiduong.gov.vn](http://sovh.ttdl.haiduong.gov.vn)), cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định.

Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thông tin mạng; khắc phục các điểm yếu, lỗ hổng bảo mật của trang thông tin điện tử Sở. Cử lãnh đạo, công chức tham dự đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho công chức chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị do các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh tổ chức

## Người lặn lội...

(Tiếp theo trang 26)

Không chỉ giảng dạy trong Trường Đại học Sân khấu điện ảnh, tham gia hướng dẫn nghiên cứu sinh, sinh viên làm đề án tiến sĩ và thạc sĩ... tham gia hội thảo khoa học, đi các tỉnh giúp đỡ phong trào sáng tác cơ sở... Trần Đình Ngôn còn viết sách lý luận về nghệ thuật chèo. Ông sáng tác thơ, viết tản văn giàu chất nghệ

thuật truyền thống.

Khi biết tin quê nhà xã An Bình, huyện Nam Sách tổ chức mừng “Nông thôn mới”, ông đã viết tặng đội văn nghệ quê hương một vở chèo, do Nhà hát chèo Hải Dương biểu diễn.

Đã vào tuổi tám mươi, người đảng viên, nghệ sĩ, tiến sĩ, nhà giáo, Trần Đình Ngôn vẫn hăng hái trên con đường sáng tạo. Ông được nhiều giải thưởng, với nhiều Huy chương ở hai lĩnh vực biên

kịch và đạo diễn. Trong đó có Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật (năm 2017).

Tên ông được ghi trong cuốn “Lãnh đạo và trí thức tiêu biểu tỉnh Hải Dương”- xuất bản 2021.

Tôi bỗng liên tưởng tới người thợ “son tràng”, lặn lội “Đường trường trong rừng”, đi tìm vật báu!

# Giữ gìn và phát huy giá trị Đình làng trong đời sống hiện đại

TRƯỜNG THÀNH

Đình làng là hình ảnh thân quen, gắn bó với tâm hồn của người dân Việt, là nơi chứng kiến những sinh hoạt, lễ thói và mọi đổi thay trong đời sống xã hội của làng quê Việt Nam qua bao thế kỷ. Đình được xem là một đại diện cho kiến trúc gắn liền với văn hóa truyền thống lâu đời của người Việt. Trải qua những thăng trầm của lịch sử, đình làng tồn tại, đồng hành và mang một giá trị văn hóa có ý nghĩa trong đời sống của người Việt Nam.

## Biểu tượng của làng

Trong quá trình tìm hiểu về những ngôi đình cổ trên địa bàn tỉnh Hải Dương, tôi được biết đến đình Huê Trì, phường An Phụ, thị xã Kinh Môn. Ngôi đình được tạo dựng để thờ hai vị nữ tướng thời Hai Bà Trưng là hai chị em song sinh Thiện Nhân và Thiện Khánh.

Tiếp đón và đưa tôi tham quan ngôi đình, ông Nguyễn Văn Chiến, thành viên của Ban quản lý di tích tự hào khi giới thiệu về biểu tượng của làng đã tồn tại suốt hàng trăm năm nay. Nằm gọn trong khu dân cư nhộn nhịp, nhà cao tầng mọc san sát thể hiện sự phát triển kinh tế của người dân trong vùng, đình Huê Trì vẫn khoác trên mình dáng vẻ cổ kính, mang lại cảm giác bình an, thư thái khi đặt chân tới. Lịch sử đình Huê Trì được văn bia tại di tích ghi nhận qua các lần trùng tu từ thế kỷ 18 trở lại đây. Ở thời Lý, ngôi đình được làm bằng gỗ, lợp tranh, đến thời Lê Trung Hưng mới được xây dựng quy mô lớn như hiện nay.

Theo ông Chiến, ngày ông còn nhỏ thường cùng bạn bè ra đình chơi. Trước kia mặt sân của đình còn được làm bằng gỗ lim, được nâng lên cách mặt đất vài chục phân bằng các trụ gỗ nên bọn trẻ thường hay trốn vào đó để chơi. Đình ngày đó còn được



Nét đẹp cổ kính của đình Huê Trì.

tận dụng vừa làm nơi dạy học, vừa làm kho lương thực của xã.

Ngôi đình xây theo kiểu chữ Nhị, mỗi tòa 5 gian lớn, kiểu 4 mái. Phần chái của các tòa nối với nhau tạo thành tòa nhà liên hoàn, khép kín gần như vương. Ngôi đình còn được ghi nhận là ngôi đình cổ lớn nhất trong tỉnh với diện tích khoảng 624 m<sup>2</sup>, có kiến trúc độc đáo nhưng điều khắc đơn giản. Xung quanh đình có sân lớn và nhiều cây cổ thụ. Căn cứ giá trị lịch sử và kiến trúc, đình Huê Trì là di tích được Nhà nước xếp hạng di tích Quốc gia sớm nhất trong

tỉnh, từ ngày 13/3/1974.

Hàng năm, di tích diễn ra hai ngày hội gồm: ngày 7 tháng Giêng (Âm lịch) là ngày sinh của hai vị nữ tướng, có lễ rước cỗ từ đình lên chùa và ngày mùng 10 tháng 3 (Âm lịch), tưởng niệm ngày mất của hai vị. Trong đó ngày 10 tháng 3 được coi là lễ hội chính được tổ chức với quy mô lớn, cùng lễ rước hoành tráng với hàng trăm người tham gia.

“Người dân Huê Trì chúng tôi vô cùng tự hào vì công trình kiến trúc của ngôi đình vẫn được bảo tồn dù trải qua bao biến cố suốt hàng trăm



năm, thể hiện kỹ thuật xây dựng công phu của ông cha ngày trước. Tuy trong kháng chiến chống Pháp, giặc bắn đại bác gây hư hại, một số cổ vật bị thất lạc nhưng di tích vẫn còn lưu giữ được nhiều cổ vật có giá trị như: đại tự, câu đối, long đình, đòn bát cống, 13 đạo sắc phong và 7 tấm bia đá nói về quá trình trùng tu đình. Đến năm 1982, được sự quan tâm của ngành văn hóa và chính quyền địa phương, ngôi đình được phục hồi về nguyên trạng. Năm 1997, đình một lần nữa được trùng tu khá vững chắc cho đến ngày nay.

“Không chỉ là nơi thờ các vị nữ tướng linh thiêng, được người dân làng xã nhất tâm tín bái, ngôi đình còn là nơi gắn kết cộng đồng dân cư, bởi mỗi khi tổ chức lễ hội là các dòng họ, con em xa quê lại tề tựu đông đủ, cùng góp công, góp của để tri ân các vị anh hùng có công với đất nước. Hơn thế nữa, những người cao tuổi như chúng tôi còn đem những giá trị lịch sử ngôi đình để giáo dục con cháu về truyền thống quý báu của dân tộc” – ông Chiến chia sẻ.

Còn với ngôi đình Thạch Lỗi, xã Thạch Lỗi, huyện Cẩm

Giàng, nơi thờ Lý Quốc Bảo, người có công trong cuộc chiến chống quân xâm lược nhà Lương và phu nhân Vũ Thị Hương, là người có công trong việc động viên dân làng hăng hái sản xuất, đóng góp lương thực tiếp tế cho quân sĩ đánh giặc.

Ngôi đình không chỉ nổi tiếng về kiến trúc theo kiểu tiền nhất hậu đình, chạm khắc tinh xảo, nhiều chi tiết điêu khắc từ thời Chính Hòa vẫn còn được giữ đến ngày nay.

Vào những năm kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, đình còn vừa là nơi hội họp bí mật của các chiến sỹ cách mạng, vừa là lớp học cho con em địa phương và là nơi cất giữ lương thực an toàn cho nhà nước. Không chỉ vậy, ngôi đình còn có thêm giá trị văn hóa đặc biệt khi gắn liền với nghệ thuật tuồng cổ độc đáo.

Bà Vũ Thị Thuyết, một trong những nghệ nhân tuồng Thạch Lỗi từng chia sẻ: Ngày còn trẻ, tuồng đến với bà qua hình ảnh của các bậc tiền nhân biểu diễn tại đình làng. Khi đó, hát tuồng đến với bà như một thứ ma lực đầy hấp dẫn, theo suốt cả tuổi thơ một cách hồn nhiên, trong sáng.



Đội tuồng xã Thạch Lỗi lấy đình làng làm nơi sinh hoạt, tập luyện.

Quá đam mê, bà học mót dần các làn điệu rồi rủ bạn bè cùng biểu diễn. Sau rồi bà xin vào khi xã thành lập đội tuồng, trở thành “ngôi sao” của đội tuồng ngày ấy. Mỗi lần đội tuồng tập luyện hay biểu diễn tại sân đình vào mỗi dịp lễ hội là dân làng lại kéo đến chật kín để xem...

Bà Thuyết nay đã mất, nhưng những người cao tuổi trong đội tuồng năm nào cùng lớp người kế cận sau này vẫn tiếp tục giữ gìn nghệ thuật truyền thống độc đáo từ bao đời và họ vẫn chọn ngôi đình cổ làm nơi sinh hoạt, gặp gỡ và ôn luyện thường xuyên. Họ coi ngôi đình cũng như nghệ thuật tuồng cổ như là cầu nối giữa thế hệ xưa và hiện tại.

### Tiếp nối và phát huy

Ngày mùng 10 tháng Giêng vừa qua, chính quyền và người dân khu La Tĩnh, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ vui mừng tổ chức Lễ hội đình La Tĩnh sau một thời gian bị gián đoạn bởi dịch Covid-19. Không những vậy, việc ngôi đình được phục dựng và mở rộng thêm sân đình với kinh phí khoảng 25 tỷ đồng từ nguồn xã hội hóa đã góp phần rất lớn cho việc tổ chức lễ hội năm nay.

“Chính quyền thị trấn đã vận động kinh phí xã hội hóa để phục dựng lại ngôi đình và mở rộng thêm không gian sân đình để đáp ứng nhu cầu tâm linh tín ngưỡng của nhân dân, đồng thời tưởng nhớ, tri ân công lao của các bậc tiền nhân. Trong hoạt động văn hóa tín ngưỡng thì đình La Tĩnh và thần tích của các Thành hoàng đã gắn bó với người dân thị trấn Tứ Kỳ từ bao đời nay. Không chỉ vậy, đây còn là di tích cách mạng, là nơi ghi nhiều dấu ấn, những sự kiện lịch sử quan trọng trong xây dựng và phát triển

(Xem tiếp trang 53)

# Những di sản văn hóa CỦA LÀNG NGHĨA PHÚ

NAM HUỠNH

**Nghĩa Phú là làng cổ có tên tục gọi là làng Xưa, nơi sinh ra nhiều bậc hiền tài như: Tham tụng, Lại bộ thượng thư, Phong trình quốc công Phạm Tử Hư; Đại danh y, Thiên sư Tuệ Tĩnh; Bồi tụng, Tiến sĩ Nguyễn Danh Nho... hiện làng còn lưu giữ nhiều di sản văn hóa vật thể như: đình, đền, chùa, nghề, miếu, nhà thờ họ... có giá trị lịch sử, kiến trúc, nghệ thuật và giáo dục.**

**N**ghĩa Phú là một trong 3 thôn của xã Cẩm Vũ (gồm: Nghĩa Phú, Phú Lộc, Hoàng Gia), huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Về Nghĩa Phú những ngày Xuân năm mới, dọc đường cờ hoa rực rỡ như mời gọi du khách thập phương về du xuân tham quan, chiêm bái đền, đình, chùa nơi đây.

Đầu tiên là ngôi đình làng, nằm trong quần thể di tích đình, đền Xưa ngay giữa trung tâm thôn. Đình Xưa được xây dựng vào đầu thời Nguyễn (TK XIX) thờ Thành hoàng làng Đức Chàng Vàng Chàng Các, Đức Càn Hải (Càn Hải Duy Linh) và Đức Nguyễn Bá Tĩnh, cả ba vị đều là nhân thần. Đình được trùng tu tôn tạo vào năm 2017 với 2 tòa nhà đại bái và tiền tế nối tiếp nhau. Tòa đại bái có kiến trúc kiểu chữ Nhất (一) 5 gian theo kiểu đao tàu dẹo góc, hệ thống cột cái, cột quân đỡ mái được đặt lên các chân đá tảng tạo dáng cổ bông, mái lợp ngói mũi. Kết cấu bộ khung chịu lực bằng gỗ lim, các bộ vì kiểu “chông rường” và “kê chuyên chông chóp”. Hệ thống đầu dư, đấu, bẩy hiện được chạm khắc “lá lật” và chữ “Thọ” cách điệu. Đại bái xưa là nơi họp chợ, vui chơi của trẻ nhỏ và nghỉ ngơi của bà con khi nông nhàn, do đó người dân còn gọi là đình Ngoài (hay đình Chợ). Tòa tiền tế hiện có 5 gian, xây bít đốc



*Cụm di tích đình, đền Xưa.*

bổ trụ, hệ thống cột, hoành, rui làm gỗ lim. Bộ vì chia gian đỡ mái theo kiểu chông rường, các vì nách kiểu kê chuyên. Mỗi cột có đường kính 40cm, đặt trên chân đá tảng hình vuông. Bề mặt các cột đều được sơn thếp, các đầu dư, đấu kê, con rường được chạm khắc hoa văn lá lật truyền thống và chữ Thọ (壽) cách điệu. Mái lợp ngói mũi, nền lát gạch chỉ. Gian trung tâm có nhang án, trên đặt ngai và bài vị Thành hoàng làng.

Cùng nằm trong khuôn viên với đình Xưa là đền Xưa. Đền Xưa được công nhận di tích quốc gia đặc biệt cùng với chùa Giám, đền Bia năm 2018. Đền được xây dựng vào thời

hậu Lê (TK XVII - XVIII), đến thời Nguyễn, di tích được trùng tu 2 lần vào các năm Thành Thái 2 (1890) và Bảo Đại (1929). Hiện đền có kiến trúc kiểu chữ Nhị (二) gồm 5 gian tiền tế và 3 gian hậu cung. Tòa tiền tế, gồm 5 gian 2 dĩ theo kiểu “chông diêm, cổ các” 2 tầng 8 mái, tạo độ thoáng cho công trình. Các mái đao cong vút, được đắp vẽ hình tượng “rồng châu phượng móm” và “lá lật” cách điệu khá tinh xảo. Bờ nóc được trang trí phù điêu “lương long châu nhật”, nét đắp uyển chuyển thể hiện được thần thái của các linh vật và sự tài hoa khéo léo của người nghệ nhân dân gian. Hệ thống các



vì kèo tòa tiền tế được làm theo kiểu “con chông đầu sen”; các đầu dư, bẩy hiên, đầu kê, vì nách được trang trí hình “lá lật”, chữ Thọ (壽) cách điệu mang phong cách nghệ thuật đầu thời Nguyễn (TK XIX). Công trình được làm bằng chất liệu gỗ lim chắc chắn, các cột có đường kính từ 20-40cm, được đặt trên chân tảng đá hình tròn, nền lát gạch vuông đỏ truyền thống. Hệ thống cửa gồm 5 bộ, được làm theo lối “thượng song hạ bản” để tron, không trang trí, tạo sự chắc chắn trong việc bảo vệ đồ thờ và không gian tâm linh di tích. Sau tòa tiền tế là một sân nhỏ (còn gọi là sân lọng) khoảng 25m<sup>2</sup> để tạo sự thông thoáng cho hậu cung. Giữa sân có hòn non bộ tạo kiểu “Tam sơn”. Tiếp đến là hậu cung 3 gian, kích thước (9,7x7,5m), xây kiểu “chồng diêm, cổ các” 2 tầng 8 mái nhưng “bít đốc bỏ trụ”. Chính giữa bờ nóc đắp nổi phù điêu “lưỡng long châu nhật”, tinh xảo, mềm mại; mái lợp ngói mũi truyền thống. Các bộ vì được làm kiểu chồng rường. Hệ thống cột, xà, hoành, rui, đầu dư, bẩy hiên, cửa... được

làm chất liệu gỗ lim, mặt ngoài cửa chạm hình rồng, phượng, vân tản và hoa lá cách điệu, sơn son thếp vàng lộng lẫy để tăng sự uy linh cho không gian thờ tự. Hậu cung có 3 ban thờ, chính giữa đặt tượng thờ Đại danh y, Thiên sư Tuệ Tĩnh, trong khám thờ bằng gỗ, chạm rồng, phượng, hoa lá cách điệu, được sơn son thếp vàng lộng lẫy. Hai bên là ngai và bài vị thờ Tiến sĩ Nguyễn Danh Nho và thần Thổ công. Tả hữu tòa tiền tế và hậu cung là 2 dãy nhà chè chất liệu gỗ lim, mỗi bên 2 gian, diện tích 12m<sup>2</sup>, mái được hạ xối nối với tiền tế và hậu cung tạo thành hình chữ khẩu khép kín. Di tích hiện còn lưu giữ được một số cổ vật, di vật có giá trị như: 02 sập đá và 02 chân đá tảng niên đại thời hậu Lê (TK XVII - XVIII); 01 quả chuông đồng tạo năm Tự Đức 8 (1855); 05 sắc phong vào các năm Thiệu Trị 6 (1846), Tự Đức 3 (1850), Duy Tân 3 (1909), Khải Định 9 (1924) và Bảo Đại 15 (1940). Trong đó có 01 sắc phong cho Đại danh y, Thiên sư Tuệ Tĩnh. Ngoài ra còn có hoành phi, câu đối, ngai thờ, bài vị, tượng, nghệ đá thời hậu Lê và Nguyễn

(TK XVII - XIX).

Hiện thôn Nghĩa Phú còn hai ngôi chùa là chùa Cả và chùa Ngọc Khê (còn gọi là chùa Bến). Chùa Cả có tên chữ “Khánh Ân tự” (chùa Khánh Ân), hay còn được người dân nơi đây gọi là chùa Trăm Gian, tọa lạc ở phía Tây Nam của làng. Tương truyền, chùa Cả khởi dựng vào thời Lý (1010-1225), là ngôi chùa được xây dựng sớm nhất tại địa phương gồm 3 gian, chất liệu gỗ tứ thiết. Thế kỷ XVIII, chùa bị hạ giải hoàn toàn để lấy nguyên vật liệu xây dựng chùa Bến (chùa Ngọc Khê). Năm 2007 chùa được phục dựng lại trên nền xưa, nhưng quy mô nhỏ hơn rất nhiều. Công trình có kiến trúc kiểu chữ nhất (一) 3 gian và nhà mẫu 3 gian, chất liệu gạch, kết cấu kiến trúc đơn giản. Hiện nay, trong khuôn viên của chùa Cả xưa còn 04 ngôi mộ tháp của các vị sư trụ trì chùa là: Thích Thanh Trục, Thích Thanh Sơn, ni sư Thích Đàm Y và Thích Đàm Hồng. Chùa Ngọc Khê, theo truyền ngôn di tích được xây dựng vào thế kỷ thứ XVII, đời vua Lê Huyền Tông, đến thế kỷ XVIII chùa được đại trùng tu. Lúc này, chùa có kiến trúc kiểu chữ “Đinh” (丁) gồm 3 gian tiền đường và 2 gian thượng điện, chất liệu bằng gỗ tứ thiết. Trải qua năm tháng và chiến tranh, ngôi chùa bị xuống cấp trầm trọng, năm 2022 sư thầy Thích Thanh Hưng trụ trì chùa và người dân địa phương cho hạ giải và xây dựng ngôi chùa mới khang trang, tòa tiền tế với 5 gian 2 dĩ và 5 gian hậu cung, chất liệu gỗ lim. Điều đặc biệt, trong nhiều năm nhà chùa đã cho đúc 15 bức tượng đồng, bức nặng nhất gần 8 tấn và 01 quả chuông đồng nặng gần 2 tấn, chùa Ngọc Khê hiện nay là một trong những chùa có



Hậu cung chùa Ngọc Khê.



► nhiều tượng đồng của tỉnh Hải Dương. Cổ vật trong chùa hiện còn lưu giữ một quả chuông “Ngọc Khê tự chung” năm Minh Mệnh 19 (1838).

Nghĩa Phú có 5 xóm, mỗi xóm có một miếu để thờ thần linh của xóm (riêng xóm Cầu Thây có 2 miếu). Quy mô các miếu nhỏ, diện tích từ 10 - 50m<sup>2</sup>, tọa lạc ở đầu làng, ngã ba, ngã tư hoặc cuối xóm. Trong làng hiện có 12 nhà thờ họ, trong đó có một số được làm từ thời nhà Nguyễn đầu thế kỷ XIX hiện vẫn được sử dụng như nhà thờ họ: Phạm Mậu, Nguyễn Văn (Nguyễn Bành), Vũ Văn... Trong các nhà thờ họ còn lưu giữ văn bia, hoành phi, câu đối... có giá trị. Dòng họ Nguyễn Danh (Nguyễn Ngọc) hiện còn có một “vườn bia” lưu giữ bia đá của dòng họ. Vườn bia gắn liền với tên tuổi của Phúc thần, Tiến sĩ Nguyễn Danh Nho, di tích hiện còn 01 tấm bia, sập và bệ thờ bằng đá.

Ở Nghĩa Phú hiện có hai di tích được nhân dân xem như nơi tôn vinh đạo học của làng là Đại Triều và bia ông Học, giếng ông Viết. Đại Triều (Đài Triều), tương truyền là nơi dừng chân đầu tiên của các vị Đại khoa là người con của quê hương khi được vua cho rước “Vinh qui bái tử” về làng. Di tích là một khoảng đất rộng, trên có một ban thờ lộ thiên, ở giữa có sập đá, hai bên là 2 voi đá, trong tư thế chầu, được các

nghệ nhân tạo từ đá nguyên khối. Bia ông Học, giếng ông Viết tọa lạc ở phía Tây Bắc của thôn. Ông Học và ông Viết là hai anh em sinh đôi, học giỏi. Đất nhà hai ông có hình thế “Nghien mực” và “Bút lông”, gần nhà có một cái giếng, nước quanh năm trong mát, là nguồn nước để phục vụ sinh hoạt của cộng đồng dân cư trong thôn. Khi mài mực pha với nước giếng này thì chữ viết rất đẹp, cho nên giếng được gọi là “Giếng Viết”. Cùng với giếng Viết là Bia ông Học, kích thước bia (100x35x28cm), dựng năm 1847 (Thiệu Trị 7). Bia ghi sự kiện hai ông được triều đình truy phong. Ông Học được truy tôn là “Minh thông công phổ hoành bác tiên sinh” có nghĩa “Thông minh, uyên bác, học cao, biết rộng”; ông Viết được truy tôn “Đoan phương giai chính cư phạm tiên sinh” có nghĩa: “Đoan chính, chuẩn mực, học cao, biết rộng”.

Về di sản văn hóa phi vật thể, Nghĩa Phú có lễ hội đền Xưa, đình Xưa, các sự lễ ở chùa Cả và chùa Ngọc Khê. Lễ hội truyền thống đền Xưa được tổ chức từ ngày 14 – 16 tháng 2 (Âm lịch) nhân Ngày giỗ của Đại danh y, Thiên sư Tuệ Tĩnh, trọng hội ngày 15 (Rằm tháng 2) hàng năm. Trong những ngày hội ngoài phần lễ, phần hội tổ chức nhiều hoạt động như: hát chèo, hát văn, các trò chơi dân gian truyền thống...

Lễ hội đình Xưa, trước cách mạng tháng 8/1945 lễ hội diễn ra từ ngày 13-15/9 (Âm lịch). Ngày nay lễ hội đình Xưa không còn được tổ chức, vào ngày này người dân nơi đây chỉ tổ chức tế lễ, dâng hương tại di tích. Như nhiều ngôi chùa khác của miền Bắc Việt Nam, chùa Cả và chùa Ngọc Khê thờ Phật theo thiên phái Đại Thừa (cỗ xe lớn để cứu giúp được nhiều người giác ngộ). Trong những lễ tiết tại di tích ngày Đản sinh mồng 8/4 (Âm lịch) và ngày Lễ Vu lan báo hiếu 15/7 (Âm lịch) được tổ chức trọng thể, trang nghiêm. Lễ phẩm dâng cúng trong những kỳ đại lễ do nhà sư trụ trì đảm nhận, giỗ Tổ được tổ chức vào ngày 13/9 (Âm lịch) hàng năm. Ngoài ra Nghĩa Phú còn có phong tục ăn họ vào ngày 3/3 (Âm lịch), thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”. Vào ngày này con cháu các dòng họ từ khắp nơi tề tựu về nhà thờ họ để làm lễ tế, dâng hương lên các cụ tổ tiên và cùng nhau thụ lộc.

Dù trải qua suốt chiều dài lịch sử, với nhiều sự thay đổi cả về không gian và trầm tích, nhưng với truyền thống lịch sử văn hóa lâu đời, Nghĩa Phú hôm nay còn bảo lưu được nhiều loại hình di sản văn hóa có giá trị góp phần bảo tồn và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc □

## Phong Hanh thiên tự (Tiếp theo trang 24)

càng trang nghiêm “tổ hảo”, các tăng ni phật tử và tất cả mọi người cùng nỗ lực đóng góp trí tuệ, công đức xây dựng sự nghiệp chung, làm cho “tốt đạo- đẹp đời”.

Ngôi chùa với văn hóa Việt Nam rất thiêng liêng, mang giá trị tâm linh cao trong lòng mỗi con người. Họ tín ngưỡng, kính trọng đạo Phật vì những giá trị tinh thần, triết lý sống thiết

thực cho tâm hồn con người thư thái, nhẹ nhàng... khi đối mặt với những vấn đề khó khăn trong cuộc sống... Thật đúng với những câu thơ mà Hòa thượng Thích Mãn Giác (tức Huyền Không) đã viết:

*“Chuông vắng nơi nao nhớ lạ lùng  
Ra đi ai chẳng nhớ chùa chung  
Mái chùa che chở hồn dân tộc  
Nếp sống muôn đời của tổ tông”.*

# CLB HAIDUONGRUNNERANTA

## nơi lan tỏa phong trào chạy bộ

BÁ GIANG

Từ niềm đam mê chạy bộ tập thể dục nâng cao sức khỏe cho bản thân, họ đã tập hợp nhau thành CLB để giao lưu gặp gỡ, chia sẻ kiến thức hữu ích về chạy bộ, đồng thời lan tỏa những giá trị tốt đẹp tới cộng đồng. Đó là CLB HaiDuongRunnerAnta (HDRA) (tiên thân là HaiDuong runner), sau hơn hai năm hoạt động CLB đã thu hút gần 100 thành viên chính thức và hơn 500 thành viên online.



Một buổi “long run” cuối tuần của CLB. Ảnh: THIÊN TÍN

**C**hạy bộ là môn thể thao đơn giản nhưng lại mang đến nhiều lợi ích cho sức khỏe, bên cạnh đó cũng đòi hỏi người chạy tính kiên trì, bền bỉ vượt qua mọi điều kiện thời tiết, thời gian để tập luyện môn này.

Theo chân nữ runner Nguyễn Thị Phụng, thành viên tích cực của CLB trong một buổi “long run” (chạy dài) cuối tuần, trên cung đường chạy: Tuệ Tĩnh, Nguyễn Lương Bằng, Trường Chinh, khu đô thị phía Tây TP Hải Dương, cầu Chữ Y, hồ Bạch Đằng, Trần Hưng Đạo... mới thấy hết ý chí, sự quyết tâm và niềm đam mê của các runner. Chị Phụng cho biết: “buổi sáng

tôi bắt đầu từ 05 giờ và kết thúc sau 01 giờ chạy, trung bình đạt 8-10km, cuối tuần “long run” thì chạy 25-30-35km tùy từng điều kiện”. Trên đường chạy chúng tôi bắt gặp nhiều runner là thành viên của CLB, trong bộ trang phục thể thao khỏe khoắn họ hòa vào nhau tạo ra từng nhóm cùng chạy. Các nhóm runner duy trì tốc độ và không chạy quá nhanh. Buổi cuối tuần “long run” các runner chinh phục quãng đường có thể lên đến 35km, thậm chí 40 - 50km, ai mệt hoặc không thể hoàn thành cự ly có thể kết thúc sớm.

Theo quan sát của chúng tôi, trên tay mỗi runner đều

đeo một chiếc đồng hồ. Qua tìm hiểu được biết đây là đồng hồ tính thời gian, đo tốc độ cho 01km và đo cả nhịp tim người chạy. Từ đồng hồ này có thể biết được thời gian và quãng đường chạy mỗi runner, có thể kể đến một số runner với thành tích đáng ngưỡng mộ: Nguyễn Sáng, Nguyễn Dương, Ngọc Sơn FM sub315 (FM = 42,195km, sub315 = chạy trong 3 giờ 15 phút); FM sub330: Lê Văn Toán; FM sub350: Đào Anh Tuấn; FM sub345: Vũ Đức Thanh; FM sub4: Nguyễn Thị Phụng, Đào Ngọc Hiến, Đức Thắng, Quý Vũ, Mạnh Cường và Vũ Đức Hoàng (42,195km chạy dưới 4h). Một số runner đã chinh phục cự ly 42km: Đinh Hiền (FM sub420), Nguyệt Đỗ, Đặng Quỳnh, Thành Vũ, Vũ Quang Hiệp, Mạnh Minh (FM sub453).

Năm 2022, dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát, hoạt động của CLB dần đi vào quỹ đạo và có sự bứt phá với những thành tích đầy tự hào của tập thể và cá nhân trên đường chạy. Trao đổi với anh Đào Ngọc Hiến – Chủ nhiệm CLB được biết CLB không chỉ quy tụ thành viên chính thức sinh sống trên địa bàn tỉnh Hải Dương mà nhiều cuộc “long run” còn thu hút đông

► đảo runner người Hải Dương đang sinh sống và làm việc tại các tỉnh, thành lân cận về tham gia. Trong năm CLB cũng đã tổ chức giải chạy Kids Run & Ekiden cho các cháu là con em thành viên CLB. Đây là dịp để các runner gặp gỡ trao đổi, chia sẻ về cuộc sống, truyền kinh nghiệm và cảm hứng cho nhau. Cùng với đó thường xuyên cử thành viên CLB đi giao lưu, thi đấu với các CLB chạy bộ trên toàn quốc. Năm vừa qua, khi biết đoàn chạy bộ xuyên Việt của “địa nhân” Nguyễn Văn Long sẽ qua địa bàn tỉnh Hải Dương, CLB đã cử thành viên chạy đồng hành cùng đoàn. Việc làm này đã lan tỏa đến cộng đồng runner cả nước về hình ảnh Hải Dương mến khách.

Nói về thành tích của CLB, anh Hiến tự hào cho biết: những năm qua, màu cờ sắc áo của HDRA đã tung bay, tỏa sáng tại các giải chạy lớn, nhỏ trong và ngoài tỉnh Hải Dương. Cái tên HDRA đã được runner cả nước biết đến không chỉ qua những cá nhân xuất sắc mà còn ở các danh hiệu đồng đội đạt được ở một số sân chơi uy tín trong giới chạy bộ. Tiêu biểu: giải Nhì Long Biên Ekiden, đứng thứ 7/42 đội tham gia Women Ekiden, xếp 18/36 ở Midnight VNExpress 2022. Có thể nói, ở những giải chạy tên tuổi trong nước không giải nào vắng bóng màu áo HDRA. Từ giải chạy địa hình vượt núi VMM đến các giải chạy đường “Road” như: Tiên Phong Marathon ở Côn Đảo, Hà Giang Discovery, Quảng Bình Marathon, Hạ Long VNE Amazing, Hà Nội Midnight, Long Biên Marathon. Ở những giải các môn phối hợp, HDRA

cũng có các chân chạy tham gia như: giải Aquaman Trà Cổ - Móng Cái (Quảng Ninh), Ironman Đà Nẵng... đặc biệt tại SEA Games 31, HDRA vinh dự góp 5 thành viên tham gia tranh tài.

Bên cạnh thành tích tập thể, thì nhiều cá nhân của CLB cũng giành được giải cao khi tham gia tranh tài như: Hoàng Tân (FM sub3 giải Long Biên 2022, giải Nhất lứa tuổi Techcombank Hà Nội 2022 cự ly 21km, tốp 4 giải Hà Giang Discovery 2022 cự ly 42km); Nguyễn Sáng: giải Nhì lứa tuổi Techcombank Hà Nội 2022; Duy Khánh: FM sub3 tại giải Hà Nội Midnight Marathon, giải Nhất việt dã Đại hội TDTT tỉnh Hải Dương lần thứ IX; Mạc Vũng: Là người đầu tiên của CLB đã chinh phục 100 dặm đường núi tại VMM, chinh phục 3 môn phối hợp Ironman 70.3 Đà Nẵng; Chu Văn Vinh: tốp 4 lứa tuổi cự ly 70km VMM; Ngọc Sơn: giải 3 VNE Nha Trang, giải Nhì Đại hội TDTT tỉnh Hải Dương lần thứ IX; Phạm Thị Bình: giải

Nhì VNE Nha Trang và giải 3 Tiên Phong Côn Đảo; Thế Biên: Giải Ba Việt dã Đại hội TDTT tỉnh Hải Dương lần thứ IX.

Không chỉ tích cực tham gia các giải chạy trong nước, CLB HDRA Hải Dương còn tham gia một số giải quốc tế. Runner: Mạc Vũng, Nguyễn Mạnh Cường và Dương Đoàn tham gia giải chạy Singapore Marathon và Campuchia Marathon mở rộng.

Có thể nói, hơn hai năm đi vào hoạt động CLB HaiDuongRunnersAnta đã góp phần lan tỏa phong trào chạy bộ trên địa bàn tỉnh Hải Dương và để lại nhiều dấu ấn với các runner trong và ngoài nước. Qua đó cho thấy chạy bộ là môn thể thao rèn luyện sức khỏe đơn giản, hiệu quả nhưng cũng cần sự nỗ lực, trách nhiệm và tinh thần đồng đội của người chạy. Với những thành quả đạt được trong những năm qua, hứa hẹn các chân chạy của HDRA còn tiếp tục tỏa sáng hơn trong các năm tiếp theo □



Runner Nguyễn Thị Phương tranh tài tại giải VnExpress Marathon TP Hồ Chí Minh năm 2023.



# Nhà Thi đấu thể dục thể thao Hải Dương: **ĐIỂM ĐẾN LÝ TƯỞNG ĐỐI VỚI CÁC GIẢI THỂ THAO**

P.T

**S**au 25 năm hoạt động và hơn 10 năm thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính, Nhà thi đấu Thể dục thể thao (TDTT) Hải Dương tổ chức an toàn và thành công hơn 1.600 sự kiện thể thao và văn hóa từ tỉnh đến toàn quốc và quốc tế, đón tiếp hơn 200.000 lượt VĐV, BTC, trọng tài về thi đấu tại Hải Dương. Ước tính đón 1,6 triệu lượt khán giả tới xem thi đấu, biểu diễn văn hóa nghệ thuật và vui chơi giải trí. Phục vụ hơn 300 đội tuyển lớp nghiệp dư, CLB với gần 10.000 lượt người tập luyện thường xuyên, Nhà thi đấu TDTT Hải Dương đã và đang trở thành một điểm đến lý tưởng đối với các giải thể thao trong nước và quốc tế.

## Từ những ngày đầu

Có lẽ người hâm mộ còn chưa quên hình ảnh những khán đài đầy ắp khán giả khi Nhà thi đấu TDTT Hải Dương là nơi tổ chức các giải đấu lớn như môn bóng bàn SEA Games 22 (2003), Pencak Silat AIG 3 (2009), Giải bóng chuyền VĐQG 2012 (bảng B), Giải bóng chuyền VTV Cúp tôn Hoa Sen (2017) và mới đây là Giải bóng bàn trong Chương trình SEA Games 31. Nhờ đâu mà các sự kiện thể thao trên lại có sức hút khán giả, nhiều giải đấu lượng khán giả có nhu cầu vào xem vượt sức chứa tối đa của Nhà thi đấu. Điều này chỉ có một lý giải, đó là, bên cạnh nỗ lực tổ chức tốt còn có tâm huyết và trí tuệ của tập thể lãnh đạo, viên chức và công nhân viên, người lao động Nhà thi đấu TDTT Hải



*Lễ khai mạc môn bóng Bàn SEA Games 31 tại Nhà thi đấu TDTT tỉnh.*

Dương. Được thành lập vào ngày 19/5/1997, đúng vào dịp kỷ niệm 107 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. 25 năm trôi qua, trải qua bao khó khăn và thử thách Nhà thi đấu TDTT đang vững bước trên con đường phát triển. "Từ những ngày đầu thành lập, trăm bề khó khăn, cơ sở vật chất, nhân sự thiếu thốn, giao thông đi lại khó khăn, Nhà thi đấu chỉ hoạt động mang tính chất cầm chừng. Bộ máy lãnh đạo chỉ có một giám đốc. Tuy nhiên, bằng con tim và khối óc, cán bộ, nhân viên Nhà thi đấu TDTT đã làm được điều phi thường, trở thành điểm sáng của ngành trên toàn quốc" đó là những chia sẻ của nguyên Giám đốc Phạm Quang Thành với chúng tôi.

Từ những ngày đầu thành lập còn nhiều khó khăn và sự "thay da đổi thịt" của đơn vị bắt đầu vào năm 2003 khi nhận được sự đầu tư của Nhà

nước để có thể tổ chức môn bóng bàn trong khuôn khổ SEA Games 22. Năm 2009, thêm một lần nữa, Nhà thi đấu TDTT nhận được sự đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước để tiếp tục cải tạo, nâng cấp, đảm bảo đầy đủ tiện nghi và chất lượng cấp quốc tế nhằm tổ chức tốt môn Pencak Silat thuộc Đại hội thể thao châu Á trong nhà (Asian Indoor Games 3). Sau hai lần được đầu tư để nâng cấp, cải tạo toàn diện gồm các hạng mục: Hệ thống điều hòa trung tâm, điều hòa cục bộ, hệ thống âm thanh, điện chiếu sáng, sàn nhựa tổng hợp đa năng, lắp đặt 2.300 ghế ngồi hiệu Busan Hàn Quốc, bảng điện tử trong và ngoài nhà, máy phát điện, nội thất các phòng chức năng, hệ thống thông tin liên lạc cáp quang, cải tạo mái M1, M2, hệ thống thông gió, sân vườn, hệ thống cột cờ, bể nước... và toàn bộ dụng cụ phục vụ cho

► việc tổ chức thi đấu hai môn Bóng bàn và Pencak Silat gồm 12 bàn bóng, dinh chần bóng, bàn ghế BTC, trọng tài, thẩm thi đấu và các dụng cụ chấm điểm của môn Pencak Silat.

Sau khi được xây dựng, cải tạo toàn diện, hoàn thành tốt nhiệm vụ tại SEA Games 22 và Asian Indoor Games, nhờ sự năng động, sáng tạo của ban lãnh đạo và tâm huyết của đội ngũ cán bộ, viên chức và người lao động, Nhà thi đấu ngày càng được sử dụng và khai thác một cách tối ưu. Qua đó đáp ứng cho việc tổ chức thành công các sự kiện thể thao, văn hóa lớn từ tỉnh, khu vực đến quốc gia và quốc tế. Ngoài việc phục vụ cho các hoạt động sự nghiệp, hàng năm đơn vị đã đầu tư hàng trăm triệu đồng từ nguồn thu dịch vụ để duy tu bảo dưỡng, tăng cường mua sắm mới các trang thiết bị phục vụ, và trong nhiều năm liền, đơn vị đã trích hàng chục tỷ đồng từ nguồn thu dịch vụ để xây dựng: mở rộng thêm khu sân tập ngoài trời diện tích gần 1.000m<sup>2</sup> góp phần quy hoạch khuôn viên Nhà thi đấu hợp lý, cải tạo lại hai sân quần vợt, sân bóng rổ, nhà để xe, phòng nghỉ VDV, sửa chữa hệ thống điều hòa trung tâm để phục vụ tốt nhất cho các sự kiện, sửa chữa bảng điện tử bên ngoài nhà thi đấu, sửa chữa hệ thống điện nước phục vụ cho các hoạt động, các trang thiết bị phục vụ công tác văn phòng, các dụng cụ TDTT phục vụ thiết thực cho nhu cầu tập luyện, thi đấu của đông đảo tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố Hải Dương. Sau 25 năm xây dựng, hiện công trình Nhà thi đấu TDTT với diện tích trên 18.000m<sup>2</sup>, nằm ngay tại trung tâm thành phố, có sân thi đấu bằng thảm tổng hợp đa năng,

sức chứa gần 3.000 khán giả, 35 phòng chức năng, hệ thống chiếu sáng và âm thanh hoàn hảo, Nhà thi đấu giờ đây đã là điểm đến yêu thích của đông đảo người hâm mộ thể thao của tỉnh, đặc biệt vào các dịp có các giải thể thao quan trọng. Các CLB, lớp nghiệp dư... không ngừng gia tăng ở các môn: bóng đá, cầu lông, quần vợt, bóng rổ, bóng bàn, võ thuật, khiêu vũ thể thao, thể hình, rumba, yoga, aerobic...

### **Không ngừng nâng cao công tác quản lý**

Qua 25 năm hoạt động và 12 năm thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính, Nhà thi đấu TDTT tỉnh Hải Dương luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Ông Nguyễn Ngọc Hưng - Giám đốc Nhà thi đấu TDTT cho biết: để hoàn thành nhiệm vụ được giao, hàng năm đơn vị bám sát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được UBND tỉnh, Sở VHHT&DL giao để xây dựng kế hoạch hoạt động. Đồng thời xây dựng hệ thống quy chế, nội quy, quy định để làm căn cứ thực hiện trên cơ sở của Nghị định 43/NĐ-CP mà nay là Nghị định 16/NĐ-CP ngày 14/2/2015 về việc giao quyền tự chủ cho đơn vị sự nghiệp công lập. Tập trung vào quy chế hoạt động, quy chế chi tiêu tài chính của đơn vị theo đúng quy định. Xây dựng giá thu, giá chi theo đúng quy định trên cơ sở có hạch toán vừa đảm bảo phát triển phong trào vừa có tích lũy để tái tạo cơ sở vật chất. Đảm bảo nghĩa vụ thuế với Nhà nước. Đặc biệt là nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị: luôn sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, luôn đặt lợi ích của tập thể lên

trên.

Bên cạnh đó, đơn vị đã không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ, thường xuyên tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, viên chức, người lao động làm việc có tính chuyên nghiệp, chuyên sâu hóa song phải đa dạng các hoạt động phục vụ trên tinh thần trách nhiệm, chất lượng cao. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, áp dụng công nghệ thông tin trong tổ chức thi đấu các giải thể thao và quản lý tài sản công, trong lĩnh vực văn phòng, lưu trữ. Xây dựng và phát triển các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội hoạt động hiệu quả luôn đạt trong sạch, vững mạnh hàng năm như: chi bộ Đảng, Công đoàn, chi hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh. Xây dựng mối đoàn kết thống nhất tạo thành sức mạnh để góp phần hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao. 25 năm qua đơn vị đã điều hành, quản lý tốt về con người, quản lý tốt về tài sản, tài chính. Các tài sản được quản lý, sử dụng đúng mục đích không bị mất cắp và hư hỏng, việc bàn giao tài sản quản lý sử dụng cho các cá nhân, tập thể đều bằng văn bản có kiểm tra, kiểm kê hàng năm. Công tác thu chi tài chính được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, minh bạch, công khai, dân chủ. Do vậy hàng năm công tác thanh tra kiểm toán về tài chính đều đánh giá là đơn vị không sai phạm và chấp hành tốt đầy đủ các quy định của pháp luật.

Hiện nay, Nhà thi đấu TDTT có tổng số 24 viên chức, người lao động. Các viên chức, người lao động được đào tạo bài bản, có tinh thần làm việc, phục vụ chu đáo, chuyên

*(Xem tiếp trang 48)*

# Người Đồng Lạc mê thể thao

THU HỒNG

Từ hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động và đặc biệt là ý thức được “sức khỏe là vàng” nên mỗi người dân ở phường Đồng Lạc (TP. Chí Linh) đã chọn cho mình một môn thể thao phù hợp với lứa tuổi, thể lực để luyện tập thường xuyên...

## Tập thể thao trở thành thói quen

Buổi chiều ngày đầu năm, mặc dù thời tiết se lạnh nhưng trên sân bóng chuyên ở 5 khu dân cư: Trụ Thượng, Trụ Hạ, Tế Sơn, Thủ Chính, Mạc Ngạn đã nhộn nhịp người chơi thể thao. Chị Đặng Thị Viên (khu dân cư Tế Sơn) chia sẻ: “Trừ những khi mưa to gió lớn, còn các ngày thường tại sân bóng chuyên này, buổi chiều chị em trong đội đều ra sân tập luyện. Việc tập luyện này không chỉ rèn luyện sức khỏe mà là niềm vui, niềm đam mê, là thói quen của nhiều chị em phụ nữ trong KDC”.

Không chỉ ưa thích bóng chuyên, người dân Đồng Lạc còn thường xuyên tập luyện các môn khác như bóng đá, bóng bàn, bóng chuyền hơi...

do đó phong trào thể thao ngày càng nhân rộng ở các lứa tuổi. Anh Vũ Đình Nam, người rất tâm huyết với phong trào bóng đá ở phường Đồng Lạc cho biết: bóng đá là môn thể thao thu hút đông đảo người tập luyện và cổ vũ, nhất là vào dịp lễ, Tết, trên các sân vận động phường, khu dân cư đều diễn ra các trận thi đấu bóng đá giao hữu. Đặc biệt hàng năm phường đều tổ chức giải bóng đá thanh niên mừng Đảng - mừng Xuân tạo sân chơi an toàn, lành mạnh, được đông đảo thanh niên và quần chúng nhân dân tham gia thi đấu, cổ vũ.

Ông Nguyễn Văn Thuận, Phó Chủ tịch UBND phường Đồng Lạc cho biết: từ hiệu quả của công tác tuyên truyền, vận động và đặc biệt là ý thức được vấn đề “sức khỏe là vàng” nên

nhiều người dân ở Đồng Lạc đã chọn cho mình một môn thể thao phù hợp với lứa tuổi, thể lực để luyện tập thường xuyên như đi bộ, cầu lông, bóng chuyền, bóng chuyên hơi, bóng đá, dân vũ...

Để phong trào thể dục thể thao (TDTT) ở địa phương ngày càng phát triển, phường Đồng Lạc đã đầu tư xây dựng thiết chế thể thao để phục vụ người dân tập luyện, thi đấu TDTT; phường cũng động viên, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, người dân xây dựng sân bãi tập luyện TDTT, tổ chức các giải thể thao. Hiện nay, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động TDTT ở 5 khu dân cư của phường Đồng Lạc bảo đảm theo tiêu chuẩn nông thôn mới.

Trên địa bàn phường có 5 sân bóng chuyên thu hút đông đảo người dân tập luyện thường xuyên. Trung tâm Văn hóa-Thể thao phường có diện tích hơn 3.600m<sup>2</sup> phục vụ hội họp và tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao. Sân vận động phường đã được đầu tư, nâng cấp mặt sân để không chỉ người dân tập luyện bóng đá, các đội bóng thi đấu giao hữu mà còn là nơi tổ chức các hoạt động thể thao lớn như Đại hội TDTT cơ sở.

Với phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm", năm 2019 UBND thành phố Chí Linh đã tổ chức sửa chữa, nâng cấp thiết chế nhà văn hóa và sân thể thao cho 4 khu dân cư trong toàn phường và



Môn bóng chuyên thu hút đông đảo người dân tham gia tập luyện.



➡ đưa vào sử dụng nhà văn hóa theo tiêu chuẩn mới ở nhà văn hóa khu dân cư Trụ Thượng năm 2021. Các công trình được xây dựng khang trang, bao gồm hội trường rộng rãi, khu thể thao, nhà vệ sinh... Trong đó, khu thể thao có sân cầu lông, sân bóng chuyên, khu tập dưỡng sinh đã tạo sân chơi lành mạnh, thu hút nhiều lứa tuổi tham gia tập luyện mỗi ngày.

### **Đẩy mạnh phong trào qua các giải thể thao**

Song song với công tác tuyên truyền, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, hàng năm, nhân các ngày kỷ niệm lớn của quê hương, đất nước, phường tổ chức nhiều hoạt động TDTT như: Giải bóng đá thanh niên mừng Đảng, mừng Xuân; giải việt dã, các trò chơi dân gian dịp 26/3, 22/12 tại các trường học, giải bóng bàn nhân ngày Quốc khánh 2/9; giải bóng chuyên hơi nhân

ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (18/11)... thu hút đông đảo vận động viên (VĐV) tham gia với nhiều trận thi đấu chất lượng, thực sự hấp dẫn đối với người xem.

Từ niềm đam mê bóng chuyên nên những năm gần đây, mỗi khi tham gia giải bóng chuyên do TP. Chí Linh tổ chức, đội bóng chuyên phường luôn giành thành tích cao, đứng trong nhóm dẫn đầu của giải.

Năm 2017, phường Đồng Lạc tổ chức thành công Đại hội TDTT lần thứ V với 6 môn thi đấu, bao gồm: bóng chuyên, bóng bàn, cầu lông, điền kinh, cờ tướng... Đại hội TDTT phường diễn ra trong không khí phấn khởi, hào hứng với tinh thần thể thao cao thượng, các VĐV tham gia Đại hội ở phường nỗ lực thi đấu để cống hiến cho khán giả những trận đấu hay, những pha bóng đẹp.

Năm 2021-2022, do ảnh

hưởng của dịch bệnh Covid-19, phường không tổ chức Đại hội TDTT cấp cơ sở, tuy nhiên phường đã tuyển chọn VĐV tham gia thi đấu một số môn tại Đại hội TDTT thành phố Chí Linh lần thứ IX (2021-2022).

Ông Nguyễn Văn Thuận, Phó Chủ tịch UBND phường cho biết: Ghi nhận những nỗ lực trong phát triển phong trào TDTT ở địa phương, nhất là công tác tổ chức Đại hội TDTT cơ sở, năm 2022. Thời gian tới, chúng tôi tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia rèn luyện TDTT; đồng thời đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí phục vụ các hoạt động TDTT, nhằm nâng cao thể chất và tạo khí thế thi đua sôi nổi trong mỗi người dân, góp phần thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương □

## **Nhà thi đấu...**

*(Tiếp theo trang 46)*

nghiệp. Năm 2022, Nhà Thi đấu TDTT Hải Dương đã phục vụ 26 câu lạc bộ tập luyện thường xuyên với gần 600 lượt người đến tập luyện hàng ngày các môn cầu lông, bóng bàn, quần vợt, bóng rổ, gym, Yoga, khiêu vũ, cờ vua, võ cổ truyền... Đồng thời, phối hợp các sở, ban, ngành, cơ quan chức năng tổ chức an toàn, thành công 32 sự kiện thể thao của tỉnh, khu vực, toàn quốc và quốc tế và 1 sự kiện văn hóa biểu diễn nghệ thuật. Nhà Thi đấu đã đón tiếp 405 đoàn, trên 6.900 huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài về tham gia tập luyện và thi đấu; trên 22.000 lượt quan khách, đại

biểu, khán giả tới dự, xem và cổ vũ các giải thể thao. Ông Nguyễn Ngọc Hưng - Giám đốc Nhà thi đấu TDTT chia sẻ: trong năm Nhà Thi đấu TDTT tự hào là địa điểm tổ chức môn bóng bàn tại Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games 31) - một sự kiện thể thao lớn nhất khu vực. Với gần 100 vận động viên xuất sắc đến từ các nước Đông Nam Á, môn bóng bàn tổ chức tại Nhà Thi đấu TDTT đã trở thành động lực thúc đẩy phong trào thể thao, là cơ hội để giới thiệu với bạn bè quốc tế, trong nước về văn hoá, kinh tế, xã hội và con người Hải Dương. Qua SEA Games 31, Nhà Thi đấu TDTT đã đưa đến bạn bè trong nước và quốc tế hình ảnh về một Hải Dương không chỉ là tỉnh văn minh, giàu mạnh, đang

phát triển từng ngày mà còn là nơi lưu giữ những giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc. Trong năm 2023, Nhà Thi đấu TDTT Hải Dương quyết tâm tổ chức an toàn thành công các sự kiện thể thao, văn hóa trong nước, toàn quốc và quốc tế. Phục vụ các câu lạc bộ tập luyện môn thể thao. Tổ chức khai giảng các lớp thể thao hè. Phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp tổ chức các sự kiện thể thao. Phối hợp với các trường học trên địa bàn thành phố dạy các môn thể thao tại trường... Để đạt được mục tiêu trên, Nhà thi đấu TDTT Hải Dương mong tiếp tục nhận được sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành, các địa phương □

# HẢI DƯƠNG: Nâng cao chất lượng cơ sở lưu trú du lịch để phát triển du lịch

NGUYỄN TRƯỜNG



Khách sạn Nam Cường (TP Hải Dương) là khách sạn đạt chuẩn 4 sao duy nhất trong tỉnh.

Là địa phương có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển đa dạng các loại hình du lịch như: Du lịch văn hóa, lịch sử, tâm linh, sinh thái. Những năm gần đây, lượng du khách trong nước, quốc tế đến với Hải Dương ngày càng tăng. Tuy nhiên, các cơ sở lưu trú du lịch hiện nay về quy mô lẫn chất lượng dịch vụ còn chưa đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của du khách.

## Khiêm tốn cả về quy mô và chất lượng

Sau 3 năm tổ chức rút gọn do dịch Covid-19, năm nay Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc được tổ chức trở lại với đầy đủ các phân nghi lễ và phần hội hấp dẫn và thu hút du khách thập phương. Chính vì vậy nên tính từ ngày 31/1 (tổ chức Lễ cáo yết xin mở hội mùa Xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc) đến hết ngày 13/2, Khu di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn - Kiếp Bạc đã đón trên 11 vạn lượt khách tới tham quan, chiêm bái. Nếu tính từ đầu năm 2023, khu di tích đã đón trên 30 vạn lượt khách.

Đối nghịch với lượng khách lớn đổ về khu di tích, các khách sạn, nhà nghỉ trong khu vực lại ở mức hạn chế, có thể đếm được trên đầu ngón tay

như: Khách sạn Sao Đỏ, khách sạn Lan Anh, Thanh Bình, Bảo Minh, Queen, nhà nghỉ Hoàn Hảo... , trong đó duy nhất Sao Đỏ là khách sạn 3 sao, còn lại đều là những khách sạn, nhà nghỉ quy mô nhỏ và vừa.

Là một trong ba khách sạn gần khu vực di tích chùa Côn Sơn, ông Nguyễn Văn Nhân, chủ khách sạn Lan Anh cho biết: “Khách sạn của chúng tôi có 40 phòng ở. Vào dịp lễ hội đầu năm chúng tôi luôn trong trạng thái thiếu phòng cho khách. Nhiều khách từ xa phải đặt phòng trước cả tuần thì mới có thể sắp xếp phòng nghỉ được”.

Không những sở hữu tài nguyên du lịch phong phú và đa dạng, đặc biệt là tài nguyên du lịch văn hóa với trên 3.200 di tích, trong đó có 401 di tích đã được nhà nước xếp hạng

(04 di tích, cụm và quần thể di tích quốc gia đặc biệt, 142 di tích quốc gia và 255 di tích cấp tỉnh), Hải Dương còn là tỉnh có vị trí quan trọng trong phát triển du lịch ở vùng Đông bằng sông Hồng và Duyên hải Đông Bắc, đặc biệt là tuyến du lịch quốc gia Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh kết nối với khu vực.

Theo thống kê của Sở Văn hóa-Thể thao và Du lịch, hoạt động du lịch đầu năm 2023 đạt được những kết quả đáng khích lệ. Chỉ trong 2 tháng đầu năm, Hải Dương đã đón gần 600.000 lượt khách tăng gấp 3,3 lần so với cùng kỳ năm 2022, trong đó: khách quốc tế là gần 9.000 lượt; khách nội địa khoảng 588.000 lượt; doanh thu ước đạt khoảng 185 tỷ, tăng gấp 4,09 lần so với cùng kỳ năm 2022; công suất

►►► buồng, phòng đạt 47,5%. Tập trung ở những khu, điểm như: Côn Sơn – Kiếp Bạc (TP Chí Linh) đạt khoảng 329.500 lượt; An phụ - Kính Chủ - Nhâm Dương (Kinh Môn) trên 100.000 lượt; Văn Miếu Mao Điền – Đền Bia trên 30.000 lượt, các di tích khác của TP Chí Linh trên 66.000 lượt, Đảo Cò Chi Lăng Nam (Thanh Miện) trên 9.000 lượt...

Lượng khách ngày một tăng song nhu cầu khách ở lại qua đêm cũng không lớn do hạn chế các dịch vụ vui chơi, giải trí, mua sắm về đêm tại các huyện, thị xã, thành phố có khu, điểm du lịch, di tích này. Vì vậy cũng kéo theo dịch vụ cơ sở lưu trú ở Hải Dương còn ở mức khiêm tốn. Theo thống kê, hiện nay trên địa bàn tỉnh có khoảng 350 cơ sở lưu trú, trong đó chỉ có 01 khách sạn 4 sao, 5-6 khách sạn từ 3 sao, 5 khách sạn 2 sao, còn lại là khách sạn nhỏ, nhà nghỉ và homestay. Các khách sạn có quy mô, chất lượng dịch vụ tốt chủ yếu tập trung tại TP Hải Dương, số ít còn lại nằm ở một vài địa phương có khu, điểm di tích, danh thắng hấp dẫn như: TP Chí Linh, thị xã Kinh Môn. Đây là một con số quá ít so với nhu cầu và mức sống ngày càng tăng của du khách. Hơn nữa, đại đa số cơ sở lưu trú còn thiếu các dịch vụ để phục vụ các nhu cầu cần thiết của du khách; thiếu các điểm mua sắm và các khu vui chơi giải trí tại các trung tâm du lịch; sản phẩm du lịch còn đơn điệu, thiếu tính cạnh tranh...

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến thực trạng trên là đa số các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú ở tỉnh xuất phát từ hộ gia đình, nên đang thiếu tính chuyên nghiệp trong khâu

điều hành; giá phòng so với mặt bằng chung của một số tỉnh trong vùng đồng bằng sông Hồng vẫn còn cao, lợi dụng mùa cao điểm có một số khách sạn tự ý tăng giá phòng so với ngày thường; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của nhân viên còn hạn chế, thiếu kỹ năng phục vụ lẫn kỹ năng giao tiếp với khách.

Hầu hết các đơn vị kinh doanh cơ sở lưu trú, lưu trú du lịch chưa liên kết, hợp tác với nhau dẫn đến tình trạng cạnh tranh không lành mạnh. Trang thiết bị, cơ sở vật chất tại một vài khách sạn đang trong tình trạng xuống cấp nhưng chưa được quan tâm, đầu tư đúng mức...

### **Cần thay đổi tư duy, nhận thức**

Giống như các tỉnh thành thuộc khu vực phía Bắc, du lịch Hải Dương vẫn bị ảnh hưởng bởi yếu tố thời vụ. Lượng khách tập trung chủ yếu vào các tháng đầu năm, dịp lễ hội và chủ yếu là khách tham quan trong ngày, lượng khách lưu trú còn ít. Khách lưu trú thường xuyên chỉ là khách công vụ, nhưng không nhiều và chỉ có các khách sạn lớn như: Nam Cường, Trường Thành, Kim Sơn, Hữu Nghị, Kim Bảo... mới có thể đáp ứng được yêu cầu của họ.

Doanh thu thấp khiến các đơn vị kinh doanh cơ sở lưu trú gặp khó khăn, dẫn tới việc cơ sở vật chất, trang thiết bị xuống cấp, hư hỏng nhưng không được đầu tư sửa chữa, bổ sung kịp thời. Bên cạnh đó, dịch vụ bổ sung trong các cơ sở lưu trú chưa phong phú, chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách du lịch trong và ngoài nước.

Theo thống kê của Sở VHTTDL, trong 5 năm trở lại

đây số lượng các cơ sở lưu trú có tăng nhưng không đáng kể, chủ yếu là khách sạn nhỏ, nhà nghỉ, homestay. Một số khách sạn được xây dựng nhưng không đăng ký xếp hạng sao, bởi theo Luật Du lịch năm 2017, việc xếp hạng sao là không bắt buộc, các doanh nghiệp có yêu cầu đề nghị thì việc này mới được triển khai.

“Nhiều cơ sở lưu trú chưa nhận thức hết được tầm quan trọng của việc đăng ký xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch, cho rằng Hải Dương không phải là đất du lịch, họ vẫn có thể tự xây dựng và tự hút khách mà không cần đăng ký xếp hạng sao. Tuy nhiên, họ mới chỉ thấy cái lợi trước mắt mà không thấy cái lợi lâu dài, đó là việc đăng ký xếp hạng có thể giúp cơ sở lưu trú tăng uy tín, thương hiệu, tạo ra sự cạnh tranh lành mạnh, tích cực giữa các cơ sở lưu trú với nhau, được hưởng chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với các cơ sở lưu trú du lịch đã được xếp hạng. Việc công nhận xếp hạng cũng đồng thời với việc cơ sở lưu trú du lịch trú đảm bảo đủ các tiêu chí về an toàn, chất lượng dịch vụ... nên về lâu dài sẽ thu hút được du khách yên tâm hơn khi đến sử dụng dịch vụ”. – bà Nguyễn Hoài Thoa, Trưởng phòng Quản lý Du lịch, Sở VHTTDL cho biết.

Phát triển và nâng cao chất lượng cơ sở lưu trú du lịch đòi hỏi phải có nhiều giải pháp đồng bộ. Với chất lượng cuộc sống ngày càng được cải thiện, nhiều người đều có khả năng và nhu cầu đi du lịch nên số lượng du khách ngày càng nhiều, nhu cầu lưu trú ngày càng tăng. Để mang lại sự hài lòng cho khách du lịch thì các đơn vị kinh doanh cơ sở lưu trú phải thay đổi tư duy, nhận



# Giữ lấy đạo nhà

T.N

**Đ**ã lâu, bà Lua mới có dịp đến thăm con gái lấy chồng xa. Vừa vào nhà, bà đưa túi hoa quả cho con Thu để thắp hương bà nội, nhưng con bé mếu máo bảo: “nhà cháu không còn ban thờ”. Đang lúc băn khoăn chẳng hiểu ra sao thì ông nội cháu từ nhà bên chạy sang, buồn bã nói: “Thật thế đấy, bà ạ!”

Theo lời ông nội kể, con gái bà đã ngấm ngấm theo bọn tà đạo từ lâu mà đôi bên nội ngoại đều không hay. Nhà chưa giàu, nhưng chồng đi lao động bên Hàn Quốc, vợ làm việc ổn định ở một công ty, con lớn vừa vào đại học, con nhỏ học lớp 9. Thế mà bây giờ gia đình tan nát...

Con Thu nói trong nước mắt:

- Mẹ cháu phá bàn thờ, đập

bát hương, đồ đạc... rồi bỏ nhà đi!

- Nhiều người trách tôi ở gần, tôi cũng đành chịu; nhưng khối người ở ngay trong nhà cũng chả biết - ông nội xen vào: Vắng chồng, đi sớm, về muộn, làm thêm, tăng ca... bà bảo bố chồng sao biết, giữ người ở, ai giữ được người đi...

- Thôi ông cũng đừng nghĩ ngợi nhiều - Bà ngoại tiếp lời: Thiên hạ cũng nhiều người mê muội bị bọn xấu lừa đảo, mất tiền, mất luôn tình nghĩa... Giờ ta cần báo chính quyền, công ty (nơi mẹ nó làm việc) biết để có cách xử trí và giúp hai đứa trẻ chứ...

- Thì tôi cũng đã làm những việc như bà nói, không chỉ để giúp nhà mình mà cần có những biện pháp tuyên truyền, ngăn chặn những hiện tượng “mê muội” này...

Bà ngoại quay ra hỏi con Thu:

- Thế còn anh cháu có hay về không?

Con bé chưa trả lời thì ông nội đã nói:

- Tôi cũng lo lắm nên vẫn gọi điện nhắc cháu luôn, giữ lấy đạo nhà. Nhưng nghe báo chí thì cũng nhiều sinh viên “dính” lắm, đến mức Bộ GD-ĐT và các trường đại học phải ra công văn cảnh báo đấy bà ạ! Ngấm lại cách đây bao nhiêu năm, cụ Đồ Chiểu đã răn dạy thật chí lý “Mù đui mà giữ đạo nhà/ Còn hơn có mắt ông cha không thờ”. Nhà thơ có hiểu với mẹ khóc đến nổi mù mắt. Vậy mà bây giờ lại có những kẻ đập phá ban thờ, từ bỏ tổ tiên, cha mẹ thì cái đạo ấy đích là “tà đạo”, phải không bà? □

► thức về việc đầu tư, xây dựng thương hiệu theo hướng phát triển lâu dài, bền vững. Cần chú trọng đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị thường xuyên, đồng thời tích cực quảng bá cho hình ảnh cơ sở của mình cũng như bổ sung và nâng cao các sản phẩm, dịch vụ, tạo phong cách riêng để tăng sức hút với khách lưu trú, góp phần làm tăng giá trị của doanh nghiệp. Với các cơ sở mới, cần phải nghiên cứu đủ các tiêu chí trước khi xây dựng để có thể đạt xếp hạng sao khi thẩm định. Cần tạo môi trường để khách hàng có trải nghiệm tốt nhất khi lưu trú tại cơ sở lưu trú. Bên cạnh đó, chất lượng nguồn nhân lực đóng vai trò hết sức quan

trọng trong các cơ sở lưu trú. Vì vậy, cần phải tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp...

Hàng năm, Sở VHTTDL đều mở các lớp tập huấn nghiệp vụ về quản lý và nghiệp vụ du lịch cho các cơ sở lưu trú du lịch trong tỉnh. Đồng thời thường xuyên phối hợp với các ban, ngành, địa phương tổ chức kiểm tra về việc chấp hành pháp luật, đảm bảo an ninh, an toàn, vệ sinh, chất lượng chuyên môn tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch trên địa bàn tỉnh...

Có thể khẳng định, hoạt động kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch đóng vai trò quan

trọng trong việc phát triển du lịch, bởi đây là điều tạo ấn tượng tốt đẹp ban đầu đối với du khách, một trong những cơ sở quan trọng quyết định sự thành công của chuyến đi.

Do vậy, việc nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng, chất lượng dịch vụ của các cơ sở lưu trú du lịch là điều kiện để góp phần thu hút khách du lịch, kéo dài thời gian lưu trú của khách, nâng cao hiệu quả kinh tế; góp phần quảng bá, giới thiệu những thắng cảnh nổi tiếng của mảnh đất và con người Hải Dương đến bạn bè trong nước và quốc tế, qua đó góp phần thúc đẩy ngành du lịch của Hải Dương ngày càng phát triển □

# Nghe hát ca trù ngày Xuân

TRONG NHÂN

Trong các loại hình âm nhạc truyền thống của chúng ta, ca trù là loại hình nghệ thuật diễn xướng dân gian đặc sắc đã có từ lâu đời. Qua nhiều thế kỷ, có lúc thăng, lúc trầm, đến nay ca trù đã được Unesco công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp của nhân loại, là kiệt tác di sản truyền khẩu mà cha ông ta để lại.

**N**gày xưa, để thưởng thức ca trù thì người nghe đa số thuộc tầng lớp quan lại, phú hào, gia đình giàu có... Bởi vì nghe hát ca trù thường rất tốn kém, mỗi đoạn nhạc, nhịp ca người nghe thấy hay, tâm đắc thì thường trống, mà đã thường trống là kèm theo thưởng tiền, đồng thời còn tốn kém thêm nhiều khoản khác kèm theo như: trà, rượu, thuốc... Ngày nay ca trù được quan tâm phục dựng, ngày càng phát triển thì Nhân dân được thưởng thức bằng nhiều hình thức (Xem trực tiếp trên TV, nghe qua Radio hay xem trên You Tube). Tuy nhiên nghệ thuật ca trù rất kén người nghe. Nghe ca trù đòi hỏi phải tĩnh tại, gạt bỏ mọi ưu phiền trong cuộc sống... mới cảm nhận được lời ca, tiếng đàn, nhịp phách hòa quện với nhau, cảm thấy thăng hoa trong tâm hồn.

Thưởng thức ca trù vào mùa Xuân là phù hợp nhất, khi đó nghe ca trù với mùi hương trầm thoang thoảng, làn gió bắc xen lẫn bụi mưa Xuân gọi cho ta cảm giác sao xuyên, bồi hồi. Tiếng đàn đáy, tiếng phách, lời ca nương vang vọng và tiếng trống thưởng hòa quện làm cho người nghe quên đi cái thực tại, được phiêu du hòa vào với đất trời, cảm nhận hơi thở của mùa Xuân, như nghe thấy tiếng chôi non tách vỏ, nhắm mắt nhưng như thấy được nụ hoa khê khàng bung sắc thắm, chim én bay liệng giữa không trung:

*“Chim khôn đậu mái hiên đình  
Người khôn đứng mái một mình cũng xinh  
Hoa thơm nhất quế nhị lan  
Nhất thanh nhị sắc quân quan đầu triều  
Hoa thơm ai chẳng muốn đeo  
Người hiền ai chẳng thương yêu người hiền”*  
(Trích lời bài ca trù: Dệt gấm thêu hoa.)

Hay là:

*“Non xanh xanh, nước xanh xanh  
Sớm tình tình sớm, trưa tình tình trưa  
Ấy ai tháng đợi năm chờ  
Mà người ngày ấy bây giờ là đây!”*  
(Trích lời bài ca trù: Hồng hồng tuyết tuyết)  
Lời ca trong Ca trù ẩn chứa tâm tư, tình cảm



Màn biểu diễn ca trù tại Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc.

của con người cho nên rất phong phú. Thể hiện vui có, buồn có, than thân trách phận... Khi nghe trọn vẹn lời ca ta sẽ cảm nhận được sự khao khát yêu thương giữa con người với con người và sự trân trọng cái tình ấy. Ca nương phải có năng khiếu, phải tôi luyện thông qua quá trình học hỏi, luyện tập, trau dồi và vượt qua rất nhiều thử thách mới có thể hát được. Bởi vì thể thức hát ca trù rất phong phú và đa dạng, có đến 80 làn điệu và đến nay mới chỉ phục dựng được khoảng 44 làn điệu được lưu truyền trong Nhân dân. Hát Ca trù có 05 không gian trình diễn chính: hát cửa đình (hát thờ), hát cửa quyền (hát cung đình hay hát chúc hồ), hát tại gia (hát nhà to), hát thi và hát ca quán (hát chơi). Mỗi không gian có một lối hát và cách thức trình diễn riêng.

Hát ca trù thường là hát thơ với một hệ bài bản phong luật quy định cho từng lối hát. Lời lẽ, ca từ của ca trù mang tính uyên bác. Ít lời mà nhiều nghĩa, giàu chất thơ, mang nhiều cảm xúc, trầm ngâm, sâu lắng. Kỹ thuật hát rất tinh tế, công phu. Đòi hỏi phải nắn nót, chau chuốt từng chữ. Ca trù có nhiều điệu hát, thể hát sử dụng các thể thơ quen thuộc và thuần Việt.

Khác với hát chèo và các loại hình dân ca vùng, miền khác, hát ca trù với thể hát nói (thơ 8 chữ) là thể thơ dành riêng cho ca trù. Hát nói là một sáng tạo độc đáo của ca trù. Bởi trong các làn điệu dân nhạc Việt Nam, chỉ có ca trù mới hình thành nên thể này:

*“Hương thơm vờn hoa, hoa tỏa hương thơm  
Có con bướm trắng từ đâu đến vờn  
Đàn ong mật đập diều vờn cánh nhỏ  
Nụ non xanh thắm ủ nhụy nồng say”*  
(Trích lời bài ca trù: Hương đời)

Để thưởng thức ca trù một cách trọn vẹn, con người phải tĩnh tâm gạt đi những ưu phiền trong cuộc sống mới có thể cảm nhận được (Gọi là sống chậm). Ca trù là thể âm nhạc bác học, nhiều khách nước ngoài và các nhà nghiên cứu âm nhạc đã khẳng định và được Unesco công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Ca trù là thể loại âm nhạc độc đáo, chỉ cần ba diễn viên là thể hiện được nét nhạc, điệu thức, tiết tấu bài bản, lại có cách hát, cách đàn, cách gõ phách rất đặc biệt, khiến cho người nghe, người xem ngưỡng vọng, say mê có khi thức suốt đêm, thời gian như ngừng trôi, đọng trong canh hát. Theo cố Giáo sư Trần Văn

Khê: “Ca trù là một lối hát đặc biệt của nước Việt. Ca trù đặc biệt, bởi đó là một nghệ thuật biểu diễn cổ truyền mang trong mình cả lịch sử nghìn năm, vừa mang chức năng nghi lễ, vừa là một thú chơi tao nhã, vừa phổ biến ở chốn dân gian, lại vừa vào đến cung vua phủ chúa cao sang...”.

Nghe hát ca trù ngày Xuân, ta như được chứng kiến, cảm nhận được hồn cốt của dân tộc, nét văn hóa truyền thống của cha ông từ xưa vọng lại. Tiếng hát mượt mà, lạnh lót, tình tứ mà đắm say hòa với tiếng phách phát ra từ thanh tre những chuỗi âm thanh chắc gọn, cùng với tiếng đàn lay động tâm can, tiếng trống châu giữ nhịp... tất cả bùng lên chan chứa ân tình. Thật đáng mừng, đến nay ca trù được các cơ quan chức năng quan tâm phục dựng, bảo tồn và phát huy hết sức mạnh mẽ, để nét đẹp độc đáo của văn hóa truyền thống này mãi bay bổng, lan tỏa, ngấm vào mạch đất, thấm vào lòng người hôm qua, hôm nay và cho mai sau□

**Tài liệu tham khảo:** “Đặc khảo Ca trù Việt Nam”, Viện Âm nhạc (Nhạc Viện Hà Nội), NXB Văn hóa dân tộc, Hà Nội 2006. Ca trù - Vọng tiếng ngàn năm của Thạc sĩ Đạo diễn NSND Việt Hương.

## Giữ gìn và phát huy...

(Tiếp theo trang 39)

phong trào cách mạng của huyện Tứ Kỳ. Chính vì vậy, việc đầu tư phục dựng lại ngôi đình mang một ý nghĩa rất lớn với người dân thị trấn Tứ Kỳ.” - bà Đặng Thị Khánh, Bí thư Đảng ủy thị trấn Tứ Kỳ chia sẻ.

Không chỉ đình La Tỉnh, những năm gần đây, nhiều ngôi đình trước kia là phế tích, hoặc đã hư hỏng nhưng đã được chính quyền và nhân dân đóng góp công sức, tiền của để tu bổ, phục dựng. Điều này đã đáp ứng được nguyện vọng sinh hoạt văn hóa, tâm linh của cộng đồng làng xã. Đây còn được xem là sự tiếp nối truyền thống văn hóa đặc trưng của dân tộc, đồng thời ghi nhớ công ơn của các bậc tiền nhân thông qua hình ảnh, lịch sử của các vị Thành hoàng được thờ tại đình.

Theo nhà sử học Tăng Bá Hoành, đình làng xưa có 4

chức năng chính, gồm: nơi làm việc của chính quyền cơ sở, nơi thờ Thành hoàng, nơi giải quyết các vấn đề của xã hội và là nơi sinh hoạt văn hóa của làng quê. Chính vì vậy, đình làng còn được coi như biểu tượng của quyền lực của làng xã. Đến nay, chức năng làm việc của chính quyền được thay thế bằng nhà văn hóa thôn, 3 chức năng còn lại gần như vẫn được giữ nguyên. Trong đó, chức năng sinh hoạt văn hóa mặc dù có sự góp mặt của nhà văn hóa nhưng việc tổ chức hội làng tại đình vẫn duy trì góp phần tạo sự gắn kết trong cộng đồng dân cư. Đặc biệt, việc thờ Thành hoàng, người có công với làng xã, với đất nước thì mang ý nghĩa lớn lao trong việc giáo dục lịch sử cho các thế hệ tiếp nối nhau, mang một giá trị vĩnh cửu. Trên tinh thần ấy, ngôi đình góp phần bồi đắp lòng tự tôn dân tộc trong lòng mỗi người Việt, bảo vệ văn hóa truyền thống dân tộc không bị mai

một trong đời sống hiện đại.

Trong cộng đồng làng xã Việt Nam nói chung, những ngôi đình làng từ xưa đến nay luôn là niềm tự hào của người dân. Con cháu trong làng, nhiều người đi làm ăn xa, nhưng cứ đến ngày hội làng, ngày giỗ Thành hoàng làng, họ lại cố gắng thu xếp trở về, vừa để tham gia lễ hội, vừa là cơ hội để gặp gỡ họ hàng, bà con thân thích. Có thể nói, đình làng là nơi hội tụ nhiều nét văn hóa như: lễ hội, nghi lễ, phong tục tập quán, kiến trúc điêu khắc, âm nhạc, trò chơi dân gian... và là nơi gắn kết của cộng đồng làng xã Việt Nam. Chính vì vậy, việc tiếp nối và phát huy ý nghĩa, giá trị của đình làng nói riêng và các di tích lịch sử nói chung mang một ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc giáo dục truyền thống cách mạng, bồi đắp tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc cho các thế hệ hôm nay và mai sau□



## Tưng bưng Lễ hội chùa Bạch Hào



Ngày 27/1 (6 tháng Giêng), xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà tổ chức Lễ hội chùa Bạch Hào, Xuân Quý Mão – 2023.

Chùa Hào được xây dựng năm 1011, dưới thời vua Lý Thái Tổ. Lúc đầu, chùa xây cất đơn sơ bằng tre gỗ, đến khi vua Trần Nhân Tông xuất gia cửa Phật, về thăm và cho xây dựng lại chùa. Vì vậy, cùng với thờ Phật, chùa Hào Xá còn thờ vua Trần Nhân Tông và 3 vị cư sĩ trong làng là Nguyễn Danh Quang, Nguyễn Danh Nguyên và Lý Đình Khuê. Bên cạnh chùa còn ba ngai thờ 3 vị thành hoàng bằng đá xanh ở cạnh chùa, vốn là miếu thành hoàng xưa. Chùa Hào Xá đã được xếp hạng di tích lịch sử văn hoá quốc gia năm 1993. Đặc biệt từ khi Lễ hội chùa Bạch Hào được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia năm 2015, thì Lễ hội đã được Ban tổ chức, tổ chức ngày càng tốt và bài bản hơn. Phần hội với các phần thi gồm: Boi chải; Nấu cơm trên thuyền và Bắt vịt. Người chơi đại diện cho các thôn trong xã vì vậy trò chơi diễn ra rất gay cấn, đồng thời Nhân dân và du khách thập phương ở trên bờ cổ vũ rất nhiệt tình tạo không khí rất đặc biệt của Lễ hội này...

THIỆN TÍN

## Thành phố Chí Linh: Long trọng tổ chức Lễ khai bút đầu Xuân

Ngày 29/1, Thành ủy – HĐND – UBND - UBMTTQ TP Chí Linh tỉnh Hải Dương tổ chức Lễ khai bút Xuân Quý Mão-2023, tại Đền thờ thầy giáo Chu Văn An.

Đây là hoạt động có ý nghĩa to lớn, là dịp các thế hệ con cháu đất Việt bày tỏ tấm lòng thành kính của mình đối với các bậc tiền nhân đã có công đóng góp cho đất nước. Thể hiện sự tôn kính những giá trị về vị thế và sự nghiệp của thầy giáo Chu Văn An.

Cũng tại buổi lễ đã diễn ra các hoạt động đầy ý nghĩa: Đọc diễn văn khai bút; Khai bút chữ Hán-Khai bút chữ quốc ngữ; Dâng chữ trình Thầy... Đồng thời các em học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập của TP Chí Linh được đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Trần Đức Thắng trao tặng Giấy khen; Các doanh nghiệp ủng hộ Quỹ khuyến học TP Chí Linh 800 triệu đồng...

THIỆN TÍN

## Lễ khai hội mùa Xuân Quý Mão năm 2023 thị xã Kinh Môn

Sáng 29/1 (8 tháng Giêng), tại di tích quốc gia đặc biệt đền Cao An Phụ (phường An Sinh), thị xã Kinh Môn tổ chức Lễ khai hội Xuân Quý Mão năm 2023.

Lễ khai hội mùa Xuân được thị xã Kinh Môn tổ chức hàng năm nhằm tiếp tục bảo tồn, tôn tạo và phát huy hơn nữa những giá trị văn hóa, đồng thời là dịp để đông đảo du khách trong và ngoài thị xã đến tham quan, chiêm bái, tìm hiểu truyền thống văn hóa, lịch sử của đất và người Kinh Môn.

Lễ hội Xuân Quý Mão 2023 thị xã Kinh Môn diễn ra trong 4 tháng, từ tháng giêng đến tháng 4 âm lịch với chuỗi sự kiện nổi bật. Sau lễ khai hội là lễ cầu an; Liên hoan thực hành tín ngưỡng thờ mẫu tam phủ người Việt lần thứ VI; Lễ tưởng niệm 772 năm ngày mất An sinh vương Trần Liễu; Lễ tưởng niệm 319 năm ngày mất của Thánh tổ Thủy Nguyệt.

P.V

## Chương trình tuyên truyền lưu động mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão 2023

Trung tâm Văn hóa - Nghệ thuật tỉnh triển khai chương trình tuyên truyền lưu động phục vụ cơ sở nhân dịp mừng Đảng, mừng Xuân Quý Mão 2023. Đợt thứ nhất từ 11-18.01.2023, đợt tuyên truyền thứ hai diễn ra từ 29.01-3.02.2023. Chương trình văn nghệ được xây dựng với nội dung vui tươi, với các tiết mục ca - múa đặc sắc, được dàn dựng công phu mang âm hưởng mùa Xuân với giai điệu hào hùng thể hiện quá trình dựng nước, giữ nước của cha ông, ca ngợi Đảng, Bác Hồ, tình yêu quê hương, đất nước và ca ngợi mùa xuân cùng với khát vọng vươn xa trong năm mới 2023.

P.V

## Về thôn Lạc Dục xem hội vật đầu xuân

Hội vật được tổ chức trong dịp Lễ hội đình-đền Lạc Dục, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ trở

thành một nét đẹp văn hoá truyền thống, tạo hoạt động sôi nổi, lành mạnh dịp lễ hội đầu năm.

Hội vật đình-đền Lạc Dục về cơ bản cũng áp dụng theo nguyên tắc của luật thi đấu vật dân tộc, các đô vật muốn vượt qua vòng đấu loại phải giành chiến thắng trước 3 đối thủ, để giành chiến thắng, các đô vật phải đánh bại đối thủ của mình với đòn đánh làm cho đối phương "lấm lưng, trắng bụng" (nghĩa là một phần hoặc cả hai phần lưng của đối phương phải lấm đất, bụng ngửa lên trời). Theo quy định của hội, ngoài các đô vật dự đấu không nhất thiết phải là người địa phương, và bất kỳ khán giả nào cũng có thể được lên sới đấu vật.

X.T – T.T

### **Chương trình nghệ thuật chào mừng 93 năm Ngày thành lập Đảng**

Tối 2/2, tại Quảng trường Độc Lập (TP Hải Dương), Trung tâm Văn hóa - Nghệ thuật tỉnh tổ chức Chương trình nghệ thuật đặc biệt chào mừng 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 – 3/2/2023).

Với chủ đề “Bài ca dâng Đảng”, gần 30 nghệ sĩ, diễn viên, ca sĩ, nhạc công thuộc Đoàn nghệ thuật của Trung tâm đã biểu diễn chương trình nghệ thuật đặc sắc với 13 tiết mục hát, múa, nhạc có nội dung ca ngợi đất nước, Đảng, mùa Xuân như: Tuổi xuân dâng Đảng, Người là niềm tin tất thắng, Đảng là cuộc sống của tôi, Việt Nam ngày mới... Đặc biệt, chương trình có nhiều tiết mục ca ngợi đất và người Hải Dương đặc sắc như: Hải Dương niềm thương nhớ, Bài ca Hải Dương, Hải Dương rạng rỡ mặt trời lên...

P.V

### **Thành phố Hải Dương: Giải cờ tướng mừng Đảng, mừng Xuân năm 2023**

Sáng ngày 2/2, tại Khu đô thị Trường Thịnh – thành phố Hải Dương diễn ra Giải cờ tướng mừng Đảng, mừng Xuân do Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao thành phố Hải Dương tổ chức. Giải đấu năm nay thu hút gần 50 vận động viên của 13 đoàn đến từ các phường, xã và các CLB trên địa bàn thành phố Hải Dương.

Sau một ngày thi đấu sôi nổi, kết quả, giải nhất ở nội dung cờ bàn cá nhân thuộc về các VĐV: Nguyễn Văn Quyền (CLB Nguyễn Trãi); Lê Ngọc Thư (phường Trần Phú) đạt giải nhì; Phạm Văn Hùng (CLB Nguyễn Trãi) và Nguyễn Anh Tuấn (phường Trần Phú) đạt giải ba. Ở nội dung cờ bàn đồng đội nhất thuộc về CLB Nguyễn Trãi, nhì phường Trần Phú, ba thuộc

về xã Ngọc Sơn. BTC cũng đã trao 19 giải cho các kỳ thủ ở nội dung cờ bỏi.

Cũng nhân dịp này, có 4 kỳ thủ đã được trao kỷ niệm chương vì sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch của Bộ VH-TT-DL.

P.V

### **Hội hưu trí ngành Văn hóa - Thông tin: Gặp mặt đầu Xuân Quý Mão**

Ngày 3/2 (ngày 13 tháng Giêng), Hội hưu trí ngành Văn hóa - Thông tin tổ chức Gặp mặt đầu Xuân Quý Mão, năm 2023.

Hội hưu trí được thành lập từ năm 1993, là một trong số những hội hưu trí của tỉnh thành lập đầu tiên. Cho đến nay Hội có 220 người tham gia (đạt khoảng 90% số các cụ đã nghỉ hưu ngành Văn hóa, Thông tin). Hiện nay cụ Vũ Xuân Chử, sinh năm 1927 (96 tuổi) là người cao tuổi nhất Hội.

Tại buổi Gặp mặt, toàn thể hội viên dành 1 phút mặc niệm 12 cụ đã mất trong năm 2021 và năm 2022, đồng thời mừng thọ cho 19 cụ tuổi vàng, tuổi bạc trong năm nay.

P.V

### **Lễ dâng hương Đền Quát mùa Xuân năm 2023**

Sáng 4/2 (14.1 tháng Giêng), tại Đền Quát, thôn Hạ Bi xã Yết Kiêu, Ủy ban nhân dân và Ban quản lý Di tích lịch sử Quốc gia Đền Quát long trọng tổ chức Lễ dâng hương Đền Quát mùa xuân năm 2023.

Đây là dịp để người dân tưởng nhớ và tri ân công lao to lớn của danh tướng Yết Kiêu và các bậc tiền nhân đối với sự nghiệp giữ nước, bảo vệ nền độc lập của dân tộc. Với những nét đặc trưng truyền thống về Lễ hội Đền Quát, năm 2020 Lễ hội Đền Quát đã được Bộ Văn hóa thể thao, du lịch trao bằng ghi danh Lễ hội Đền Quát là Di sản Văn hóa phi vật thể Quốc gia. Lễ hội truyền thống Đền Quát, được diễn ra hai lần trong năm, mùa xuân từ ngày 14-16 tháng giêng tổ chức Lễ dâng hương; Mùa thu từ ngày 14-16 tháng 8 âm lịch tổ chức Lễ dâng hương, dâng hoa và các hoạt động Lễ hội Đền Quát với quy mô lớn hơn.

P.V

### **Đặc sắc chương trình giao lưu văn nghệ, khiêu vũ**

Chiều ngày 5/2, tại Khu đô thị Trường Thịnh – thành phố Hải Dương diễn ra Chương trình giao lưu văn nghệ, khiêu vũ giữa các câu lạc bộ trên địa bàn thành phố do Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao thành phố Hải Dương tổ chức.

Tham dự chương trình giao lưu văn nghệ, khiêu vũ có 9 CLB: yêu dân ca và chèo; khiêu vũ Trang Bùi; khiêu vũ Ánh Dương; ca nhạc xung kích; Sức sống mới; dân vũ xã Quyết Thắng; dân vũ Bình Minh; dân vũ Phú Tảo và Hội Quý bà thanh lịch Hải Dương. 20 tiết mục ca múa nhạc đặc sắc và khiêu vũ thể thao hấp dẫn được các câu lạc bộ dàn dựng công phu và các nghệ sỹ không chuyên thể hiện mang âm hưởng mùa Xuân, ca ngợi Đảng, Bác Hồ, tình yêu quê hương, đất nước, tạo nhiều cảm xúc cho người xem với một không gian âm nhạc sôi động, ấm áp, ngập tràn khí thế của một mùa xuân mới.

P.V

### **Tứ Kỳ đứng nhất toàn đoàn Giải vô địch vật dân tộc năm 2023**

Sáng 7/2 (17 tháng Giêng), tại sân đá chùa Côn Sơn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức bế mạc Giải vô địch vật dân tộc tỉnh Hải Dương mở rộng năm 2023 sau 1,5 ngày diễn ra sôi nổi.

Giải thu hút hơn 30 đô vật nam đến từ 6 đội vật trong tỉnh đến từ TP Hải Dương, TP Chí Linh và các huyện Tứ Kỳ, Nam Sách, Ninh Giang và thị xã Kinh Môn. Các đô vật tranh tài ở 7 hạng cân từ 45 - 75 kg. Ngoài ra, BTC còn có giải đua tài ngày hội tranh các giải leo dành cho đô vật đến từ các sói vật và du khách thập phương.

Kết quả huyện Tứ Kỳ giành giải nhất toàn đoàn khi giành 5 giải nhất trong tổng số 7 giải (các hạng cân từ 45 – 70kg). Huyện Nam Sách và thành phố Chí Linh lần lượt đứng vị trí thứ nhì và thứ ba toàn đoàn.

P.V

### **Hội Đồng hương Hải Dương tại Hải Phòng gặp mặt đầu Xuân**

Sáng 11/2, tại Trường Chính trị Tô Hiệu (Hải Phòng), Hội Đồng hương Hải Dương tại Hải Phòng tổ chức gặp mặt nhân dịp đầu xuân Quý Mão 2023.

Tại buổi gặp mặt Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh Nguyễn Thị Ngọc Bích gửi lời chào, lời chúc sức khỏe đến tất cả bà con người Hải Dương đang công tác, làm việc và sinh sống tại Hải Phòng. Đồng chí thông tin một số kết quả đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2022, nêu bật kết quả tích cực Hải Dương đạt được trong lĩnh vực thu ngân sách, hợp tác xây dựng hạ tầng giao thông liên tỉnh, xúc tiến thương mại, giáo dục, thể thao...

Hội Đồng hương Hải Dương tại Hải Phòng

hiện có khoảng 1.000 hội viên. Trong năm 2022, hội đã duy trì hiệu quả công tác thăm hỏi hội viên, gia đình hội viên. Cũng nhân dịp này, Hội đồng hương Hải Dương tại thành phố Hải Phòng đã chúc thọ cho 15 hội viên, từ 90-95 tuổi.

P.V

### **135 vận động viên tham giải "Gia đình thể thao" Hải Dương năm 2023**

Trong hai ngày 11 - 12/2, tại Nhà thi đấu Thể dục Thể thao tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương tổ chức giải "Gia đình thể thao" năm 2023.

Các vận động viên tham gia thi đấu 3 môn, gồm: bóng bàn (gồm 3 nội dung: đồng đội, đôi nam nữ, đôi nam); cầu lông (các nội dung: đôi vợ chồng các lứa tuổi 35 tuổi trở xuống, từ 36-55 tuổi và 56 tuổi trở lên; đôi nam, đôi nữ và đôi nam nữ); bóng chuyền (đôi nam). So với giải trước, giải năm nay giảm 1 môn thi đấu.

PV

### **Khai hội đền Cao An Lạc năm 2023**

Sáng 13/2 (23 tháng Giêng), tại di tích đền Cả thuộc quần thể khu di tích đền Cao, phường An Lạc (Chí Linh), Ban tổ chức lễ hội đền Cao năm 2023 tổ chức lễ khai hội truyền thống.

Trải qua hơn 1.000 năm lịch sử, các ngôi đền thờ phụng 5 Đức Thánh họ Vương vẫn uy linh trầm mặc, trường tồn giữa vùng không gian văn hóa tâm linh đặc biệt thiêng liêng An Lạc. 12 đạo sắc phong, ngọc phả, hàng trăm bức hoành phi, câu đối, đại tự ca ngợi cuộc đời và sự nghiệp oai hùng, lẫm liệt của 5 Đức Thánh họ Vương cùng với những địa danh lịch sử của đại bản doanh An Lạc góp sức cho vua Lê Đại Hành và quân dân Đại Cồ Việt tái tạo một Bạch Đằng, sáng tạo một Chi Lăng thế kỷ thứ X như: núi Cao Hiệu, Bàn Cung, Sơn Đụn, Nội Xưởng, Lò Văn... mãi mãi lưu danh sử sách, trường tồn trong tâm linh muôn dân đất Việt...

PV

### **Gia Lộc tổ chức Giải Cầu lông các CLB mở rộng năm 2023**

Trong hai ngày 18 – 19/2, tại khu dân cư Chằm, thị trấn Gia Lộc, Trung tâm Văn hóa – Thể thao tổ chức Giải vô địch Cầu lông các Câu lạc bộ mở rộng huyện Gia Lộc năm 2023.

Giải đấu thu hút 140 vận động viên đến từ 14 CLB tham gia: Gia Khánh, Phương Hưng, Ban Mai, Trung tâm Y tế, Lê Lợi, TT Gia Lộc, Quang Minh, Đại Lương, Vui vẻ, Công ty TNHH In ấn và nội thất Hoàng Dương, Thành Đông, Thị Tú - Tứ Kỳ, Cẩm Bình và xã Đông Quang.

TH



## Giao lưu bóng đá giữa CLB Nghệ sĩ V-Stars và CLB Anh em Hải Dương



Chiều ngày 22/2 tại sân bóng Tiến Linh CGF, xã Cao An (Cẩm Giàng) đã diễn ra trận bóng đá giao hữu giữa CLB Nghệ sĩ V-Stars (Hà Nội) gặp CLB Anh em Hải Dương.

Trước trận đấu, 2 CLB đã trao 40 suất quà cho 40 em học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Cẩm Giàng. Mỗi em nhận một túi quà trị giá 300 nghìn đồng và 500 nghìn đồng tiền mặt. Buổi tặng quà được kết nối bởi diễn viên Lê Tuấn Thành - danh hiệu hot face năm 2022 - người Cẩm Điền (Cẩm Giàng).

CLB nghệ sĩ V-Stars với nhiều nghệ sĩ nổi tiếng như: NSUT Đức Trung, các diễn viên: Việt Anh (Chủ tịch CLB), Anh Tuấn, Trương Hoàng, Huyền Thạch... bình luận trận đấu là BLV chuyên nghiệp Anh Tuấn. CLB anh em Hải Dương có sự tham gia của 2 cầu thủ chuyên nghiệp người Hải Dương đang thi đấu tại V-League là Triệu Việt Hưng (CLB Hải Phòng) và Trần Văn Hòa (CLB Đông Á Thanh Hóa) và nhiều người đam mê bóng đá khác. Trận đấu diễn ra trong hai hiệp, mỗi hiệp 35 phút, kết quả hai CLB hòa nhau với tỷ số 5 - 5.

BG

## Huyện Thanh Hà tổ chức Giải cầu lông năm 2023

Sáng 23/2, Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện Thanh Hà tổ chức khai mạc giải vô địch cầu lông năm 2023. Giải Cầu lông năm nay quy tụ trên 60 VĐV nam, nữ của 19 đội đại diện cho các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Các VĐV thi đấu tranh 2 nội dung: đôi nam, đôi nam nữ phối hợp.

Giải được tổ chức trong 2 ngày, ngày 23 và 24/2 /2023, hưởng ứng cuộc vận động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại. Thúc đẩy và động viên phong trào TDTT trong các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện. Tuyển chọn những VĐV xuất sắc vào đội tuyển của huyện để chuẩn bị lực lượng tham gia các giải đấu do cấp trên tổ chức.

THIỆN TÍN

## Cẩm Giàng: Giải dân vũ thể thao năm 2023

Ngày 26/2, tại quảng trường trung tâm, Hội Liên hiệp phụ nữ phối hợp với Trung tâm VH-TT huyện Cẩm Giàng tổ chức Giải dân vũ thể thao lần thứ 3 năm 2023 với chủ đề "Vũ điệu tháng 3 - Hội tụ và tỏa sáng".

Tham gia giải có 350 VĐV đến từ 17 xã, thị trấn trong huyện. Các đội tham gia 2 nội dung: đồng diễn và tự chọn. Kết quả đội dân vũ xã Lương Điền giành giải nhất, giải nhì đội Cẩm Phúc, hai đơn vị Cẩm Vũ và thị trấn Cẩm Giang giành giải ba. BTC cũng trao giải trang phục đặc sắc cho đơn vị xã Cẩm Văn.

BG

## Hội thảo 80 năm Đề cương về văn hóa Việt Nam

Ngày 27/2, Ban Tuyên giáo TW phối hợp với Bộ VH-TTDL, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Hội đồng lý luận TW tổ chức Hội nghị trực tuyến: Hội thảo khoa học cấp quốc gia 80 năm Đề cương về văn hóa Việt Nam (1943-2023): Khởi nguồn và động lực phát triển.

Tại hội thảo, các đại biểu tập trung thảo luận về các vấn đề tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức vai trò của văn hóa đối với phát triển; hoàn thiện thể chế, pháp luật và chính sách tạo môi trường cho các hoạt động văn hoá và huy động nguồn lực cho phát triển văn hoá, con người; chăm lo xây dựng đội ngũ những người làm công tác văn hóa có phẩm chất, năng lực chuyên môn xứng tầm với yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới; thúc đẩy các ngành công nghiệp văn hóa và thị trường văn hóa phát triển... Hội thảo nhấn mạnh thực hiện 03 nguyên tắc: "dân tộc hóa", "đại chúng hóa", "khoa học hóa" trong cuộc vận động văn hóa thời kỳ tiền khởi nghĩa, Đảng ta đã bổ sung, phát triển thành những thuộc tính "Nhân dân", "nhân văn" và "dân chủ", góp phần xử lý hài hòa nhiều mối quan hệ lớn, phức tạp trong thực tiễn phát triển văn hóa, con người hôm nay... đầu tư cho văn hóa một cách khoa học, hợp lý, chính là đầu tư cho sự phát triển, đầu tư cho tương lai hội nhập mang tính bền vững hơn của đất nước. Là nền tảng tiên quyết góp phần hình thành một nền văn hóa mới có khả năng tạo động lực khơi dậy khát vọng cống hiến của toàn dân cho sự nghiệp chấn hưng văn hóa và chuyển hóa hiệu quả nguồn tài nguyên văn hóa thành sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam trên bản đồ sức mạnh mềm thế giới...

PV

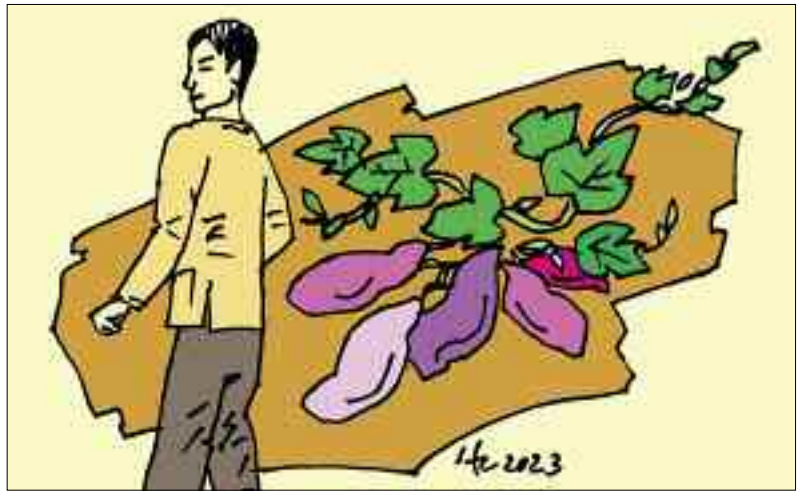
# Nhất củ khoai đầu vòng

PGS TS PHẠM VĂN TÌNH

**C**âu tục ngữ trên viết đầy đủ là: “Nhất củ khoai đầu vòng, nhì có chồng trưởng nam”. Đây là cách xếp loại (theo thứ tự nhất nhì) theo cách đánh giá dân gian. Bậc thứ nhất liên quan tới sự vật (khoai đầu vòng). Bậc thứ hai liên quan tới con người (chồng trưởng nam).

“Khoai” là “tên gọi chung những loại cây có củ chứa tinh bột ăn được”. Nhưng “khoai” trong “khoai đầu vòng” là khoai lang (“cây có thân mọc bò, lá hình tim, hoa hình phễu, màu trắng hay tím nhạt, rễ củ chứa nhiều tinh bột, dùng để ăn” – Từ điển tiếng Việt, Trung tâm Từ điển học, NXB Đà Nẵng 2020). Đây là một loại cây ăn củ rất phổ biến ở nông thôn ta. Ngoài lá (làm rau cho người ăn và chăn nuôi gia súc) thì củ khoai lang được coi là một loại lương thực hỗ trợ chủ chốt cho mọi gia đình (Được mùa chớ phụ ngô khoai/ Đến khi thất bát lấy ai bạn cùng). Có lẽ vì tầm quan trọng đó mà “củ khoai đầu vòng” được tôn lên vị trí thứ nhất trong câu tục ngữ này.

“Vòng” là “luống đất đắp cao, hình khum khum” để trồng các loại khoai (khoai lang, khoai sọ, khoai tây...). Khi làm đất trồng khoai, người ta đánh thành luống khá cao, xẻ một đường dọc luống, đặt các đoạn dây khoai lang bánh tẻ (cắt thành từng đoạn) rồi lấp đất (Đám cưới tránh ngày đoạn tang/ Trồng khoai lang tránh ngày gió bắc). Dây bén rễ và vươn ngọn bò dọc luống (Khoai lang ba tháng phũ



Minh họa: HUY CHƯƠNG

vòng). Những dây ở đầu vòng (đầu luống) có ưu thế nhiều đất ăn và nhiều hương cho ngọn bò xung quanh. Chính vì vậy mà củ khoai đầu vòng to, chắc. Khi già, củ khoai này luộc sẽ bở, có vị đậm và thơm ngon hơn.

Đây chính là tiền đề tạo nên về thứ hai: “Niềm có chồng trưởng nam”. “Trưởng nam” là “con trai cả đã lớn tuổi trong một gia đình nào đó”. Đây là người đứng đầu cho một gia đình, rộng hơn một gia tộc chịu trách nhiệm lo liệu mọi công việc (Trưởng nam lắm ruộng nhiều trâu/ Một trăm cái giò đổ đầu trưởng nam). Với vai trò quan trọng như thế, trưởng nam phải xứng đáng một “sứ mệnh” đối nội và đối ngoại trong hàng tộc. Bù lại, trưởng nam sẽ được hưởng một đặc ân mà những người khác cùng bậc trong gia đình (thứ nam, trưởng nữ, thứ nữ) không có, được hưởng mọi phần ưu tiên trong việc phân chia: nhà cửa, đất đai, của cải và phần lộc (mọi con cháu

cùng được thụ hưởng) trong các dịp lễ tết, cúng giỗ, việc họ. Trong mâm cỗ lễ, sau khi hạ lễ, người ta bao giờ cũng cắt ít nhất một phần tư cái thủ lợn luộc, hay đầu và đuôi con gà và một phần xôi to nhất cho trưởng nam. Ngày xưa, đó là một ưu đãi đặc biệt. Dĩ nhiên, những người thân (trong đó có vợ và con cháu) trưởng nam sẽ được hưởng cùng. Già được thịt (lợn, gà) uống rượu, trẻ được ăn xôi trắng với giò. Hỏi còn gì hạnh phúc bằng (nhất là vào thời kì đói kém). Đây là chưa nói trưởng nam còn được thừa kế những tài sản, tiền bạc lớn hơn nhiều. Bổng lộc như thế làm gì mà các bà vợ không hân hoan, vui sướng. Ông chồng mình cũng như bao đàn ông khác. Tự nhiên vào hàng “VIP”, được nhận đủ thứ, không chỉ “oai” và danh giá mà còn nhận về mình bao nhiêu lợi ích vật chất.

*Đầu vòng khoai củ mới to  
Trưởng nam, trưởng họ vừa  
lo vừa mừng.*

**NGUYỄN VIỆT HIỆN**

**Mùa Xuân gõ cửa**

Mới chớp mắt ngày nao còn thơ bé  
Nay năm mươi chập chững trước chân trời  
Em cũng thế mới ngày nào vụng dại  
Đã lên chức “bà”, thương quá đi thôi

Anh thẳng thốt lục tìm trong kí ức  
Tuổi thơ anh đánh mất ở đâu rồi?  
Cánh vông trua hè, triển đề lặng gió  
Bài hát buồn, mẹ hát à oi...

Mới chớp mắt giờ đã thành “ông nội”  
Dù trong lòng vẫn háo hức như xưa  
Phiên chợ Tết theo mẹ đi lúi rúi  
Tấm áo hồng ấm áp cả chiều mưa...

Tờ lịch mới lòng thêm nhiều ngẫm nghĩ  
Hình như mình vừa qua tuổi đôi mươi  
Tâm trạng vui buồn cũng không biết nữa  
Mùa Xuân vừa gõ cửa em oi!

**NGUYỄN THẾ**

**Rước nước sông Hồng**

Về hội đền Chủ Đổng Tử - Tiên Dung\*  
Theo thuyền ra rước nước sông Hồng  
Lời cầu nguyện linh thiêng bình nước Thánh  
Cho tình yêu - hạnh phúc tỏa mệnh mông...

(\*) Dạ Trạch - Hưng Yên

**BÙI THỊ CÚC**

**Vượt phong ba**

Xuân về đất nước nở đầy hoa  
Theo những chuyến tàu lướt sóng xa  
Thương chú Hải quân canh biển đảo  
Nhớ người Chiến sĩ giữ Trường Sa  
Chủ quyền hợp pháp không khoan nhượng  
Hải phận thiêng liêng chẳng bỏ qua  
Truyền thống anh hùng càng tỏa sáng  
Nhu thuyền không sợ vượt phong ba.

**ÁI NHÂN**

**Hội làng**

Sù sù đội nắng công mua  
Rêu phong trầm mặc ngàn xưa hồn làng  
Lúa thom từ cánh đồng vàng  
Hoa rung rúc gọi... mơ màng bóng quê

Người còn đợi bến sông mê  
Người đi biên biệt sơn khê phương nào  
Tháng ba nhớ đến cồn cào  
Đầu làng sáo sậu chào mào vẫy hoa

Bao mùa người đã đi xa  
Nhớ không hoa gạo làng ta vẫn chờ  
Ngược hồn về giữa giấc mơ  
Nhặt bông gạo đỏ ấu thơ... thấp lòng.





### Hẹn hò với nha sĩ

Tý phải lòng một anh chàng nha sĩ trẻ, đẹp trai. Thế nên cô thường lấy lý do đi nhổ răng để lén lút đến gặp anh ta. Một hôm, chàng nha sĩ buồn rầu nói:

- Anh nghĩ chúng ta nên dừng lại thôi, chắc chồng em có thể đã bắt đầu nghi ngờ rồi.

Tý ngạc nhiên:

- Làm gì có chuyện đó, chúng ta đã hẹn hò được một năm nay rồi mà chồng em có nói gì đâu.

Chàng nha sĩ khê lác đầu:

- Nhưng em còn có một cái răng thôi, lần sau biết lấy lý do gì để đến gặp anh nữa chứ?

- !!!

### Con gái vàng lời

Mẹ cô dâu có một số quan điểm cổ hủ về hôn nhân và bà truyền dạy cho con gái:

- Đùng bao giờ để chồng con nhìn thấy con hoàn toàn khỏa thân - bà khuyên - bao giờ con cũng phải mang một thứ gì đó trên người.

- Vàng thừa mẹ - cô gái vàng lời đáp.

Sau khi cưới hai tuần, cô gái cùng chồng sắp sửa lên giường thì anh chồng hỏi: “Em yêu, trong gia đình em có ai bị tâm thần không đấy?”

- Theo em biết thì không - cô gái trả lời - tại sao anh lại hỏi như vậy?



Tranh vui của: NGUYỄN VIỆT TIỀN, CHU ĐỨC TIỀN, HUY THỰC và HUY CHƯƠNG

- Có đấy - anh chồng đáp - Chúng mình cưới nhau đã được hai tuần lễ vậy mà đêm nào em cũng đội cái mũ tội tệ ấy lúc nằm trên giường.  
- !!!

### Hoa hạnh phúc

Ở cửa hàng hoa, một người đàn ông trung niên chọn 3 bông hồng và bảo người bán hàng: “Mấy bông hoa này là để gửi cho vợ tôi nhân kỷ niệm ngày cưới”.

- Bà hãy đính kèm vào đây một dải băng lụa thật xinh có dòng chữ: “Mỗi bông hoa này đánh dấu một năm anh được hưởng hạnh phúc vợ chồng”.

Người bán hàng tỏ vẻ xúc động:

- Ông mới cưới vợ 3 năm thôi hả?

- Không, 30 năm.

### Kiểm tra đúng kiểu mới được

Trong lớp học:

- Thầy: Nam, lên trả bài!

- Nam: Thưa thầy, em không thuộc bài ạ!

- Thầy: Tại sao vậy?

- Nam: Dạ, tại hôm nay thầy dặn kiểm tra giấy mà.

- Thầy: Trời...

BG (st)



Xin chữ.